

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



BẢN CÁO BẠCH
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

(Giấy chứng nhận ĐKĐD số 0400401556 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 30 tháng 01 năm 2007, cấp thay đổi lần thứ 24 ngày 19 tháng 06 năm 2023)



HOATHO

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU
TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

(Quyết định đăng ký niêm yết số:/SGDHCM-QĐ do Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày tháng năm)

BẢN CÁO BẠCH NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI

1 - Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ

Địa chỉ : 36 Ông Ích Đường, P. Hòa Thọ Đông, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
Điện thoại : (+84) 236 3846290
Fax : (+84) 236 3846216
Website : <http://www.hoatho.com.vn/>

2 - Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Trụ sở : Tầng 6,7,8 Tòa nhà Thủ Đô, 72 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.
Điện thoại : (+84).04 3 9360261 Fax: (+84).04-3 9360262
Website : www.vcbs.com.vn
Chi nhánh : 251 Nguyễn Văn Linh - Thành phố Đà Nẵng
Điện thoại : (+84) 236 3 888991 Fax: (+84) 236 3 888881

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên : Nguyễn Văn Cường
Chức vụ : Giám đốc điều hành, người Phụ trách Quản trị Công ty
Điện thoại : 0913.430.637

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0400101556 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 30 tháng 01 năm 2007, cấp thay đổi lần thứ 24 ngày 19 tháng 06 năm 2023)

Địa chỉ: 36 Ông Ích Đường, P. Hòa Thọ Đông, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: (+84) 236 3846290 Fax: (+84) 236 3846216

Email: office@hoatho.com.vn Web: <http://www.hoatho.com.vn/>

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU

TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mã cổ phiếu:	HTG
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phần
Tổng số lượng niêm yết:	36.002.708 cổ phiếu (Ba mươi sáu triệu, không trăm lẻ hai nghìn, bảy trăm lẻ tám cổ phiếu)
Tổng giá trị niêm yết: (theo mệnh giá)	360.027.080.000 đồng (Ba trăm sáu mươi tỷ, không trăm hai mươi bảy triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng)

1. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

CÔNG TY TNHH KPMG

Trụ sở chính : Tầng 10, Tòa nhà Sunwah, Số 115, Đường Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Hồ Chí Minh

Điện thoại: +84 28 3821 9266 Fax: +84 28 3821 9267

Website: www.kpmg.com

2. TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính : Tầng 6,7,8 Tòa nhà Thủ Đô, 72 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Điện thoại : 04. 39360261 Fax : 04. 39360262

Website : www.vCBS.com.vn

Chi nhánh : Tầng 12, 251 Nguyễn Văn Linh, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Số điện thoại : 0236. 3888991 Fax : 0236. 3888881

MỤC LỤC

I.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	5
1.	Rủi ro về kinh tế:.....	5
2.	Rủi ro về luật pháp.....	7
3.	Rủi ro đặc thù	7
4.	Rủi ro khác.....	9
II.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	10
1.	Tổ chức niêm yết	10
2.	Tổ chức tư vấn.....	10
III.	CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT	10
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT	12
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:	12
2.	Cơ cấu tổ chức công ty.....	32
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty	32
4.	Danh sách và cơ cấu cổ đông.....	46
5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà tổ chức đăng ký niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký niêm yết.	47
6.	Hoạt động kinh doanh.....	54
7.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	70
8.	Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	75
9.	Chính sách đối với người lao động.....	79
10.	Chính sách cổ tức.....	73
11.	Tình hình hoạt động tài chính	74
12.	Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng	94
13.	Tài sản	133
14.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong các năm tiếp theo	136
15.	Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	140
16.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết.....	140
17.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết.....	140
V.	CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT	140
1.	Loại chứng khoán.....	140
2.	Mệnh giá.....	140
3.	Tổng số chứng khoán niêm yết:	140
4.	Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức phát hành.....	140

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

5.	Xếp hạng tín nhiệm	145
6.	Phương pháp tính giá.....	145
7.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	147
8.	Các loại thuế có liên quan.....	147
VI.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT	149
1.	TỔ CHỨC KIỂM TOÁN	149
2.	TỔ CHỨC TƯ VẤN	149
VII.	PHỤ LỤC.....	150

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH**I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO**

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ phải chịu nhiều rủi ro khác nhau. Trong đó, các rủi ro cơ bản là rủi ro về kinh tế vĩ mô, rủi ro đặc thù, rủi ro pháp luật và các rủi ro cụ thể khác.

HTG đã thực hiện các chính sách, quy trình phù hợp để kiểm soát và giảm thiểu rủi ro, mặc dù vậy, có những rủi ro có thể phát sinh ngoài dự tính và có thể gây ra những ảnh hưởng bất lợi đối với tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của HTG trong những thời điểm nhất định.

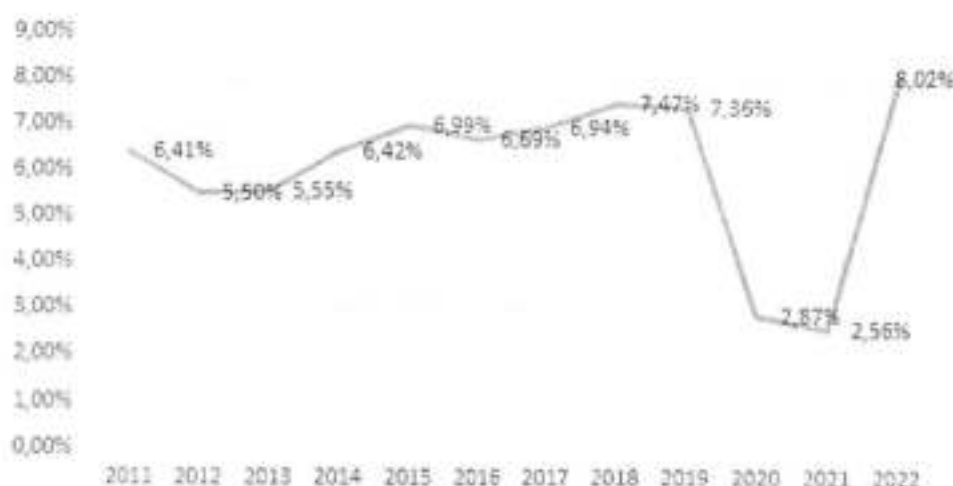
1. Rủi ro về kinh tế:

Đây là yếu tố vĩ mô quan trọng nhất ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành nghề, lĩnh vực của nền kinh tế. Năm 2021 là một năm đầy thách thức với kinh tế Việt Nam, dịch Covid-19 với biến chủng mới đã ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế, Theo Tổng cục Thống kê, GDP quý III/2021 giảm sâu (giảm 6,02% so với cùng kỳ năm trước). Trước tình hình đó, Chính phủ đã ban hành những quyết sách kịp thời để phòng chống sự lây lan của dịch bệnh và phát triển kinh tế đảm bảo an sinh xã hội. Đặc biệt là Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 về ban hành quy định tạm thời “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả của dịch Covid-19”, cùng với các chính sách đảm bảo an sinh xã hội khác. Điều này đã “cởi trói” dẫn cho nền kinh tế, các hoạt động sản xuất kinh doanh được hoạt động trở lại trong trạng thái bình thường mới, lưu thông giữa các tỉnh, thành phố đã cởi mở hơn, kinh tế dần hồi phục và tăng trưởng trở lại ở những tháng cuối năm. Tăng trưởng kinh tế năm 2021 ước tính đạt 2,58% so với năm trước, đây là một thành công lớn của nước ta trong việc phòng chống dịch bệnh.

Kinh tế – xã hội nước ta 6 tháng đầu năm 2022 diễn ra trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế thế giới được dự báo giảm sau hai năm bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và tác động từ cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine. Trong nước, với quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế, tạo đà để hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội giai đoạn 2021-2025 đề ra, ngày 08/01/2022 Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; ngày 30/01/2022 ban hành Nghị quyết 11/NQ-CP về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế – xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình. Triển khai thực hiện các Nghị quyết trên, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành, địa phương đã

nỗ lực, quyết liệt triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết, từ đó tạo được sự tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Dịch Covid-19 được kiểm soát, hoạt động sản xuất kinh doanh đã trở lại trạng thái bình thường như trước khi xảy ra dịch Covid-19.

Theo Tổng Cục Thống Kê, GDP năm 2022 tăng 8,02% (quý I tăng 5,05%; quý II tăng 7,83%; quý III tăng 13,71%; quý IV tăng 5,92%) so với năm trước do nền kinh tế được khôi phục trở lại và đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,36%, đóng góp 5,11% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,78%, đóng góp 38,24%; khu vực dịch vụ tăng 9,99%, đóng góp 56,65%.⁽¹⁾

Tốc độ tăng trưởng GDP các năm 2011-2022

Nguồn : Tổng cục Thống kê

Tuy nhiên, triển vọng kinh tế Việt Nam vẫn phải đối mặt với rủi ro tăng cao. Ở trong nước, thách thức bao gồm những khó khăn trong hoạt động kinh doanh tiếp tục hiện hữu ở một số ngành và tình trạng thiếu lao động. Việc Trung Quốc mở cửa trở lại là cơ hội của nền kinh tế Việt Nam không chỉ trong lĩnh vực sản xuất mà còn đẩy mạnh nguồn thu từ phát triển dịch vụ. Tuy nhiên, năm 2023 dự báo tốc độ tăng trưởng ngành dịch vụ rất khó tăng như năm 2022 vì tăng năng suất luôn thấp hơn sản xuất hàng hoá.⁽²⁾ Căng thẳng địa chính trị gia tăng đã làm tăng mức độ bất định và có thể gây ra những thay đổi

¹ <https://www.gso.gov.vn/bai-top/2022/12/bao-cao-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-iv-va-nam-2022/>

² <http://kinhdoctrungquoc.vn/web/guest/ngghien-cuu-trao-doi/thach-thuc-va-trien-vong-kinh-te-nam-2023.html>

trong xu hướng thương mại và đầu tư, ảnh hưởng đến nền kinh tế có độ mở cửa cao như Việt Nam.

2. Rủi ro về luật pháp

Công ty là công ty đại chúng quy mô lớn, ngoài luật doanh nghiệp và các luật liên quan. Bên cạnh đó, Công ty, với vai trò là một công ty đại chúng và có cổ phiếu đang được giao dịch trên thị trường UPCOM và sắp đến là niêm yết tại HOSE, Công ty còn chịu sự tác động của Luật chứng khoán, các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán cùng với các quy định khác có liên quan. Theo đó, bất cứ sự thay đổi nào của các quy định pháp luật nói trên cũng có thể tác động đến hoạt động của Công ty.

Tuy nhiên rủi ro pháp lý là rủi ro thuộc khía cạnh hệ thống, đòi hỏi mỗi doanh nghiệp phải có những điều chỉnh và thích ứng phù hợp để phát huy tối đa mặt thuận lợi, hạn chế mặt bất lợi mà mỗi sự thay đổi chính sách gây ra đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hiện nay, Công ty đã xây dựng cơ chế theo dõi, cập nhật và điều chỉnh nên đã thích nghi với những sự thay đổi về môi trường pháp lý ở Việt Nam. Công ty cũng đã ban hành các quy trình nghiệp vụ về quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ, các quy định, quy chế, quy trình nghiệp vụ cụ thể cho từng phòng ban nghiệp vụ giúp hạn chế những rủi ro luật pháp trong hoạt động.

3. Rủi ro đặc thù

Ngoài những rủi ro trên, hoạt động của HTG còn phải đối mặt với các rủi ro đặc thù trong ngành may mặc như rủi ro về nguồn nhân lực, rủi ro về cạnh tranh, rủi ro về nguồn nguyên vật liệu nhập khẩu chủ yếu từ Trung Quốc...

3.1 Rủi ro về nguồn nhân lực

Tất cả các ngành sản xuất trong nền kinh tế hiện nay đều cạnh tranh bằng năng suất và chất lượng sản phẩm, đặc biệt là những ngành xuất khẩu, không chỉ cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong nước với nhau mà còn cạnh tranh với nước ngoài. Tại Việt Nam, dệt may vốn là ngành thâm dụng lao động, chi phí nhân công là khoản rất lớn đối với doanh nghiệp; và để đào tạo một nhân công thì mất khoảng từ 3-6 tháng. Trong thời gian này, Công ty phải chịu chi phí đào tạo, chi phí hư hỏng sản phẩm do công nhân chưa lành nghề. Do đó, biến động nhân sự là rủi ro lớn. Vì vậy, để duy trì và có được nguồn nhân lực chất lượng cao, Tổng Công ty luôn có những chính sách đào tạo giúp nâng cao tay nghề và đòi hỏi khắt khe đối với người lao động. Bên cạnh đó, Tổng Công ty luôn duy trì chính sách đãi ngộ, lương thưởng, phúc lợi hợp lý nhằm thu hút và giữ chân nguồn lao động chất lượng cao. Đồng thời, Tổng Công ty cũng tăng cường hợp tác với các nước phát triển, các tổ chức quốc tế nhằm nâng cao năng lực, đào tạo nhân lực và hỗ trợ

kỹ thuật cho Doanh nghiệp.

3.2 Rủi ro về cạnh tranh

Ngành dệt may Việt Nam luôn phải chịu sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các quốc gia xuất khẩu (quốc gia có nguyên vật liệu giá rẻ) như Trung Quốc, Ấn Độ, Indonesia, Campuchia... Vì vậy, doanh nghiệp dệt may nói chung và HTG nói riêng cần chuẩn hoá chuỗi giá trị sản xuất để nâng cao chất lượng cũng như hội nhập với thị trường quốc tế. Với xu hướng dịch chuyển xuất khẩu do căng thẳng trong quan hệ thương mại Mỹ - Trung, việc tham gia sâu rộng vào các Hiệp định Thương mại thế giới như CPTPP, EVFTA và RCEP... là cơ hội của ngành sản xuất dệt may nội địa không ngừng được nâng cấp, cải thiện và tạo cơ hội cho hàng dệt may xuất khẩu Việt Nam mở rộng thị phần trên thị trường thế giới. Để tận dụng cơ hội này, Tổng Công ty luôn xây dựng chiến lược kinh doanh và chuyển đổi, tăng cường công tác quản trị nhân lực, đào tạo nguồn nhân sự, đẩy mạnh công tác thị trường, đảm bảo phát triển thị trường bền vững, đẩy mạnh phát triển nghiên cứu khoa học kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục đầu tư chiều sâu máy móc thiết bị hiện đại, thiết bị tự động; nâng cao công tác quản lý tài chính.

3.3 Rủi ro về nguồn nguyên vật liệu

Đối với doanh nghiệp sản xuất thì nguyên vật liệu đóng vai trò quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Nguyên vật liệu của Tổng Công ty được nhập chủ yếu từ Trung Quốc nên khi dịch bệnh bùng phát, chuỗi cung ứng nguyên liệu đầu vào bị gián đoạn khiến doanh nghiệp gặp khó khăn trong đáp ứng đơn hàng. Bên cạnh đó, với chính sách kích cầu nền kinh tế của Ngân hàng Nhà Nước đồng thời gia tăng lạm phát tăng kết hợp với thiếu hụt nguồn cung khiến giá nguyên vật liệu đầu vào tăng mạnh làm ảnh hưởng biên lợi nhuận của doanh nghiệp. Vì vậy, để nâng cao năng lực cạnh tranh trong thời gian tới, Tổng Công ty tập trung đẩy mạnh kiểm soát chất lượng và giá cả nguyên vật liệu đầu vào nhằm đáp ứng chất lượng và nhu cầu giá thành sản phẩm, tối ưu hoá chuỗi cung ứng, hạn chế rủi ro từ phía nguyên vật liệu nhập khẩu.

3.4 Rủi ro của việc sử dụng vốn vay

Sử dụng vốn vay trong hoạt động kinh doanh được xem như là một đòn bẩy tài chính hữu hiệu của các doanh nghiệp, nhằm gia tăng năng lực hoạt động và nâng cao lợi nhuận. Tuy nhiên, doanh nghiệp với cơ cấu vốn phụ thuộc nhiều vào nguồn vốn vay sẽ đối mặt với một số rủi ro nhất định. Trong điều kiện lãi suất liên tục tăng sẽ gây áp lực lên khả năng thanh toán của doanh nghiệp.

Việc sử dụng nhiều khoản vay nợ trong thời gian qua, một mặt đã giúp HTG tăng cường

hiệu quả hoạt động kinh doanh nhưng mặt khác đặt ra yêu cầu Tổng công ty phải thường xuyên cân đối nguồn tiền, đảm bảo khả năng thanh toán tốt. Trong các năm qua, Tổng công ty đã thực hiện tốt việc hoàn trả gốc và lãi vay đúng hạn, không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn và có uy tín cao đối với các ngân hàng thương mại hoạt động trên địa bàn.

3.5 Rủi ro vận chuyển

Một trong những rủi ro mà các doanh nghiệp trong ngành dệt may gặp phải là cách giữ nguyên chất lượng từ lúc nhập khẩu nguyên phụ liệu và xuất thành phẩm đến tay khách hàng. Vì hàng dệt may khá nhạy cảm với độ ẩm cao và đòi hỏi phải vận chuyển bằng các phương tiện hoặc thùng chứa phù hợp. Để giảm thiểu rủi ro này, Công ty đề cao khâu kiểm tra quy cách, số lượng và chất lượng trước khi giao hàng, đóng gói thành phẩm cẩn thận để hạn chế rủi ro, tiết kiệm chi phí và vận chuyển hàng hóa nhanh chóng. Bên cạnh đó, Việc vận chuyển nguyên phụ liệu, thành phẩm phụ thuộc hoàn toàn vào các nhà thầu cung cấp dịch vụ logistics, dẫn đến sẽ phát sinh rủi ro giao hàng trễ và giá cả biến động lớn.

3.6 Rủi ro tỷ giá

Biến động tỷ giá là một trong những rủi ro ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của các công ty có hoạt động trong lĩnh vực xuất khẩu như HTG. Doanh thu của Công ty đến từ hoạt động xuất khẩu, nên việc thu tiền khách hàng và thanh toán cho nhà cung cấp liên quan chủ yếu đến đồng tiền ngoại tệ. Việc thay đổi mạnh của tỷ giá ngoại tệ so với VND sẽ tác động đáng kể đến sự biến động chi phí tài chính của Công ty.

4. Rủi ro khác

Bên cạnh những rủi ro trên, Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hoà Thọ cũng luôn đối mặt với những rủi ro không kiểm soát được như dịch bệnh, thiên tai, cháy nổ... Trong năm 2021, kinh tế Việt Nam gặp nhiều khó khăn khi thiên tai, bão lụt xảy ra ở miền Trung ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất, hoạt động của công ty. Bên cạnh đó, dịch bệnh Covid-19 bùng phát và phức tạp khiến nhu cầu tiêu thụ sản phẩm giảm, nhà máy bị phong toả, nhân công bị cách ly... là những khó khăn mà ngành dệt may phải đối mặt. Do đó, Tổng Công ty luôn thực hiện chủ trương theo dõi và nắm bắt thông tin kịp thời nhằm đưa ra các biện pháp phòng vệ rủi ro và đảm bảo cho hoạt động của doanh nghiệp được thông suốt.

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức niêm yết

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

Ông Nguyễn Đức Trị	Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.
Ông Nguyễn Văn Hải	Chức vụ: Tổng Giám đốc.
Ông Nguyễn Văn Cường	Chức vụ: Giám đốc điều hành, người Phụ trách Quản trị Công ty
Bà Nguyễn Thị Tường Long	Chức vụ: Kế toán trưởng
Bà Nguyễn Thị Kim Khanh	Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VCBS)

Ông Phạm Kim Ngọc Chức vụ: Giám đốc VCBS Chi nhánh Đà Nẵng

(Theo Giấy ủy quyền số 32/2020/UQ-VCBS-KSNB ngày 09/07/2020 của Giám đốc Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam).

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký niêm yết do Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

- Công ty/ Tổng Công ty/HTG: Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ
- Tổ chức đăng ký niêm yết: Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ
- ĐHĐCD: Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT: Hội đồng quản trị


- BKS:	Ban Kiểm soát
- TV:	Thành viên
- BCTC:	Báo cáo tài chính
- TP:	Thành phố
- DN:	Doanh nghiệp
- TMCP:	Thương mại cổ phần
- NHNN:	Ngân hàng nhà nước Việt Nam
- TDT:	Tổng Doanh thu
- CNTT:	Công nghệ thông tin
- CBNV:	Cán bộ nhân viên
- ND - CP:	Nghị định – Chính Phủ
- TT- BTC:	Thông tư – Bộ Tài chính
- CMND:	Chứng minh nhân dân
- CCCD :	Căn cước công dân
- VND :	Việt Nam Đồng
- Vốn điều lệ:	Vốn điều lệ là tổng giá trị tài sản do các thành viên công ty, chủ sở hữu công ty đã góp hoặc cam kết góp khi thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh; là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập công ty cổ phần
- Cổ phiếu:	Là chứng chỉ do HTG phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của HTG.
- Cổ đông:	Là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu ít nhất một cổ phần đã phát hành của HTG.
- Cổ đông lớn:	Là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu trực

- | | |
|-----------------------------|--|
| - Cổ tức: | tiếp, gián tiếp từ 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của HTG.
Là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của HTG sau khi đã thực hiện nghĩa vụ về tài chính. |
| - Luật Doanh nghiệp: | Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 |
| - Luật Chứng khoán: | Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 |
| - Nghị định 155/2020/NĐ-CP: | Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán |

III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức niêm yết

Tên tiếng Việt	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ
Tên giao dịch	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ
Tên tiếng Anh	Hoa Tho Textile – Garment Joint Stock Corporation
Tên viết tắt	HOA THO CORPORATION
Mã chứng khoán	HTG
Trụ sở chính	36 Ông Ích Đường, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
Điện thoại	02363 846290
Fax	02363 846216
Website	http://www.hoatho.com.vn/
Logo	

Vốn điều lệ đăng ký	360.027.080.000 đồng (Ba trăm sáu mươi tỷ, không trăm hai mươi bảy triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng)
Vốn điều lệ thực góp	360.027.080.000 đồng (Ba trăm sáu mươi tỷ, không trăm hai mươi bảy triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng)
Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp	Số 0400101556 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 30 tháng 01 năm 2007, cấp thay đổi lần thứ 24 ngày 19 tháng 06 năm 2023.
Tài khoản giao dịch	Số 113000008869 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – CN Đà Nẵng
Người đại diện theo pháp luật	Ông Nguyễn Văn Hải Chức vụ: Tổng Giám đốc
Ngành nghề kinh doanh chính:	
- Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	Mã số: 1392
Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng may mặc ,vải, sợi, chỉ khâu, các loại thiết bị, nguyên phụ liệu, phụ tùng ngành dệt may	

Các đơn vị trực thuộc:



Nhà máy May Veston Hoà Thọ

36 Ông Ích Đường, Q.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng

Chuyên sx/kd: Suits, Blazer, Vest, Dress Pants

Năng suất: 2.160.000 SP/năm

Số lao động: 1.110 lao động

Nhà Máy May Hòa Thọ 1

36 Ông Ích Đường, Q.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng

Chuyên sx/kd: Quần tây các loại, quần chống nhăn, veston

Năng suất: 1.800.000 SP/năm

Số lao động: 1.218 lao động





Nhà máy Sợi Hòa Thọ 1

36 Ông Ích Đường, Q. Cẩm Lệ,
Tp. Đà Nẵng

Chuyên sx/kd: CD, TCD, OE,
Double Yarn, Recycled Yarn

Năng suất: 6.000 tấn/năm

Số lao động: 186 lao động

Nhà máy Sợi Hòa Thọ 2

36 Ông Ích Đường, Q. Cẩm Lệ, Tp. Đà
Nẵng

Chuyên sx/kd: TC, CVC Carded and
Combed yarn

Năng suất: 6.800 tấn/năm

Số lao động: 235 lao động



**Công ty May Hòa Thọ - Điện
Bàn**

Xã Điện Thăng Bắc, huyện Điện
Bàn, tỉnh Quảng Nam

Chuyên sx/kd: Workwear,
Uniform Knitwear

Năng suất: 5.500.000 SP/năm

Số lao động: 1.630 lao động

Công ty May Hòa Thọ - Đông Hà

Khu CN nam Đông Hà, Tp. Đông Hà,
tỉnh Quảng Trị

Chuyên sx/kd: Jacket, Workwear

Năng suất: 2.600.000 SP/năm

Số lao động: 1.247 lao động





Nhà máy May Hòa Quý

Tổ 69, P. Hòa Quý, Q. Ngũ Hành Sơn, Tp. Đà Nẵng

Chuyên sx/kd: Knitwear, Blouse, Dress

Năng suất: 350.000 SP/năm

Số lao động: 135 lao động

Nhà máy May Hòa Thọ - Quảng Ngãi

Đường số 6, lô C6, Khu công nghiệp Tịnh Phong - Xã Tịnh Phong - Huyện Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

Chuyên sx/kd: Knitwear, Sleepwear, Polo-shirt, T-shirt

Năng suất: 5.500.000 SP/năm

Số lao động: 1.190 lao động



Nhà máy May Quế Sơn

Thôn 5, Xã Hương An, Huyện Quế Sơn, Tỉnh Quảng Nam

Chuyên sx/kd: Knitwear, Sleepwear, Polo-shirt, T-shirt

Năng suất: 4.500.000 SP/năm

Số lao động: 1.049 lao động

Nhà máy May Hòa Thọ - Triệu Phong

Lô CN1, Cụm Công Nghiệp Đông Ái Từ, Thị Trấn Ái Từ, Huyện Triệu Phong, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam

Chuyên sx/kd: Jacket

Năng suất: 4.000.000 SP/năm

Số lao động: 890 lao động



BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ



Trung tâm kinh doanh hàng thời trang Hòa Thọ

36 Ông Ích Đường, Phường Hòa Thọ Đông, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng

Chuyên sx/kd: áo sơ mi, quần tây, thời trang công sở, đồng phục công sở

Năng suất: 127.500 SP/năm

Số lao động: 150 lao động

Trung tâm Thương mại Hòa Thọ

36 Ông Ích Đường, Phường Hòa Thọ Đông, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng

Chuyên sx/kd: hàng hóa siêu thị

Số lao động: 23 lao động



Công ty con:

CTCP May Hòa Thọ - Hội An

26 - Nguyễn Tất Thành, Phường Tân An, TP Hội An, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

Chuyên sx/kd: Medical Uniform, Pants, Jacket

Năng suất: 700.000 SP/năm

Số lao động: 350 lao động





CTCP May Hòa Thọ - Duy Xuyên

855 đường Hùng Vương, Xã Duy Trung, Huyện Duy Xuyên, Tỉnh Quảng Nam

Chuyên sx/kd: Dress pants

Năng suất: 849.000 SP/năm

Số lao động: 350 lao động



CTCP Thời Trang Hòa Thọ

31 Phan Chu Trinh, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Chuyên sx/kd: Quần áo may mặc sẵn, hàng công sở nam

Năng suất: 150.000 SP/năm

Số lao động: 24 lao động

CTCP Sợi Hòa Thọ - Thăng Bình

Thôn Ngọc Sơn, Xã Bình Phục, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

Chuyên sx/kd: TC, CVC Carded and Combed yarn

Năng suất: 5.300 Tấn sợi/năm

Số lao động: 181 lao động



CT TNHH MTV Cơ khí xây dựng Hòa Thọ

36 Ông Ích Đường, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, Tp.Đà Nẵng

Chuyên sx/kd: Cơ khí

Công ty liên kết:



CTCP May Hòa Thọ - Quảng Nam

Thị trấn Hà Lam, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

Chuyên sx/kd: Workwear, Uniform

Năng suất: 1.590.000 SP/năm

Số lao động: 983 lao động

CTCP May Hòa Thọ - Phú Ninh

Cụm công nghiệp chợ Lò – Xã Tam Thái – Huyện Phú Ninh-Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam, Tam Thái, Phú Ninh, Quảng Nam

Chuyên sx/kd: Dress pants, Casual pants

Năng suất: 1.200.000 sản phẩm/năm

Số lao động: 510 lao động



1.2. Quá trình hình thành, phát triển

Tổng công ty cổ phần Dệt may Hoà Thọ được thành lập từ năm 1962, tiền thân có tên là Nhà máy Dệt Hoà Thọ (SICOVINA) thuộc Công ty Kỹ nghệ Bông vải Việt Nam.

- Năm 1975, khi thành phố Đà Nẵng được giải phóng, Nhà máy Dệt Hoà Thọ được chính quyền tiếp quản và đi vào hoạt động trở lại vào ngày 21/04/1975.

- Năm 1993, Nhà máy Dệt Hoà Thọ chuyển đổi thành Doanh nghiệp Nhà nước với tên gọi là Công ty Dệt Hoà Thọ theo quyết định thành lập số 241/TCLĐ ngày 24/03/1993 của Bộ Công nghiệp nhẹ.

- Năm 1997, Công ty đổi tên thành Công ty Dệt May Hoà Thọ theo quyết định số 433/QĐ-TCLĐ của Tổng Công ty Dệt May Việt Nam.

- Năm 2005, Công ty chuyển đổi thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Dệt May Hoà Thọ theo quyết định số 200/2005/QĐ-TTg ngày 08/08/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

- Năm 2006, Tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Dệt may Hoà Thọ với tổng số cổ phần chào bán thành công là 900.000 cổ phần và giá đấu thành công bình quân là 12.249 đồng/ cổ phần. Ngày 15/11/2006, Công ty chuyển đổi mô hình hoạt động thành công

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

ty cổ phần với tên gọi Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3203001300, đăng ký lần đầu ngày 30/01/2007 do Sở KH&ĐT thành phố Đà Nẵng cấp với vốn điều lệ ban đầu là 45.000.000.000 đồng.

- Năm 2007, Ngày 02/07/2017 Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng.
- Năm 2010, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 171/2010/ GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 9.650.000 cổ phiếu.
- Năm 2011, Chủ tịch UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 81/ UBCK-GCN cho Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ, tăng vốn điều lệ lên 150.000.000.000 đồng.
- Năm 2015, Theo nghị quyết ĐHCĐ thường niên thông qua phương án phát hành cho cán bộ nhân viên quản lý đã có nhiều đóng góp vào sự phát triển của Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ, Công ty đã chào bán thành công 750.000 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 157.500.000.000 đồng.
- Năm 2016, Thông qua phương án phát hành cho cán bộ nhân viên quản lý đã có nhiều đóng góp vào sự phát triển của Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ, Tổng Công ty đã chào bán thành công 787.500 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 165.375.000.000 đồng. Tổng Công ty nộp hồ sơ và nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của UBCKNN số 83/GCNUBCKNN ngày 19/12/2016.
- Năm 2017, Ngày 23/02/2017, Tổng Công ty đã hoàn tất đợt phát hành tăng vốn điều lệ lên 225.000.000.000 VNĐ. Tháng 06/2017, Công ty chính thức đăng kí giao dịch trên sàn UPCOM với tên giao dịch HTG. Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hoà Thọ là đơn vị thành viên của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Vinatex) và Hiệp Hội Dệt May Việt Nam (Vitas) thuộc Bộ Công thương.
- Năm 2019, Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ bổ sung ngành nghề kinh doanh: bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Năm 2020, Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ là Doanh nghiệp có sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam Giai đoạn 2020-2022.
- Năm 2021, Theo nghị quyết ĐHCĐ thường niên thông qua phương án phát hành cho cán bộ nhân viên quản lý đã có nhiều đóng góp vào sự phát triển của Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hoà Thọ, Công ty đã chào bán thành công 1.125.000 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 236.500.000.000 đồng.
- Năm 2022, Theo nghị quyết ĐHCĐ thường niên thông qua phương án trả cổ

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

tức bằng cổ phiếu, Công ty đã phát hành thành công 6.378.075 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 300.030.750.000 đồng.

- Năm 2023, Theo nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2023 số 19/NQ-ĐHCĐ ngày 15/04/2023 thông qua phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu, Công ty đã phát hành thành công 5.999.633 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 360.027.080.000 đồng.

Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hoà Thọ là một trong những doanh nghiệp may lớn nhất của ngành Dệt May Việt Nam.

Một số giải thưởng và danh hiệu cao quý Công ty đã đạt được trong thời gian qua:



Huân chương lao động hạng 1, 2, 3



Doanh nghiệp Asian được ngưỡng mộ 2007



Giải thưởng sao vàng Đất Việt 2005-2015, nằm trong top 100 Doanh nghiệp



Doanh nghiệp tiêu biểu ngành Dệt May và Da Giày 2009, 2010

Năm 2014, Công ty được công nhận là Thương hiệu quốc gia. Đây không chỉ là mốc son đánh dấu sự phát triển vững mạnh của HTG mà còn là động lực để Công ty phấn đấu hơn nữa để giữ vững thương hiệu của mình, ngày càng nâng cao vị thế trên thương trường trong và ngoài nước.



Cờ thi đua trong phong trào thi đua yêu nước thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2015-2020



Bảng khen trong công tác hiến máu tình nguyện và vận động hiến máu tình nguyện



Bảng khen về thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chính sách Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế giai đoạn 2019-2020



Doanh nghiệp an toàn tiêu biểu ngành dệt may Việt Nam năm 2020



Bảng khen Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ đã có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống dịch Covid-19 và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh



Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động ngành dệt may Việt Nam năm 2021

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ



Cờ thi đua của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam về “ Công đoàn cơ sở vững mạnh có phong trào thi đua xuất sắc năm 2021



Chứng nhận Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ là doanh nghiệp có sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam giai đoạn 2020-2022



Doanh nghiệp đại chúng quy mô lớn trên upcom thực hiện tốt công bố thông tin và minh bạch năm 2021-2022.



Đơn vị có thành tích xuất sắc trong thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp giai đoạn năm 2017, 2021



Đã có thành tích xuất sắc trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Người lao động



Sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam
năm 2022

1.3. Quá trình tăng vốn điều lệ

Kể từ thời điểm thành lập cho đến nay, HTG đã thực hiện 9 lần tăng vốn điều lệ, cụ thể như sau:

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Ban đầu	Tháng 01/2007		45.000.000.000	Cổ phần hoá	<p>Quyết định số 867/QĐ-BCN ngày 05/04/2006 của Bộ Công Nghiệp về việc cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Dệt may Hòa Thọ.</p> <p>Quyết định số 3156/QĐ-BCN ngày 08/11/2006 của Bộ Công Nghiệp về việc xác định giá trị Công ty TNHH nhà nước một thành viên Dệt may Hòa Thọ thuộc Tập đoàn Dệt May Việt Nam để cổ phần hóa.</p> <p>Quyết định số 3252/QĐ-BCN ngày 15/11/2006 của Bộ Công Nghiệp về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH nhà nước một thành viên Dệt may Hòa Thọ thành Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ.</p> <p>Biên bản xác định kết quả đấu giá lần đầu Công ty TNHH NN Một thành viên</p>

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

					<p>Dệt may Hòa Thọ. Quyết định số 5021/QĐ-BCT ngày 15/09/2008 của Bộ Công Thương về việc xác định giá trị phần vốn nhà nước Công ty Trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Dệt May Hòa Thọ tại thời điểm chuyển sang công ty cổ phần. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 3203001300 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký lần đầu ngày 30/01/2007</p>
Lần 1	Tháng 12/2008	17.000.000.000	62.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	<p>Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2008 số 03/NQ-ĐHĐCD ngày 19/04/2008; Biên bản ĐHĐCD số 03/BB-ĐHĐCD/HT ngày 19/04/2008; Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phần ra công chúng số 324/UBCK-GCN ngày 04/09/2008. Báo cáo kết quả phát hành ngày 10/12/2008. Quyết định HĐQT số 08/QĐ-HĐQT ngày 15/12/2008 về tăng vốn điều lệ Tổng Công ty.</p>
Lần 2	Tháng 10/2009	34.500.000.000	96.500.000.000	Phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu, phát hành cổ phiếu thưởng, phát hành riêng lẻ	<p>Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2009 số 04/NQ-ĐHĐCD ngày 21/03/2009. Biên bản ĐHĐCD số 04/BB-ĐHĐCD/HT ngày 21/03/2009. Nghị quyết HĐQT số 02/NQ-HĐQT ngày 27/04/2009 về việc thông qua cách tính cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Báo cáo số 104/BC-HĐQT</p>

					<p>cho UBCKNN về việc phát hành CP. Công văn chấp thuận phát hành của UBCKNN số 1406/UBCK-QLPH ngày 13/07/2009. Báo cáo kết quả phát hành số 376/BC-HT ngày 17/10/2009. Nghị quyết HĐQT số 1053/QĐ-HĐQT ngày 20/10/2009 về tăng vốn điều lệ Tổng Công ty</p>
Lần 3	Tháng 12/2011	53.500.000.000	150.000.000.000	<p>Phát hành cho người lao động, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, bán cho cổ đông hiện hữu</p>	<p>Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2011 số 06/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2011. Biên bản ĐHĐCĐ số 06/BB-ĐHĐCĐ/HT ngày 23/04/2011. Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 81/UBCK-GCN. Nghị quyết HĐQT số 28/NQ-HĐQT ngày 28/11/2011 v/v Xứ lý số cổ phần của cổ đông hiện hữu và CBCNV không đặt mua hết trong đợt chào bán cổ phần ra công chúng năm 2011. Nghị quyết HĐQT số 29/NQ-HĐQT ngày 18/01/2012 thông qua kết quả thực hiện việc mua cổ phần của cổ đông hiện hữu và CBCNV trong đợt chào bán cổ phần ra công chúng năm 2011. Báo cáo kết quả phát hành ngày 09/12/2011; Báo cáo kiểm toán vốn. Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán(thay đổi lần 1) số 171/2010/GCNCP-VSD-1</p>
Lần 4	Tháng 6/2015	7.500.000.000	157.500.000.000	<p>Phát hành theo chương trình lựa</p>	<p>Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 10/NQ-ĐHĐCĐ ngày</p>

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ



				<p>chọn người lao động</p>	<p>25/4/2015. Biên bản ĐHĐCD số 10/BB-ĐHĐCD/HT ngày 25/4/2015. Nghị quyết HĐQT số 06/NQ-HĐQT ngày 19/05/2015. Công văn chấp thuận của UBCKNN về đợt phát hành số 2740/UBCK-QLPH vào ngày 1/6/2015. Báo cáo kết quả phát hành số 550 ngày 29/06/2015. Nghị quyết HĐQT số 12/NQ-HĐQT ngày 22/06/2015. Công văn UBCKNN số 4374/UBCK-QLPH ngày 10/7/2015 v/v chấp thuận báo cáo kết quả phát hành. Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán(thay đổi lần 2) số 171/2010/GCNCP-VSD-2</p>
Lần 5	Tháng 6/2016	7.875.000.000	165.375.000.000	<p>Phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động</p>	<p>Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2016 số 11/NQ-ĐHĐCD ngày 22/4/2016 Biên bản ĐHĐCD số 11/BB-ĐHĐCD/HT ngày 22/4/2016 Nghị quyết HĐQT số 07/NQ-HĐQT ngày 24/5/2016 Công văn chấp thuận của UBCKNN về đợt phát hành số 3412/UBCK-QLCB ngày 20/06/2016. Báo cáo kết quả phát hành số 685/CV-HT ngày 29/06/2016. Nghị quyết HĐQT số 10/NQ-HĐQT ngày 29/06/2016 v/v Kết quả phát hành cổ phiếu và tăng vốn điều lệ Tổng Công ty. Công văn UBCKNN số 4456/UBCK-QLCB ngày 08/07/2016 v/v chấp thuận</p>

					<p>báo cáo kết quả phát hành; Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán (thay đổi lần 3) số 171/2010/GCNCP-VSD-3</p>
Lần 6	Tháng 02/2017	59.625.000.000	225.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	<p>Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 số 11/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2016. Biên bản ĐHĐCĐ số 11/BB-ĐHĐCĐ/HT ngày 22/4/2016. Nghị quyết HĐQT số 795/DMHT-HĐQT ngày 06/9/2016. Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 83/GCN-UBCK ngày 19/12/2016. Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 243/CV-HT ngày 24/02/2017. Nghị quyết HĐQT số 03/NQ-HĐQT ngày 24/02/2017 v/v kết quả phát hành cổ phiếu và tăng vốn điều lệ Tổng Công ty. Công văn UBCKNN số 1039/UBCK-QLCB ngày 01/03/2017 v/v chấp thuận báo cáo kết quả phát hành. Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán (thay đổi lần 4) số 171/2010/GCNCP-VSD-4. Báo cáo kiểm toán vốn tại ngày 23/02/2017</p>
Lần 7	09/2021	11.250.000.000	236.250.000.000	Phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động	<p>Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 17/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2021. Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 17/BB-ĐHĐCĐ/HT ngày 17/04/2021. Công văn chấp thuận của</p>

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ



					<p>UBCKNN về đợt phát hành số 4878/UBCK-QLCB ngày 25/08/2021. Báo cáo kết quả phát hành số 747/CV-HT ngày 22/09/2021. Công văn UBCKNN số 5744/UBCK-QLCB ngày 30/09/2021 v/v chấp thuận báo cáo kết quả phát hành. Nghị quyết HĐQT số 18/NQ-HĐQT ngày 20/09/2021 thông qua việc sửa đổi Điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký chứng khoán bổ sung với VSD và đăng ký giao dịch bổ sung với HNX. Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán (thay đổi lần 5) số 171/2010/GCNCP-VSD-5. Báo cáo kiểm toán vốn cho giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/09/2021</p>
Lần 8	05/2022	63.780.750.000	300.030.750.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	<p>Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 18/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2022 thông qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn năm 2022; NQ HĐQT số 09/QĐ-HĐQT ngày 19/04/2022 về việc thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ và triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Công văn số 2765/UBCK-QLCB ngày 12/05/2022 về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021. Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 số 277/BC-HT ngày 01/06/2022.</p>

					Công văn số 3554/UBCKNN-QLCB ngày 09/06/2022 về việc đã nhận được tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021.
Lần 9	05/2023	59.996.330.000	360.027.080.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 19/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2023 thông qua việc phát hành cổ phiếu để chia cổ tức; Công văn số 2399/UBCK-QLCB ngày 05/05/2023 về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022. NQ HĐQT số 20/QĐ-HĐQT ngày 12/05/2023 về việc chốt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2022 bằng tiền và cổ phiếu. Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 số 237/BCPH-HT ngày 01/06/2023. Công văn số 3492/UBCK-QLCB ngày 09/06/2023 về việc đã nhận được tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022.

Thông tin về các đợt tăng vốn:

Lần đầu: Thực hiện Quyết định số 3252/QĐ-BCN ngày 15/11/2006 của Bộ Công Nghiệp về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH nhà nước một thành viên Dệt may Hòa Thọ thành Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ, ngày 15/11/2006, Công ty chuyển đổi mô hình hoạt động thành công ty cổ phần với tên gọi Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3203001300, đăng ký lần đầu ngày 30/01/2007 do Sở KH&ĐT thành phố Đà Nẵng cấp với vốn điều lệ ban đầu là 45.000.000.000 đồng.

Lần 1:

Tổng công ty CP Dệt May Hòa Thọ đăng ký chào bán 2.000.000 cổ phiếu cho cổ

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

đồng hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2008. Ngày 4/9/2008, Chủ tịch UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phần ra công chúng số 324/UBCK-GCN cho Tổng Công ty CP Dệt may Hòa Thọ. Kết quả, HTG huy động được 17 tỷ đồng, tương đương phát hành 1,7 triệu cổ phiếu.

Lần 2:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2009 về việc thông qua phương án phát hành tăng vốn, Tổng công ty CP Dệt May Hòa Thọ thực hiện phát hành 3.450.000 cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu, trong đó:

- Phát hành trả cổ tức : 450.000 cổ phiếu;
- Phát hành cổ phiếu thưởng: 500.000 cổ phiếu;
- Phát hành riêng lẻ: 2.500.000 cổ phiếu.

Kết quả, HTG đã phát hành thành công và phân phối hết 3.450.000 cổ phiếu.

Lần 3:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2011 về việc thông qua phương án phát hành tăng vốn, Tổng công ty CP Dệt May Hòa Thọ đã xin phép UBCKNN chào bán cổ phiếu ra công chúng. Tổng số cổ phiếu đăng ký chào bán: 5.350.000 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu, trong đó:

- Phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động: 482.500 cổ phiếu;
- Phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu: 965.000 cổ phiếu;
- Chào bán cho cổ đông hiện hữu: 3.902.500 cổ phiếu.

Ngày 9/8/2011, Chủ tịch UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 81/UBCK-GCN cho Tổng Công ty CP Dệt may Hòa Thọ. Kết quả, HTG đã hoàn thành đợt phát hành 5.350.000 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 150 tỷ đồng.

Lần 4:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 về việc thông qua phương án phát hành cho cán bộ nhân viên quản lý đã có nhiều đóng góp vào sự phát triển của Tổng công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ, tổng số cổ phiếu đăng ký phát hành: 750.000 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Tổng công ty đã báo cáo đầy đủ và đã được sự chấp thuận của UBCKNN vào ngày 10/7/2015. Kết quả, HTG đã phát hành thành công 750.000 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 157.500.000.000 VNĐ.

Lần 5:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 về việc thông qua phương án phát hành cho cán bộ nhân viên quản lý đã có nhiều đóng góp vào sự phát triển của Tổng công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ, tổng số cổ phiếu đăng ký phát hành: 787.500 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Tổng công ty đã báo cáo đầy đủ và đã được sự chấp thuận của UBCKNN vào ngày 08/07/2016. Kết quả, HTG đã phát hành thành công 787.500 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 165.375.000.000 VND.

Lần 6:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 về việc thông qua phương án chào bán cho cổ đông hiện hữu, tổng số cổ phiếu đăng ký chào bán: 5.962.500 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán là để mua nguyên liệu bông, xơ để sản xuất kéo sợi và trả lương cho công nhân viên.

Tổng công ty đã báo cáo đầy đủ và đã được sự chấp thuận của UBCKNN vào ngày 01/03/2017. Kết quả, HTG đã chào bán thành công 5.962.500 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 225.000.000.000 VND.

Lần 7:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 về việc thông qua phương án phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Tổng công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ, tổng số cổ phiếu đăng ký phát hành: 1.125.000 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Tổng công ty đã báo cáo đầy đủ và đã được sự chấp thuận của UBCKNN vào ngày 30/09/2021. Kết quả, HTG đã phát hành thành công 1.125.000 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 236.250.000.000 VND.

Lần 8:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, tổng số cổ phiếu đăng ký phát hành: 6.378.750 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Tổng công ty đã báo cáo đầy đủ và đã được sự chấp thuận của UBCKNN vào ngày 09/06/2022. Kết quả, HTG đã phát hành thành công 6.378.075 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 300.030.750.000 đồng.

Lần 9:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022, tổng số cổ phiếu đăng ký phát hành: 6.000.615 cổ

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ



phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Tổng công ty đã báo cáo đầy đủ và đã được sự chấp thuận của UBCKNN vào ngày 09/06/2023. Kết quả, HTG đã phát hành thành công 5.999.633 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 360.027.080.000 đồng.

2. Cơ cấu tổ chức công ty



Hiện tại Công ty có 05 công ty con và 02 công ty liên kết.

- Các Công ty con:

- + Công ty cổ phần Thời trang Hòa Thọ
- + Công ty cổ phần May Hòa Thọ - Hội An
- + Công ty cổ phần May Hòa Thọ - Duy Xuyên
- + Công ty cổ phần Sợi Hòa Thọ - Thăng Bình
- + Công ty TNHH MTV Cơ khí Xây dựng Hòa Thọ

- Công ty liên kết:

- + Công ty cổ phần May Hòa Thọ - Quảng Nam
- + Công ty cổ phần May Hòa Thọ - Phú Ninh

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ

Diễn giải sơ đồ:

❖ **Đại hội đồng cổ đông:**

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu hoặc người được cổ đông uỷ quyền. ĐHĐCD có các quyền sau:

- Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển của Tổng công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, các báo cáo của BKS, của HĐQT và của các kiểm toán viên;
- Quyết định số lượng thành viên của HĐQT;
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS; phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành;

Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

❖ **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị Công ty gồm có năm (05) thành viên. Cơ cấu HĐQT hiện tại như sau:

Ông Nguyễn Đức Trí	Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Văn Hải	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc
Bà Trần Tường Anh	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Ngọc Bình	Thành viên HĐQT
Ông Lê Quốc Ân	Thành viên HĐQT độc lập

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị cao nhất của Tổng công ty, có đầy đủ quyền hạn để thay mặt Tổng công ty quyết định các vấn đề liên quan đến mục tiêu và lợi ích của Tổng công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của ĐHĐCD. HĐQT do ĐHĐCD bầu ra. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Tổng công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Tổng công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCD thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý Tổng công ty;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận và

phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm của Tổng công ty trình ĐHĐCĐ;

- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Tổng công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

❖ **Ban Kiểm soát:**

Ban Kiểm soát Công ty gồm có ba (03) thành viên. Cơ cấu Ban kiểm soát hiện tại như sau:

Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Nguyễn Thanh Sơn	Thành viên Ban Kiểm soát
Ông Hoàng Duy Khánh	Thành viên Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, gồm 3 thành viên. BKS là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Tổng công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ của Ban:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Tổng công ty, kiểm tra tính hợp lý hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Tổng công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Tổng công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết; Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

❖ **Ban điều hành Công ty**

Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm có 12 (mười hai) thành viên: 01 Tổng Giám đốc và 04 (bốn) Phó Tổng Giám đốc, 06 Giám đốc điều hành và 01 kế toán trưởng. Cơ cấu hiện tại Ban điều hành Công ty như sau:

Ông Nguyễn Văn Hải	Tổng Giám đốc
Bà Hoàng Thùy Oanh	Phó Tổng Giám đốc
Bà Trần Tường Anh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Ngọc Bình	Phó Tổng Giám đốc

Bà Trần Thị Hoà Châu	Phó Tổng Giám đốc
Ông Phạm Ngọc Trung	Giám đốc điều hành
Ông Phan Quang Long	Giám đốc điều hành
Ông Nguyễn Phước Hoàng	Giám đốc điều hành
Ông Nguyễn Văn Cường	Giám đốc điều hành
Bà Nguyễn Thị Minh Hằng	Giám đốc điều hành
Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Giám đốc điều hành
Bà Nguyễn Thị Tường Long	Kế toán trưởng

Ban Điều hành (Ban Tổng Giám đốc) là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Tổng công ty, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh và thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu, kế hoạch của ĐHĐCĐ, của HĐQT.

a. Tổng giám đốc

Do HĐQT bổ nhiệm, bãi nhiệm, là người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Tổng công ty. Bổ nhiệm cán bộ ban quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty

b. Phó Tổng giám đốc

Phó tổng giám đốc phụ trách lãnh vực công tác chuyên môn nào sẽ chịu trách nhiệm theo dõi tổng hợp, hướng dẫn chỉ đạo chung về chuyên môn đó. Trực tiếp chỉ đạo các phòng ban, văn phòng đại diện và các đơn vị trực thuộc do Tổng giám đốc phân công. Tham mưu cho Tổng giám đốc về công tác kỹ, mỹ thuật, chất lượng, tiến độ thực hiện công việc của các đơn vị trực thuộc.

c. Giám đốc điều hành:

- Giám đốc điều hành phụ trách lãnh vực công tác chuyên môn nào sẽ chịu trách nhiệm theo dõi tổng hợp, hướng dẫn chỉ đạo chung về chuyên môn đó.
- Trực tiếp theo dõi đơn vị nào sẽ chịu trách nhiệm chỉ đạo, xử lý thường xuyên toàn bộ các hoạt động liên quan đến phạm vi trách nhiệm của Tổng công ty tại đơn vị đó.
- Được Tổng giám đốc uỷ quyền và chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc và pháp luật về việc ký một số văn bản theo phân công trách nhiệm điều hành công việc:
 - Biên bản thanh lý hợp đồng với khách hàng theo giấy uỷ quyền của Tổng giám đốc Tổng Công ty.

- Các yêu cầu mua nguyên phụ liệu, phụ tùng phục vụ sản xuất hoặc các yêu cầu phục vụ cho hoạt động của các đơn vị do mình phụ trách và các văn bản giao nhiệm vụ cho các đơn vị thực hiện.
- Các báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, biên bản làm việc với các đơn vị.
- Giấy giới thiệu, Giấy đi đường, Giấy xác nhận người lao động làm việc tại Tổng Công ty.

❖ **Các Phòng chức năng**

a. Văn phòng Tổng công ty

Là đơn vị tham mưu cho Tổng Giám Đốc về lĩnh vực lao động tiền lương. Thực hiện nhiệm vụ tác nghiệp về các lĩnh vực quản lý lao động, tiền lương, BHXH, an toàn lao động, khen thưởng kỷ luật, bảo vệ, quân sự tự vệ và nghiên cứu, triển khai chính sách quản trị và phát triển nguồn nhân lực. Ngoài các nhiệm vụ trên VPTCT còn có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá các đơn vị (Phòng, các Công ty/Nhà máy thành viên) về việc thực hiện các công tác liên quan đến nghiệp vụ Tổ chức hành chính và Quản trị nguồn nhân lực. Cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch lao động tiền lương phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.
- Đề xuất tham mưu bố trí lao động ở các đơn vị, các chính sách, phương pháp trả lương và phân phối tiền lương cho các đơn vị.
- Theo dõi, kiểm tra tình hình trích lập và sử dụng quỹ tiền lương của các đơn vị.
- Xây dựng hệ thống chính sách, chương trình đào tạo, đánh giá CBCNV, trả lương, đãi ngộ... thích hợp để duy trì và phát triển đội ngũ CBCNV có năng suất, chất lượng cao.
- Xây dựng phương án, mô hình tổ chức bộ máy quản lý gọn nhẹ, hoạt động hiệu quả phù hợp với chiến lược SXKD của Tổng Công ty.
- Xây dựng các chính sách, chương trình nhằm đủ nhân lực phù hợp yêu cầu phát triển của Tổng Công ty.
- Đảm bảo đủ nguồn Cán bộ để đáp ứng cho công tác bổ nhiệm và miễn nhiệm.
- Hỗ trợ cho các đơn vị thành viên trong việc cung cấp và giới thiệu các chương trình đào tạo, phát triển nghề nghiệp và các chương trình tuyển dụng có quy mô lớn.

- Hướng dẫn các đơn vị thành viên thực hiện các công tác liên quan đến các nghiệp vụ tuyển dụng, HĐLĐ, nghỉ việc, BHXH, BHYT, BHTN, BHYT và các chế độ chính sách khác cho người lao động. Trực tiếp thực hiện các nghiệp vụ này cho các đơn vị nằm trong khuôn viên Tổng Công ty.
- Là đầu mối để khách hàng liên hệ các công việc có liên quan đến nhiệm vụ TNXH. Thực hiện công tác hướng dẫn, đánh giá các đơn vị thành viên trong việc thực hiện TNXH.
- Thực hiện các công tác liên quan đến lĩnh vực hành chính như văn thư, khánh tiết, phục vụ và hướng dẫn các đơn vị thành viên thực hiện các chức năng này.
- Tổ chức các sự kiện lớn của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên.
- Sắp xếp các chuyến đi công tác và lịch làm việc của Lãnh đạo Tổng Công ty.
- Chuẩn bị nội dung các cuộc họp, chương trình nghị sự của Hội đồng Quản trị, thu thập và cung cấp thông tin cho thành viên HĐQT. Tổng hợp nội dung các cuộc họp cho Hội đồng quản trị.
- Theo dõi công tác cổ phần hóa và thực hiện các thủ tục Cổ phần hóa các đơn vị thành viên.
- Xây dựng các phương án bảo vệ, PCCC, chương trình công tác quân sự - tự vệ, tổ chức huấn luyện định kỳ công tác PCCC, quân sự - tự vệ của Tổng Công ty theo đúng chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên.
- Theo dõi, soát xét, bổ sung, chỉnh sửa Văn bản chứng từ và kiểm tra tính pháp lý của các Văn bản, Hợp đồng liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty.

b. Phòng Tài chính - Kế toán:

Là đơn vị tham mưu giúp Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng quản lý về tài chính kế toán, hạch toán kế toán, thông tin kinh tế, phân tích hoạt động kinh tế, kiểm soát tài chính kế toán tại Tổng công ty. Quản lý và sử dụng vốn ngân sách và các nguồn vốn do Tổng công ty huy động. Cụ thể:

- Chỉ đạo, tổ chức và hướng dẫn, kiểm tra các bộ phận kế toán ở văn phòng và các đơn vị trực thuộc Tổng Công ty, chi nhánh theo Luật kế toán, chuẩn mực kế toán và các qui định hiện hành.
- Thực hiện chế độ báo cáo tài chính, đánh giá đúng đắn và kịp thời các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Điều phối chính xác và kịp thời các dòng tiền của Tổng công ty.

- Tham mưu, giúp Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn của cổ đông, các nguồn vốn khác và tài sản của Tổng Công ty, kể cả phần vốn của Tổng Công ty ở các Công ty con và các Công ty mà Tổng Công ty có góp vốn hoặc các Công ty liên doanh - liên kết với Tổng Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Giúp Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc quản lý sổ đăng ký cổ đông và lập các thủ tục phát hành, chuyển nhượng cổ phiếu, trái phiếu của Tổng Công ty pháp hành theo đúng quy định.
- Tham mưu, giúp Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc xây dựng các đề án, kế hoạch, hình thức huy động vốn phục cho mục tiêu đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh và tham gia thị trường chứng khoán.
- Giải quyết kịp thời các nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển sản xuất và đời sống người lao động.
- Chịu trách nhiệm kiểm tra các chứng từ thu chi tài chính theo đúng quy định trước khi trình Tổng giám đốc phê duyệt.
- Cân đối và thực hiện các thủ tục vay vốn - trả nợ hợp lý và thu hồi nhanh các khoản công nợ trên khách hàng.
- Điều phối chính xác và kịp thời các dòng tiền của Tổng công ty.
- Tham gia xây dựng giá thành - giá bán sản phẩm, giá bán tài sản thanh lý, giá mua các loại nguyên nhiên vật liệu, phụ tùng, thiết bị phục vụ sản xuất và đầu tư.
- Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thành viên trực thuộc Tổng Công ty tổ chức hạch toán kết quả sản xuất, kiểm kê tài sản, các thủ tục thanh toán, chi trả tiền mặt, xuất nhập hàng hoá - tài sản của Tổng Công ty ở các đơn vị thành viên theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật.
- Tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác quản lý tài chính, kiểm kê tài sản, hạch toán - quyết toán kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo đầy đủ - kịp thời kết quả hoạt động tài chính của Tổng Công ty hằng tháng - quý - năm và các công trình đầu tư của Tổng Công ty theo đúng các quy định pháp luật.
- Thu nhập, xử lý thông tin, số liệu kế toán theo đối tượng và nội dung công việc kế toán, chuẩn mực và chế độ kế toán.
- Kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tài chính, các nghĩa vụ thu, nộp, thanh toán nợ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản, phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm các quy định về tài chính, kế toán.

- Phân tích thông tin, số liệu kế toán; tham mưu, đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị và quyết định kinh tế, tài chính của đơn vị kế toán.
- Cung cấp thông tin, số liệu kế toán theo quy định của pháp luật.

c. Phòng kinh doanh May 1, 2, 3,4,5:

Thực hiện các nhiệm vụ xúc tiến thương mại, tìm chọn khách hàng đàm phán – đề xuất ký kết hợp đồng và xây dựng - giao kế hoạch sản xuất các loại sản phẩm may mặc cho các đơn vị sản xuất may của Tổng công ty theo đúng cam kết hợp đồng đã ký với khách hàng và nhập khẩu nguyên vật liệu, vật tư phụ tùng, thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất theo đúng quy định của pháp luật trình Tổng giám đốc phê duyệt trước khi thực hiện.

- Xúc tiến thương mại, tìm kiếm khách hàng đàm phán, đề xuất ký kết hợp đồng gia công sản phẩm may mặc.
- Phối hợp với các nhà máy May và phòng chức năng Tổng công ty xây dựng giá thành sản phẩm và giá bán sản phẩm.
- Phối hợp với các nhà máy May xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Tìm chọn khách hàng và nhà cung cấp nguyên vật liệu, phụ liệu, thiết bị vật tư phụ tùng ngành May.
- Trực tiếp quản lý kho nguyên vật liệu May, kho thành phẩm May, kho vật tư phụ tùng và cung ứng nguyên vật liệu, vật tư phụ tùng phục vụ cho sản xuất kinh doanh may mặc.
- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh ngành May định kỳ và khi có yêu cầu của Tổng công ty theo quy định.
- Tham mưu đề xuất Tổng giám đốc giá vận chuyển hàng hóa phục vụ sản xuất kinh doanh theo đúng quy định.

d. Phòng kinh doanh Sợi:

Thực hiện các nhiệm vụ xúc tiến thương mại, tìm chọn khách hàng đàm phán – đề xuất ký kết hợp đồng và xây dựng - giao kế hoạch sản xuất các loại sản phẩm sợi cho các đơn vị sản xuất sợi của Tổng công ty theo đúng cam kết hợp đồng đã ký với khách hàng và nhập khẩu nguyên phụ liệu, vật tư phụ tùng, thiết bị phục vụ cho đầu tư và sản xuất sợi theo đúng quy định của pháp luật trình Tổng giám đốc phê duyệt trước khi thực hiện.

- Xúc tiến thương mại, tìm kiếm khách hàng đàm phán, đề xuất ký kết hợp đồng bán sản phẩm sợi và thực hiện các quy trình mua bán sản phẩm sợi.

- Phối hợp với các nhà máy Sợi và phòng chức năng Tổng công ty xây dựng giá thành sản phẩm sợi và giá bán sản phẩm.
- Phối hợp với các nhà máy Sợi xây dựng kế hoạch sản xuất, kế hoạch tiêu thụ ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.
- Tìm chọn khách hàng và nhà cung cấp nguyên liệu, thiết bị vật tư phụ tùng ngành Sợi.
- Trực tiếp quản lý kho nguyên liệu Sợi, kho thành phẩm Sợi, kho vật tư phụ tùng Sợi và cung ứng nguyên liệu, vật tư phụ tùng phục vụ cho sản xuất.
- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh ngành Sợi định kỳ và khi có yêu cầu của Tổng công ty theo quy định.
- Tham mưu đề xuất Tổng giám đốc giá vận chuyển hàng hóa phục vụ sản xuất kinh doanh theo đúng quy định.

e. Phòng Kỹ thuật đầu tư:

- Xây dựng, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện các định mức, chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật sử dụng nguyên vật liệu, năng lượng dùng cho sản xuất sợi.
- Xây dựng, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện lịch xịch bảo trì thiết bị, năng suất, hiệu suất hoạt động thiết bị sợi.
- Xây dựng, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện quy trình vận hành thiết bị sợi và các thiết bị điện, thiết bị áp lực của Tổng Công ty ở các đơn vị và tổ chức kiểm định các thiết bị điện - thiết bị áp lực theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.
- Xây dựng giáo trình tiêu chuẩn nâng bậc thợ - thợ giỏi công nhân ngành sợi và phối hợp với Văn phòng Tổng Công ty - Nhà máy sợi Hoà Thọ tổ chức đào tạo nâng cao tay nghề, nâng bậc thợ, thi thợ giỏi ngành sợi.
- Nghiên cứu, xây dựng, đề xuất phương án sản xuất các loại sản phẩm sợi mới thích hợp với nhu cầu thị trường.
- Nghiên cứu, khảo sát, lập các dự án tiền khả thi và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ và đầu tư phát triển mở rộng sản xuất trong toàn Tổng Công ty theo đúng quy định của Nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản.
- Nghiên cứu đề xuất các giải pháp, phương án ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và quản lý mang lại hiệu quả.
- Kiểm tra, đánh giá, đề xuất xét công nhận, khen thưởng các đề tài khoa học, các sáng kiến tiết kiệm của người lao động Tổng Công ty đột xuất và hằng năm.

- Thường trực Hội đồng khoa học kỹ thuật Tổng Công ty - Hội đồng chấm thi năng bậc thợ - thợ giỏi công nhân sợi.
- Quản lý, đánh giá, báo cáo, đề xuất các giải pháp đảm bảo môi trường sản xuất của Tổng Công ty theo quy định.
- Báo cáo định kỳ và theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, cơ quan chức năng địa phương và Tập đoàn Dệt May Việt Nam về công tác kỹ thuật, đầu tư và môi trường.

f. Phòng Kỹ thuật Công nghệ Sợi:

- Là đơn vị tham mưu và triển khai thực hiện công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm, giám sát việc thực hiện các định mức kinh tế kỹ thuật ngành sợi.
- Thường trực ban chỉ đạo ISO 9001:2015 của Tổng Công Ty.
- Xây dựng bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng sản phẩm sợi của 2 nhà máy Sợi.
- Xây dựng các định mức về nguyên liệu, điện, nhiên liệu và đơn giá tiền lương.
- Nghiên cứu đề xuất các giải pháp, phương án ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất sợi và quản lý mang lại hiệu quả.
- Lập báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện chất lượng và các định mức kinh tế kỹ thuật trong sản xuất sợi.

g. Phòng Xuất nhập khẩu May:

- Là đơn vị tham mưu và triển khai thực hiện công tác xuất nhập khẩu, thanh lý các hợp đồng, quyết toán nguyên phụ liệu, quản lý kho nguyên phụ liệu. Bên cạnh đó, Phòng Xuất nhập khẩu còn phụ trách quản lý Văn phòng đại diện tại Hồ Chí Minh và quản lý đội bốc xếp hàng hóa của Tổng Công ty.
- Lập các thủ tục xuất nhập khẩu hàng may mặc, nguyên phụ liệu may, thiết bị, vật tư để phục vụ sản xuất của Tổng công ty.
- Thanh khoản, quyết toán các hợp đồng gia công đã thực hiện; hoàn thuế đối với nguyên phụ liệu đã nhập khẩu và thực xuất khẩu.
- Tổ chức nhập kho nguyên phụ liệu, kiểm đếm, cấp phát cho các đơn vị sản xuất. Bảo quản toàn bộ hàng hóa trong hệ thống kho.
- Tổ chức kiểm kê, báo cáo tài sản theo đúng quy định.

h. Phòng Quản lý chất lượng may:

- Tổ chức kiểm tra và hướng dẫn các Công ty/Nhà máy may kiểm tra chất lượng sản phẩm may theo đúng tiêu chuẩn của khách hàng và Tổng Công ty ban hành.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra lại chất lượng sản phẩm may của các Công ty/Nhà máy may đã sản xuất trước khi xuất hàng cho khách hàng theo hợp đồng đã ký.
- Tổ chức kiểm tra chất lượng nguyên phụ liệu may đầu vào trước khi cho nhập kho và xuất cho các đơn vị sản xuất.
- Làm việc với các Công ty/Nhà máy may - các đơn vị liên quan và khách hàng xác nhận chất lượng sản phẩm may đã sản xuất trước khi xuất hàng cho khách hàng để đảm bảo việc thanh toán.
- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm xã hội, WRAP và chương trình an ninh tại các Công ty/Nhà máy và đón tiếp phục vụ việc kiểm tra đánh giá khi khách hàng có yêu cầu.

i. Phòng đời sống:

- Thực hiện chu đáo các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe, sơ cấp cứu, khám, cấp phát thuốc chữa bệnh cho người lao động theo quy định của Bảo hiểm y tế, chăm lo công tác phòng chống dịch bệnh, bệnh nghề nghiệp, ngộ độc thực phẩm, an toàn sức khỏe và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định.
- Xây dựng phương án và tổ chức huấn luyện định kỳ cho công nhân phương pháp sơ cấp cứu tai nạn lao động, ngộ độc thức ăn, bệnh nghề nghiệp, dịch bệnh, HIV...
- Tổ chức thực hiện, kiểm tra công tác vệ sinh môi trường và kiểm định định kỳ chất lượng nước uống của công nhân ở các đơn vị, nước nấu ăn của nhà ăn tập thể.
- Phối hợp với các đơn vị tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện công tác vệ sinh lao động, môi trường làm việc tại các đơn vị thành viên.
- Quản lý và sửa chữa hệ thống điện, nước, nước thải nhà ăn và khối Văn phòng Tổng Công ty.
- Tổ chức phục vụ tốt bữa cơm ca cho người lao động đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm kể cả các đơn vị thành viên ngoài khuôn viên Tổng Công ty.
- Tổ chức tốt hoạt động siêu thị phục vụ công nhân theo phương án và quyết định giao nhiệm vụ của Tổng giám đốc.
- Xây dựng quy chế, quy định liên quan đến việc thực thi các nhiệm vụ của Nhà ăn tập thể; Trạm y tế; Siêu thị công nhân và các hoạt động khác do Phòng quản lý trình Tổng Giám đốc ký ban hành để thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện.

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Phòng hàng tuần, tháng, quý, năm và theo yêu cầu đột xuất của Tổng Công ty.
- Bảo quản sử dụng đúng mục đích các tài sản, trang thiết bị đã trang bị cho đơn vị và bảo vệ an toàn an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, thiên tai, tội phạm, bảo vệ bí mật thông tin, tài liệu và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

j. Ban công nghệ thông tin:

- Ban công nghệ thông tin còn có tên gọi là Ban IT.
- Ban IT có chức năng thỏa mãn các nhu cầu của lãnh đạo TCT, các đơn vị trong Tổng công ty và khách hàng như sau:
- Nghiên cứu xây dựng và triển khai ứng dụng các phần mềm phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý của Tổng Công ty.
- Nghiên cứu đề xuất quy hoạch, kế hoạch dài hạn, ngắn hạn ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của Tổng Công ty; Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, các chương trình quản lý ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin sau khi được phê duyệt.
- Xây dựng quy chế, quy định liên quan đến các hoạt động công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin theo đúng các quy định của pháp luật của Tổng Công ty và thực hiện giám sát, đánh giá, kiến nghị với các đơn vị thuộc Tổng Công ty có liên quan về việc tuân thủ quy định, quy chế về hoạt động và ứng dụng công nghệ thông tin.
- Thực hiện việc thu thập, lưu trữ, xử lý và đảm bảo an toàn thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ban Điều hành Tổng Công ty.
- Tổ chức, triển khai, xây dựng các điều kiện kỹ thuật để đảm bảo khả năng liên thông giữa các quy trình công việc ở các đơn vị thuộc Tổng Công ty, phục vụ cho việc tối ưu hoá các quy trình công việc đòi hỏi có sự phối hợp của nhiều đơn vị.
- Quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực, cơ sở vật chất và các phương tiện, trang thiết bị được giao.
- Thiết kế, xây dựng, quản lý, vận hành, sửa chữa và hướng dẫn sử dụng cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin. Đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, hiệu quả và đúng quy định.
- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị tuần, tháng, quý, năm...và theo yêu cầu của Tổng Công ty.

- Bảo quản sử dụng đúng mục đích các tài sản, trang thiết bị trang bị cho đơn vị và bảo vệ an toàn an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, thiên tai, tội phạm, bảo vệ bí mật thông tin, tài liệu và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

k. Ban Kiểm soát Nội bộ:

- Kiểm tra và thẩm định: kiểm tra và xác định độ tin cậy của các số liệu tài chính và thông tin đã được công bố, xác định tính đúng đắn và trung thực của các biểu mẫu sổ sách phản ánh tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, các công ty con và công ty liên doanh liên kết trong phạm vi liên quan.
- Đánh giá tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, qua đó đưa ra nhận xét về tính an toàn và hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như những rủi ro tiềm ẩn.
- Tham mưu và giúp việc cho Chủ tịch hội đồng quản trị: dựa vào kết quả đánh giá và kết luận, đề xuất những giải pháp thích hợp nhằm duy trì và nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Kiểm toán các hoạt động, quy trình nghiệp vụ của tất cả các phòng ban chức năng thuộc Tổng Công ty, các đơn vị thành viên và các công ty con (thông qua người đại diện phần vốn).
- Kiểm toán đặc biệt các đơn vị khác khi có yêu cầu của Cơ quan Tổng giám đốc.
- Tham gia nghiên cứu, soạn thảo, chỉnh sửa và bổ sung các quy trình quy chế nghiệp vụ của Tổng Công ty thuộc hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Kiến nghị với Hội đồng Quản trị về các hành động sửa sai cần thiết theo các báo cáo đã kiểm toán.
- Đề xuất với Hội đồng Quản trị các biện pháp nhằm chấn chỉnh, cải tiến nâng cao hiệu quả quản lý.

l. Trung tâm nghiên cứu sản phẩm ngành may

- Tham mưu cho Tổng Giám đốc về các hoạt động liên quan đến việc phát triển sản phẩm, nguồn hàng may mặc.
- Nghiên cứu về xu hướng thời trang, thị hiếu người tiêu dùng để đề xuất phương án phát triển sản phẩm và thị trường cần tiếp cận.
- Thực hiện các chức năng liên quan về thiết kế, kỹ thuật của đơn hàng để phối hợp cùng với đơn vị Kinh doanh May chào hàng; Phát triển nguồn hàng cung ứng cho các đơn vị sản xuất.

- Thực hiện nghiên cứu, cải tiến quy trình sản xuất tối ưu nhằm tạo ra sản phẩm có chất lượng, năng suất tốt, giá thành cạnh tranh.
- Thực hiện chức năng kiểm định nguyên phụ liệu, sản phẩm ngành May.
- Nghiên cứu các chủ trương, chính sách và cơ hội để phát triển thương mại điện tử.
- Thực hiện công việc liên quan đến xúc tiến thương mại và thương mại điện tử.
- Thực hiện chức năng khai thác nguồn nguyên phụ liệu trong và ngoài nước.

❖ **Các đơn vị trực thuộc**

Các đơn vị trực thuộc bao gồm các Nhà máy và Công ty trực thuộc Tổng Công ty. Các đơn vị trực thuộc có nhiệm vụ thực hiện một phần chức năng và phù hợp với ngành, nghề kinh doanh của Tổng Công ty. Cơ cấu bộ máy quản lý của đơn vị trực thuộc gồm: Giám đốc đơn vị, các Phó giám đốc đơn vị, trưởng các phòng, ban, bộ phận.

4. Danh sách và cơ cấu cổ đông

4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của công ty tại thời điểm 03/08/2023

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD	Loại cổ phần	Số cổ phần nắm giữ	Vốn góp	Tỷ lệ vốn góp
1	Tập đoàn Dệt May Việt Nam	25 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	0100100008	Phổ thông	22.274.205	222.742.050.000	61,87%

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập

Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ: Tổng công ty cổ phần dệt may Hòa Thọ được thành lập vào năm 2007 nên các quy định về hạn chế chuyển nhượng của cổ đông sáng lập đã không còn có hiệu lực.

4.3. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 03/08/2023

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	2.924	35.993.341	99,974

1	Cá nhân	2.915	13.129.790	36,469
2	Tổ chức	9	22.863.551	63,505
II	Cổ đông nước ngoài	7	9.367	0,026
1	Cá nhân	5	7.691	0,021
2	Tổ chức	2	1.676	0,005
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
Tổng cộng		2.931	36.002.708	100

(Nguồn: Danh sách cổ đông của HTG tại ngày 03/08/2023)

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà tổ chức đăng ký niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký niêm yết

5.1. Danh sách những công ty mẹ và công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với HTG

TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM

Tên gọi đầy đủ: Tập đoàn Dệt may Việt Nam

Tên giao dịch quốc tế: Viet Nam National Textile and Garment Group

Tên viết tắt: VINATEX

Địa chỉ trụ sở chính: 25 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Vốn điều lệ đăng ký: 5.000.000.000.000 VNĐ

Vốn điều lệ thực góp: 5.000.000.000.000 VNĐ

Số lượng cổ phần HTG mà Tập đoàn Dệt may Việt Nam đang sở hữu: 22.274.205 cp

Tỷ lệ sở hữu: 61,87%, tương đương 222.742.050.000 VNĐ

Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu nguyên liệu, phụ liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, hóa chất, thuốc nhuộm, thiết bị phụ tùng ngành dệt may thời trang.
- Kinh doanh bán lẻ các sản phẩm dệt may và các sản phẩm tiêu dùng khác.
- Đào tạo nghề, quản lý doanh nghiệp trong lĩnh vực dệt may, nghiên cứu khoa học,

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ



chuyển giao công nghệ.

- Giám định, kiểm nghiệm, kiểm tra chất lượng sản phẩm và nguyên phụ liệu dệt may, giồng bông; đầu tư và kinh doanh cơ sở hạ tầng dệt may, khu công nghiệp dệt may, xử lý môi trường, siêu thị; tư vấn, thiết kế, lập các dự án đầu tư trong lĩnh vực dệt may, môi trường.
- Kinh doanh tài chính; hoạt động tài chính, chứng khoán, dịch vụ tài chính khác.
- Tổ chức hội chợ triển lãm, biểu diễn thời trang trong và ngoài nước, xuất bản, in ấn.
- Đầu tư ra nước ngoài; làm đại diện cho các công ty nước ngoài tại Việt Nam trong lĩnh vực dệt may.

5.2. Danh sách công ty con, những công ty mà HTG đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

❖ Tính đến thời điểm 30/06/2023, Tổng công ty Cổ phần Dệt may Hoà Thọ có 05 công ty con, cụ thể :

CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG HÒA THỌ

Địa chỉ : 31 Phan Châu Trinh, Đà Nẵng

Ngành nghề kinh doanh: sản xuất kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đăng ký: 7.762.240.000 VNĐ

Vốn điều lệ thực góp : 7.762.240.000 VNĐ

Tỷ lệ cổ phần TCTCP Dệt may Hoà Thọ nắm giữ: 76,88%, tương đương 5.968.180.000 VNĐ

Kết quả kinh doanh các năm:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	33.708	25.225	38.849	11.879
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	23.002	16.710	25.636	7.437
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	3.543	1.599	4.040	1.162
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.037	1.355	3.202	929

(Nguồn: Công ty cổ phần Thời trang Hòa Thọ)

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HÒA THỌ - HỘI AN

Địa chỉ : 26 Nguyễn Tất Thành, Tp. Hội An, tỉnh Quảng Nam

Ngành nghề kinh doanh: sản xuất kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đăng ký: 10.000.000.000 VNĐ

Vốn điều lệ thực góp : 10.000.000.000 VNĐ

Tỷ lệ cổ phần TCTCP Dệt may Hòa Thọ nắm giữ: 54,18%, tương đương 5.418.000.000 VNĐ

Kết quả kinh doanh các năm:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	46.760	51.147	61.131	30.458
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	39.933	43.840	51.386	25.651
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.726	2.634	4.066	1.561
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1.669	2.087	3.216	1.249

*(Nguồn: Công ty cổ phần May Hòa Thọ - Hội An)***CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HÒA THỌ - DUY XUYÊN**

Địa chỉ : 855 đường Hùng Vương, Xã Duy Trung, Huyện Duy Xuyên, Tỉnh Quảng Nam

Ngành nghề kinh doanh: sản xuất kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đăng ký: 10.000.000.000 VNĐ

Vốn điều lệ thực góp : 10.000.000.000 VNĐ

Tỷ lệ cổ phần TCTCP Dệt may Hòa Thọ nắm giữ: 81,73% tương đương 8.173.000.000 VNĐ

Kết quả kinh doanh các năm:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	50.158	43.543	61.355	27.826
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	45.835	39.595	54.982	23.670
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	36	(192)	1.540	1.536
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	33	(192)	1.238	1.262

(Nguồn: Công ty cổ phần May Hòa Thọ - Duy Xuyên)

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

CÔNG TY CỔ PHẦN SỢI HÒA THỌ - THĂNG BÌNH

Địa chỉ : Thôn Ngọc Sơn, Xã Bình Phục, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

Ngành nghề kinh doanh: sản xuất sợi

Vốn điều lệ đăng ký: 100.000.000.000 VNĐ

Vốn điều lệ thực góp : 100.000.000.000 VNĐ

Tỷ lệ cổ phần TCTCP Dệt may Hòa Thọ nắm giữ: 74,49%, tương đương 74.490.000.000 VNĐ.

Kết quả kinh doanh các năm:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	249.805	398.565	439.960	166.612
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	228.364	308.230	395.460	159.256
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	115	47.131	9.439	(4.976)
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	115	47.131	8.942	(4.957)

(Nguồn: Công ty cổ phần Sợi Hòa Thọ - Thăng Bình)

CÔNG TY TNHH MTV CƠ KHÍ XÂY DỰNG HÒA THỌ

Địa chỉ : 36 Ông Ích Đường, P. Hòa Thọ Đông, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng

Ngành nghề kinh doanh: Cơ khí

Vốn điều lệ đăng ký: 2.000.000.000 VNĐ

Vốn điều lệ thực góp : 2.000.000.000 VNĐ

Tỷ lệ cổ phần TCTCP Dệt may Hòa Thọ nắm giữ: 100%, tương đương 2.000.000.000 VNĐ.

Kết quả kinh doanh các năm:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	6.359	4.208	7.901	3.803
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	5.342	3.614	6.603	3.121
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	51	(211)	580	276

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	51	(314)	516	221

(Nguồn: Công ty TNHH MTV Cơ khí Xây dựng Hòa Thọ)

❖ Tính đến thời điểm 30/06/2023, Tổng công ty Cổ phần Dệt may Hoà Thọ có 02 công ty liên kết, cụ thể:

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HÒA THỌ - QUẢNG NAM

Địa chỉ : Quốc lộ 1, Thị trấn Hà Lam, Thăng Bình, Quảng Nam

Ngành nghề kinh doanh: sản xuất kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đăng ký: 21.000.000.000 VNĐ

Vốn điều lệ thực góp : 21.000.000.000 VNĐ

Tỷ lệ cổ phần TCTCP Dệt may Hòa Thọ nắm giữ: 30,61% , tương đương 6.428.000.000 VNĐ

Kết quả kinh doanh các năm:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	149.347	153.493	167.087	80.251
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	125.690	130.739	150.635	66.144
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	11.627	12.139	5.463	7.497
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	9.947	10.522	4.324	5.998

(Nguồn: Công ty cổ phần May Hòa Thọ - Quảng Nam)

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HÒA THỌ - PHÚ NINH

Địa chỉ : Cụm công nghiệp Chợ Lò, Xã Tam Thái ,Huyện Phú Ninh,Tỉnh Quảng Nam.

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)

Vốn điều lệ đăng ký: 20.000.000.000 VNĐ

Vốn điều lệ thực góp : 20.000.000.000 VNĐ

Tỷ lệ cổ phần TCTCP Dệt may Hòa Thọ nắm giữ: 20,00% , tương đương 4.000.000.000 VNĐ.

Kết quả kinh doanh các năm:

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	54.958	58.105	89.695	47.464
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	51.132	55.502	77.676	40.420
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(1.262)	(2.790)	5.804	3.483
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	(1.262)	(2.790)	5.804	3.483

(Nguồn: Công ty cổ phần May Hòa Thọ - Phú Ninh)

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

Đánh giá hiệu quả đầu tư của Công ty vào các doanh nghiệp:

DVT: Triệu đồng

Tên đơn vị báo cáo	Đánh giá tính hình hoạt động và nguyên nhân lập dự phòng	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 30/06/2023	Cổ tức lũy kế nhận được từ lúc đầu tư đến 30/06/2023	Hiệu quả đầu tư	Ghi chú	Kế hoạch đầu tư trong tương lai
Công ty Cổ phần Thời trang Hòa Thọ	Đơn vị hoạt động tốt	1.332	969	Tốt		Đơn vị hoạt động có hiệu quả nên giữ nguyên khoản đầu tư
Công ty Cổ phần May Hòa Thọ Quảng Nam	Đơn vị hoạt động tốt	14.998	12.985	Tốt		Đơn vị hoạt động có hiệu quả nên giữ nguyên khoản đầu tư
Công ty Cổ phần May Hòa Thọ Hội An	Đơn vị bắt đầu khởi phục lại hoạt động sau khi dịch bệnh được kiểm soát	1.249	1.842	Tốt		Đơn vị hoạt động có hiệu quả nên giữ nguyên khoản đầu tư
Công ty Cổ phần May Hòa Thọ Duy Xuyên	Đơn vị hoạt động tốt	1.985	676	Tốt		Đơn vị hoạt động có hiệu quả nên giữ nguyên khoản đầu tư
Công ty Cổ phần Sợi Hòa Thọ Thăng Bình	Đơn vị bắt đầu hoạt động có lãi, trong năm 2021 thị trường ngành sợi khá quan	10.889	11.174	Tốt		Đơn vị hoạt động có hiệu quả nên giữ nguyên khoản đầu tư
Công ty TNHH MTV Cơ Khí Xây Dựng Hòa Thọ	Đơn vị bắt đầu khởi phục lại hoạt động sau khi dịch bệnh được kiểm soát	275	-	Tốt		Công ty đánh giá Cơ khí trong tương lai hoạt động mang lại hiệu quả vì vậy vẫn giữ nguyên khoản đầu tư
Công ty Cổ phần may Hòa Thọ-Phú Ninh	Đơn vị chịu ảnh hưởng của dịch covid 19	(13.700)	-	Không tốt		Mặc dù giai đoạn đầu đơn vị khó khăn, tuy nhiên năm gần đây đơn vị đang dần đi vào hoạt động tốt nên giữ nguyên khoản đầu tư

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ



Công ty Cổ phần Bông vải Miền Trung	Năm 2021 đơn vị không HDKD	(8.241)	178	Không tốt	Đến Quý 4/2022, đơn vị đã tạm dừng hoạt động có thời hạn đến tháng 7/2024	Giữ nguyên khoản đầu tư
Công ty Cổ phần Bao bì Hòa Thọ Quảng Đà	Đơn vị hoạt động tốt	3.974	2.544	Tốt		Đơn vị hoạt động có hiệu quả nên giữ nguyên khoản đầu tư
Công ty Cổ phần Thương mại Dệt may TP HCM	Năm 2021 đơn vị không HDKD và đã nộp hồ sơ xin phá sản ở Tòa án nhân dân TP HCM từ năm 2019 và đã có quyết định phá sản tháng 8/2022	(61.464)	-	Không tốt		Đơn vị đã có quyết định phá sản, Công ty đã trích lập dự phòng khoản đầu tư đủ 100% tương ứng số vốn đầu tư vào đơn vị.

(Nguồn: Tổng công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ)

6. Hoạt động kinh doanh**6.1. Sản lượng sản phẩm, giá trị dịch vụ chính**

Hoạt động kinh doanh chính của HTG là sản xuất, gia công, mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm vải, sợi, chỉ khâu, quần áo may sẵn, và các loại thiết bị, nguyên phụ liệu, phụ tùng ngành dệt may.

Sản phẩm chính bao gồm các loại sợi: Sợi Cotton chải thô, chải kỹ, sợi T/C, sợi Polyester (Chỉ số Ne20 - Ne45) và các sản phẩm may mặc: Quần tây các loại, quần chống nhăn, veston, áo jacket, đồ bảo hộ lao động.

↓ Sản phẩm may mặc xuất khẩu:

**Vest nam****Vest nam****Vest nam****Áo Jacket****Áo Jacket****Vest nam****Quần tây nam****Quần tây nam**

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ



✦ Sản phẩm sợi xuất khẩu:



Sợi cotton chải kỹ



Sợi TC



Sợi Polyester



Sợi cotton chải thô



Sợi Polyester



Sợi cotton chải thô

✦ Sản phẩm thời trang thương hiệu Merriman:



Áo sơ mi nam



Áo sơ mi nam



Áo sơ mi nam



Quần tây nam



Quần tây nam



Quần tây nam

↓ Sản phẩm thời trang thương hiệu Hòa Thọ:



Áo sơ mi nam



Váy nữ



Quần tây nam

Về cơ cấu hàng hóa sản phẩm, HTG tập trung phát triển hai mảng sản xuất kinh doanh chính là Sợi và May.

Sản lượng sản phẩm

Stt	Khoản mục	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Thực hiện 2021/2020	Năm 2022	Thực hiện 2022/2021	06 tháng đầu năm 2023
1	Sợi các loại	Tấn	16.238	16.408	101%	15.845	96,57%	7.878
2	May các loại	Triệu sản phẩm	19.079	24.522	128%	28.477	116%	14.298

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ)

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

Với biến động giảm giá sợi và giảm nhu cầu mua sợi từ 6 tháng cuối năm 2022 dẫn đến sản lượng sợi năm 2022 giảm và bằng 96,57% so với năm 2021. Năm 2022, với sự phục hồi của nền kinh tế sau đại dịch, nhu cầu về sản phẩm may mặc tăng làm cho sản lượng may các loại tăng và bằng 116% so với năm 2021.

Mặc dù, doanh số của hai mảng này tăng dần qua các năm nhưng xét về tỷ trọng đóng góp thì mảng kinh doanh May chiếm tỷ trọng ngày càng cao. Xét cơ cấu doanh thu công ty mẹ, năm 2020, doanh thu sản phẩm May và doanh thu sản phẩm Sợi mang về lần lượt 78,63% và 21,37% tổng doanh thu. Năm 2021, tỷ trọng doanh thu May là 77,26% và doanh thu Sợi là 22,74%. Sang năm 2022, tỷ trọng này có sự chênh lệch đáng kể. Trong khi sản phẩm May mang lại 82,57% tổng doanh thu thì sản phẩm Sợi chỉ chiếm khoảng 17,43%.

Sáu tháng đầu năm 2023, doanh thu sản phẩm May và doanh thu sản phẩm Sợi của Công ty mẹ mang về lần lượt 85,08% và 14,92% tổng doanh thu.

Cơ cấu doanh thu công ty mẹ

TT	Khoản mục	Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022		06 tháng đầu năm 2023	
		Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Doanh thu sp May	2.408.516.904.736	78,63%	2.716.968.550.231	77,26%	3.907.123.965.100	82,57%	1.843.229.122.725	85,08%
2	Doanh thu sp Sợi	654.744.732.862	21,37%	799.824.839.570	22,74%	824.550.563.023	17,43%	323.220.502.410	14,92%
Tổng cộng		3.063.261.637.598	100	3.516.793.839.801	100	4.731.674.528.123	100	2.166.449.625.135	100

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ)

Cơ cấu doanh thu hợp nhất

TT	Khoản mục	Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022		06 tháng đầu năm 2023	
		Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Giá trị (đồng)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Doanh thu sp May	2.431.140.735.719	74,64%	2.736.630.141.824	70,83%	3.938.531.710.141	76,55%	1.840.901.066.055	79,62%
2	Doanh thu sp Sợi	826.072.916.511	25,36%	1.127.268.490.187	29,17%	1.206.454.563.600	23,45%	471.180.206.919	20,38%

Tổng cộng	3.257.213.652.230	100	3.863.898.632.011	100	5.144.986.273.741	100	2.312.081.272.974	100
-----------	-------------------	-----	-------------------	-----	-------------------	-----	-------------------	-----

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ)

Trước đây, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty là tập trung gia công hàng may mặc xuất khẩu đi các nước thì nay Tổng công ty đã chú trọng hơn vào phát triển thị trường nội địa, nâng cao vị thế của HTG ngay tại thị trường trong nước. Công ty cổ phần Thời trang Hòa Thọ, công ty con của Tổng công ty CP Dệt May Hòa Thọ, chuyên trưng bày và kinh doanh các sản phẩm thời trang công sở mang thương hiệu Hòa Thọ, đồng thời phát triển hàng thời trang cao cấp veston và thương hiệu Merriman.

Cơ cấu lợi nhuận gộp công ty mẹ

TT	Khoản mục	Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022		06 tháng đầu năm 2023	
		Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Lợi nhuận sp May	169.354.270.350	76,87%	220.912.546.460	66,19%	466.165.886.183	88,07%	184.115.232.253	102,77%
2	Lợi nhuận sp Sợi	50.964.050.527	23,13%	112.831.578.203	33,81%	63.131.122.950	11,93%	(4.961.237.458)	-2,77%
Tổng cộng		220.318.320.877	100	333.744.124.663	100	529.297.009.133	100	179.153.994.795	100

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ)

Cơ cấu lợi nhuận gộp báo cáo hợp nhất

TT	Khoản mục	Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022		06 tháng đầu năm 2023	
		Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Lợi nhuận sp May	191.572.153.383	72,57%	240.676.430.821	54,22%	496.182.789.802	82,43%	197.881.365.835	97,89%
2	Lợi nhuận sp Sợi	72.405.703.329	27,43%	203.166.255.163	45,77%	105.771.421.358	17,57%	4.259.968.468	2,11%
Tổng cộng		263.977.856.712	100	443.842.685.984	100	601.954.211.160	100	202.141.334.303	100

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ)

Năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát, nền kinh tế chung trên

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ



thế giới nói chung và ngành may mặc bắt đầu khôi phục lại, số lượng đơn hàng tăng nên Doanh thu và lợi nhuận năm 2021 tăng so với năm 2020. Năm 2022, cùng với đà khôi phục kinh tế, doanh thu và lợi nhuận hợp nhất của Công ty tăng bằng 133% và 136% so với cùng kỳ năm 2021. Với việc giá sợi giảm trong khi nguồn nguyên vật liệu bông tồn kho giá cao đồng thời nhu cầu mua sợi cũng giảm dẫn đến lợi nhuận sản phẩm sợi năm 2022 giảm so với 2021.

Theo báo cáo bộ phận trong Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán qua các năm 2020, 2021, và năm 2022, Tổng công ty và các công ty con có các bộ phận chia theo vùng địa lý, dựa trên vị trí của khách hàng như sau: Trung Quốc, Hoa Kỳ, Việt Nam, Vương Quốc Anh, Nhật Bản, Châu Phi, Thụy Điển và các vùng địa lý khác.

❖ Năm 2020 (BCTC hợp nhất đã kiểm toán):

	Trung Quốc Nghìn VND	Hoa Kỳ Nghìn VND	Nhật Bản Nghìn VND	Châu Phi Nghìn VND	Việt Nam Nghìn VND	Vương quốc Anh Nghìn VND	Các vùng địa lý khác Nghìn VND	Hợp nhất Nghìn VND
Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020								
Tổng doanh thu của bộ phận	839.338.058	424.617.148	446.620.667	390.198.760	226.425.715	9.854.646	820.174.860	3.257.213.652
Kết quả kinh doanh của bộ phận	53.128.988	50.204.096	31.396.300	33.591.973	19.774.758	432.940	71.048.870	263.977.857

❖ Năm 2021 (BCTC hợp nhất đã kiểm toán):

	Trung Quốc Nghìn VND	Hoa Kỳ Nghìn VND	Nhật Bản Nghìn VND	Châu Phi Nghìn VND	Việt Nam Nghìn VND	Thụy Điển Nghìn VND	Vương quốc Anh Nghìn VND	Các vùng địa lý khác Nghìn VND	Hợp nhất Nghìn VND
Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021									
Tổng doanh thu của bộ phận	1.064.625.660	364.999.158	403.363.785	272.058.529	425.305.541	369.810.196	-	713.737.363	3.865.898.652
Kết quả kinh doanh của bộ phận	74.978.466	67.483.513	34.307.693	66.803.115	59.895.680	21.153.984	-	129.118.233	443.842.686

❖ Năm 2022 (BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

	Trung Quốc Nghìn VND	Hoa Kỳ Nghìn VND	Nhật Bản Nghìn VND	Châu Phi Nghìn VND	Việt Nam Nghìn VND	Thụy Điển Nghìn VND	Các vùng địa lý khác Nghìn VND	Hợp nhất Nghìn VND
Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022								
Tổng doanh thu của bộ phận	1.548.554.789	996.923.631	493.929.025	534.668.004	303.648.090	497.262.988	875.998.279	5.144.986.274
Kết quả kinh doanh của bộ phận	124.741.107	129.297.701	47.620.889	67.177.239	113.972.200	34.422.628	86.722.439	601.954.211

❖ 06 tháng đầu năm 2023 (BCTC hợp nhất đã soát xét)

	Trung Quốc Nghìn VND	Hoa Kỳ Nghìn VND	Nhật Bản Nghìn VND	Châu Phi Nghìn VND	Việt Nam Nghìn VND	Thụy Điển Nghìn VND	Các vùng địa lý khác Nghìn VND	Hợp nhất Nghìn VND
Cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2023								
Tổng doanh thu của bộ phận	738.895.215	525.214.880	277.743.699	41.473.023	93.731.495	296.994.441	420.925.257	2.312.081.273
Kết quả kinh doanh của bộ phận	44.896.083	62.187.854	22.621.348	1.629.428	43.483.384	12.033.825	13.889.814	202.141.314

6.2. Nguyên vật liệu

❖ Nguồn nguyên vật liệu

Nguyên liệu phục vụ cho sản xuất của Tổng công ty chủ yếu được nhập từ nước ngoài do nguồn cung trong nước không đủ cung ứng cũng như không hoàn toàn đáp ứng được chất lượng mà công ty mong muốn.

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng công ty sử dụng khá nhiều chủng loại nguyên vật liệu, và nhà cung cấp cũng đa dạng từ nhiều nước khác nhau.

STT	Nguyên vật liệu	Xuất xứ
1	Bông	Brazil, Mỹ, Nam Phi, Ấn Độ...
2	Xơ	Đài Loan, Trung Quốc, Nanlon, Tairilin
3	Vải	Trung Quốc, Hàn Quốc, Thái Lan, Nhật Bản, Hong kong, Ấn Độ, Romania....

❖ Sự ổn định của nguồn cung cấp này

HTG hoạt động trong lĩnh vực may mặc có thâm niên trên thị trường. Vì vậy Tổng công ty đã xây dựng được một hệ thống mạng lưới các nhà cung cấp nguyên vật liệu có tên tuổi, mạng lưới phân phối rộng và nguồn hàng phong phú. Đây là những nhà cung cấp nguyên vật liệu có chất lượng ổn định, giá cả cạnh tranh, giao hàng đúng tiến độ.

Một số nhà cung cấp nguyên vật liệu chính của Công ty:

STT	Tên nhà cung cấp	Nguyên vật liệu cung cấp	Thời gian cung cấp
1	Freudenberg & Vilene International Ltd	Keo, dệm	Từ năm 2006 Đến nay
2	RELIANCE INDUSTRIES LTD	Vải chính	Từ năm 2006 Đến nay
3	AVERY DENNISON HONG KONG B.V	Nhãn	Từ năm 2006 Đến nay
4	ECOM AGROINDUSTRIAL CORP.LTD	Bông	Từ năm 2013 đến nay
5	LOUIS DREYFUS COMPANY SUISSE SA	Bông	Từ năm 2012 đến nay
6	TOYOSHIMA & CO.,LTD	Bông, Xơ	Từ năm 2014 đến nay
7	FUJIAN JINGWEI NEW FIBER SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD	Xơ	Từ năm 2017 đến nay
8	Cty TNHH TM SX & DV Hồng Phúc Long	Xơ	Từ năm 2018 đến nay

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ)

❖ **Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận**

Bất kì biến động nào của giá nguyên liệu cũng tác động không nhỏ đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, nhập khẩu phần lớn nguyên liệu cũng đồng nghĩa với việc lợi nhuận của doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam sẽ ít đi, việc phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro khi nhiều nước đang dựng lên những hàng rào kỹ thuật khắt khe đối với hàng nhập khẩu.

Tại HTG, ngành may ít bị ảnh hưởng bởi sự biến động nguyên vật liệu do chi phí nguyên vật liệu đã được cơ cấu vào giá bán ở mức độ hợp lý khi làm việc với khách hàng; đồng thời giá cả nguyên phụ liệu của ngành may không quá biến động bất thường; Công ty mua nguyên phụ liệu ngành may khi đơn hàng đã được xác định. Tuy nhiên, nguyên vật liệu ngành sợi chủ yếu được nhập khẩu từ nhiều nước, vì thế sự biến động về giá cả và nguồn cung hàng hóa ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ sản xuất, chất lượng sản phẩm và tác động trực tiếp lên doanh thu, lợi nhuận của doanh nghiệp.

6.3. Chi phí

Cơ cấu chi phí công ty mẹ

T	Khoản mục	Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022		06 tháng đầu năm 2023	
		Giá trị (đồng)	Tỷ lệ CP/DT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ CP/DT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ CP/DT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ CP/DT (%)
1	Giá vốn hàng bán	2.841.994.009.616	92,78%	3.182.660.217.673	90,50%	4.201.920.685.457	88,80%	1.985.150.408.025	91,63%
2	Chi phí tài chính	20.176.891.980	0,66%	6.187.860.415	0,18%	70.105.296.851	1,48%	25.938.408.831	1,20%
3	Chi phí bán hàng	67.508.676.261	2,20%	84.239.742.842	2,40%	98.183.836.585	2,08%	30.420.213.984	1,40%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	92.770.210.634	3,03%	99.952.758.565	2,84%	134.056.380.280	2,83%	60.347.440.360	2,79%
5	Chi phí khác	2.883.254.527	0,09%	1.478.384.445	0,04%	1.153.142.764	0,02%	4.826.226.750	0,22%
Tổng cộng		3.025.333.043.018	98,76%	3.374.518.963.940	95,95%	4.505.419.341.937	95,22%	2.106.682.697.950	97,24%

(Nguồn: BCTC kiểm toán riêng năm 2020, 2021, 2022,

BCTC soát xét 06 tháng đầu năm 2023 riêng của HTG)

Với đặc thù là doanh nghiệp dệt may nên chi phí giá vốn hàng bán luôn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng cơ cấu chi phí của Công ty mẹ. Chi phí giá vốn hàng bán từ năm 2020

đến 06 tháng đầu năm 2023 đều chiếm trên 88% trên doanh thu của Công ty.

Chi phí quản lý doanh nghiệp bao gồm chi phí nhân viên; chi phí khấu hao; thuế, phí và lệ phí; dự phòng phải thu khó đòi, chi phí dịch vụ mua ngoài và một số chi phí khác. Trong đó, chi phí nhân viên chiếm phần lớn chi phí quản lý doanh nghiệp do Công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất với tổng số lao động lớn, tính đến 30/06/2023, Công ty mẹ có 9.221 nhân viên. Tỷ trọng chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty mẹ trên doanh thu năm 2022 ở mức 2,83%, giảm nhẹ so với cùng kỳ năm 2021. 06 tháng đầu năm 2023, tỷ trọng chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty mẹ trên doanh thu là 2,79%.

Chi phí bán hàng của Công ty mẹ bao gồm chi phí nhân viên; chi phí vật liệu, bao bì; chi phí khấu hao tài sản cố định; chi phí dịch vụ mua ngoài và một số chi phí khác. Chi phí bán hàng năm 2020, 2021, 2022 và 06 tháng đầu năm 2023 chiếm lần lượt là 2,2%, 2,4%, 2,08%, 1,40% doanh thu của Công ty mẹ.

Chi phí tài chính của công ty chủ yếu là chi phí lãi vay và lỗ chênh lệch tỷ giá. Chi phí tài chính năm 2020, 2021, 2022 và 06 tháng đầu năm 2023 lần lượt chiếm: 0,66%, 0,18%, 1,48%, 1,2% doanh thu. Vì doanh thu của Công ty đến từ hoạt động xuất khẩu, nên việc thu tiền khách hàng và thanh toán cho nhà cung cấp liên quan chủ yếu đến đồng tiền ngoại tệ, nên việc thay đổi mạnh của tỷ giá ngoại tệ so với VND sẽ tác động đáng kể đến sự biến động chi phí tài chính của Công ty.

Chi phí khác chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu chi phí của Công ty.

- **Chi tiết doanh thu và giá vốn hoạt động bán hàng và doanh thu dịch vụ gia công trên báo cáo tài chính công ty mẹ**

1. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Từ 01/01/2023 đến 30/06/2023	Từ 01/01/2022 đến 31/12/2022	Từ 01/01/2021 đến 31/12/2021	Từ 01/01/2020 đến 31/12/2020
+ Doanh thu bán hàng	2.163.533.327.703	4.726.679.520.127	3.512.626.181.727	3.058.779.351.042
+ Doanh thu cung cấp dịch vụ	2.916.297.432	3.958.403.945	3.311.810.422	2.994.886.080
+ Doanh thu khác	-	1.036.604.051	855.397.652	1.487.400.476
Cộng	2.166.449.625.135	4.731.674.528.123	3.516.793.389.801	3.063.261.637.598

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

	Từ 01/01/2023 đến 30/06/2023	Từ 01/01/2022 đến 31/12/2022	Từ 01/01/2021 đến 31/12/2021	Từ 01/01/2020 đến 31/12/2020
Chiết khấu thương mại	1.821.604.478	-	-	432.221.979

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ



Giảm giá hàng bán	-	-	-	25.432.748
Hàng bán bị trả lại	323.617.837	456.833.533	389.047.465	491.652.378
Cộng	2.145.222.315	456.833.533	389.047.465	949.307.105
3. Giá vốn hàng bán				
	Từ 01/01/2023	Từ 01/01/2022	Từ 01/01/2021	Từ 01/01/2020
	đến 30/06/2023	đến 31/12/2022	đến 31/12/2021	đến 31/12/2020
Giá vốn của thành phẩm và dịch vụ đã cung cấp	2.011.078.335.464	4.163.181.489.250	3.186.867.440.138	2.837.840.609.192
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	38.950.588.617	211.392.410	4.630.386.577
Hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(25.927.927.439)	(211.392.410)	(4.418.614.875)	(476.986.153)
Cộng	1.985.150.408.025	4.201.920.685.457	3.182.660.217.673	2.841.994.009.616

Từ báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, Công ty đã thuyết minh bổ sung thêm mục Doanh thu và Giá vốn này để cung cấp thêm thông tin cho người đọc báo cáo.

Cơ cấu chi phí báo cáo hợp nhất

T	Khoản mục	Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022		06 tháng đầu năm 2023	
		Giá trị (đồng)	Tỷ lệ CP/DT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ CP/DT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ CP/DT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ CP/DT (%)
1	Giá vốn hàng bán	2.992.286.488.413	91,87%	3.419.666.898.562	88,50%	4.542.575.229.048	88,29%	2.107.786.118.174	91,16%
2	Chi phí tài chính	29.793.279.117	0,91%	28.372.540.293	0,73%	81.115.346.231	1,58%	30.925.667.086	1,34%
3	Chi phí bán hàng	81.032.237.120	2,49%	118.787.387.348	3,07%	127.650.296.194	2,48%	38.847.834.687	1,68%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	109.525.490.949	3,36%	120.010.174.501	3,11%	157.954.927.094	3,07%	71.824.638.287	3,11%
5	Chi phí khác	2.973.084.236	0,09%	1.611.265.593	0,04%	1.343.384.668	0,03%	4.880.303.858	0,21%
Tổng cộng		3.215.610.579.835	98,72%	3.688.448.266.297	95,46%	4.910.639.183.235	95,45%	2.254.264.562.092	97,50%

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2020, 2021, 2022 và BCTC soát xét 06 tháng đầu năm 2023 hợp nhất của HTG)

Công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, bán hàng hóa nên giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng cơ cấu chi phí của Công ty với trên 92% tổng chi phí. Xét về tỷ trọng giá vốn hàng bán trên doanh thu theo báo cáo hợp nhất: năm 2020 là 91,87%, năm

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

2021 là 88,50%, năm 2022 là 88,29%. Nhìn chung, Công ty luôn cố gắng nỗ lực trong công tác kiểm soát tốt chi phí giá vốn để hiệu quả kinh doanh đạt mức tốt nhất.

Năm 2021, chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm 3,11%, chi phí bán hàng chiếm 3,07%, chi phí tài chính chiếm 0,73%, chi phí khác chiếm 0,04% tổng doanh thu.

Năm 2022, chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm 3,07%, chi phí bán hàng chiếm 2,48%, chi phí tài chính chiếm 1,58%, chi phí khác chiếm 0,03% tổng doanh thu.

Sáu tháng đầu năm 2023, chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm 3,11%, chi phí bán hàng chiếm 1,68%, chi phí tài chính chiếm 1,34%, chi phí khác chiếm 0,21% tổng doanh thu.

So sánh chi phí của Công ty so với một số doanh nghiệp cùng ngành:

Đơn vị: Tỷ đồng

Mã CK	Tên công ty	VĐL	Tổng Doanh thu		Tổng Chi phí		Tổng Chi phí/ tổng doanh thu	
			2021	2022	2021	2022	2021	2022
HTG	Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ	300	3.863	5.144	3.688	4.910	95,47%	95,45%
DM7	Công ty cổ phần Dệt may 7	154	826	899	767	831	92,86%	92,44%
HCB	Công ty cổ phần Dệt may 29/3	51	841	937	846	939	100,59%	100,21%
TCM	Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công	820	3.537	4.340	3.428	4.105	96,92%	94,59%
NDT	Tổng Công ty cổ phần Dệt may Nam Định	156	1.450	1.316	1.392	1.364	96,00%	103,65%

Nguồn: Báo cáo tài chính Hợp nhất (nếu có) kiểm toán năm 2022 của các công ty

Các doanh nghiệp trong cùng ngành có sự tăng giảm chi phí tỷ lệ thuận so với tăng giảm doanh thu. Tỷ lệ chi phí/ doanh thu của các doanh nghiệp DM7, HCB, TCM năm 2022 giảm nhẹ so với năm 2021, riêng NDT có tỷ lệ chi phí/ doanh thu tăng từ 96% lên 103%. Chi phí của HTG so với các doanh nghiệp cùng ngành có sự tương đồng, Công ty luôn cố gắng nỗ lực trong công tác kiểm soát tốt chi phí giá vốn để hiệu quả kinh doanh đạt mức tốt nhất. Nhìn chung, cơ cấu chi phí của Công ty ổn định qua các năm và có tính cạnh tranh cao so với doanh nghiệp trong cùng ngành.

6.4. Trình độ công nghệ

HTG có một hệ thống công nghệ hiện đại và dây chuyền máy móc hoàn chỉnh trong các

lĩnh vực sợi, may; cùng với hệ thống đó là những thiết bị phụ trợ chuyên dụng và hiện đại giúp tạo ra các sản phẩm vải có hiệu ứng, tính năng đặc biệt đáp ứng được yêu cầu đặc biệt của những khách hàng lớn đến từ những thị trường nước ngoài ...; Dây chuyền may với những thiết bị tự động và bán tự động của Nhật, Châu Âu, Mỹ, Đài Loan.

Tổng công ty đã đầu tư thiết bị theo công nghệ hiện đại như:

- Ngành Sợi: Đầu tư Máy kiểm tra chất lượng bông nguyên liệu, Máy kiểm tra chất lượng bán thành phẩm, Máy kiểm tra chất lượng Sợi toàn diện, Máy kiểm tra độ dày thân sợi, Máy kéo cường lực tự động, Máy đếm Neps, Máy guồng chỉ số, toàn bộ thiết bị trên đều nhập khẩu từ Mỹ, Thụy Sĩ và Ý.

- Ngành May: Đã đầu tư hơn 320 thiết bị hiện đại, tự động hóa như: phần mềm thiết kế rập,giác sơ đồ, Máy trải vải tự động, Máy cắt vải tự động, máy khử độ co rút vải, Máy may lập trình, máy may lập trình mở trụ tự động, máy mở túi tự động, Bộ cấp nút tự động, Hệ thống cân bằng chuyển, hệ thống chuyển treo, tất cả các thiết bị trên đều sản xuất từ các hãng JUKI, Weishi..

Tổng Công ty chú trọng phát triển hơn nữa thị trường thời trang nội địa, đẩy mạnh hoạt động thương mại điện tử để mở rộng và có những bước phát triển đột phá trong ngành thời trang nội địa. Ứng dụng công nghệ thông tin sâu vào các mặt hoạt động của Tổng Công ty để bảo đảm mức độ cho chuyển đổi số.

Ngoài ra, HTG còn đầu tư hệ thống công nghệ thông tin hiện đại để phục vụ cho công tác quản lý, điều hành sản xuất.

6.5. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Tổng Công ty chú trọng trong việc nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới để không chỉ phục vụ người tiêu dùng trong nước mà đáp ứng được nhu cầu đa dạng của thị trường nước ngoài.

Việc nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới của Tổng Công ty gắn liền với chiến lược phát triển trung và dài hạn, trong đó có: Mở rộng thêm thị trường Châu Âu, hoàn thiện Trung tâm nghiên cứu và phát triển sản phẩm ngành May, đón đầu các hiệp định thương mại mà Việt Nam đã ký kết và tham gia.

6.6. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/ dịch vụ

- Hệ thống quản lý chất lượng đang áp dụng

Tổng Công ty đang áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015, ISO 14001:2015 (The International Organization for Standardization).

Việc áp dụng tiêu chuẩn ISO trong công ty có những lợi ích sau:

+ Chuẩn hoá các quy trình hành chính, đảm bảo các hồ sơ được giải quyết đúng trình tự, đúng thời gian theo các thủ tục đã ban hành;

+ Nâng cao tinh thần trách nhiệm của nhân viên, nắm vững được các quy định pháp luật hiện hành và các quy định theo các thủ tục hướng dẫn công việc được soạn thảo và ban hành;

+ Giúp các cấp lãnh đạo giải quyết công việc nhanh hơn, các bộ phận gắn bó với nhau hơn về trách nhiệm trong xử lý công việc.

+ Tạo ra được những cam kết về chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng.

- *Bộ phận kiểm tra chất lượng của công ty*

Các công đoạn sản xuất được kiểm tra chất lượng bởi hệ thống kiểm tra chất lượng nội bộ của từng bộ phận, các bộ phận này gắn bó mật thiết với từng công đoạn sản xuất do đó có thể phát hiện kịp thời những nguyên nhân gây ra việc suy giảm chất lượng.

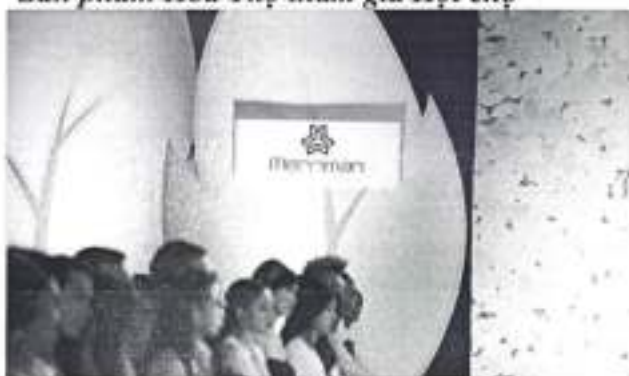
6.7. Hoạt động Marketing

Đối với thị trường xuất khẩu, Tổng công ty đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, khai thác thị trường, quảng bá thương hiệu... chủ động tìm đến khách hàng có tiềm năng lớn để ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm. Liên tục nhiều năm, Tổng công ty luôn được khen thưởng là Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín, được xếp vào nhóm 10 đơn vị đứng đầu của Tập đoàn Dệt May Việt Nam và sản phẩm đã đi vào các nước có nền công nghiệp hiện đại, đời sống cao, sức mua lớn như Hoa Kỳ, Thụy Điển, Nhật Bản...

Với mục tiêu đẩy mạnh doanh thu nội địa năm sau cao hơn năm trước, HTG luôn có kế hoạch thúc đẩy kinh doanh nội địa bằng nhiều giải pháp đồng bộ như nâng cao chất lượng quảng bá, xúc tiến bán hàng, chú trọng công tác marketing tại hệ thống cửa hàng, hỗ trợ đại lý quảng bá sâu rộng thương hiệu Hòa Thọ. Công ty chú trọng quảng cáo thương hiệu trên một số báo giấy, báo mạng, tạp chí như: Báo Sài Gòn tiếp thị, Tạp chí Dệt May và Thời trang Việt Nam, Tạp san công thương, Vietnamnet.vn; chọn đăng quảng cáo thương hiệu Merriman trên kênh truyền hình; đồng thời thường xuyên tham gia giới thiệu bộ sản phẩm thông qua các chương trình fashion show và một số kênh truyền hình như Chương trình Thời trang và cuộc sống, Chương trình Phong cách trẻ, trên các kênh truyền hình...



Sản phẩm Hòa Thọ tham gia Hội chợ



Hòa Thọ tài trợ các chương trình văn hóa, Hòa Thọ tham gia Thời trang & Cuộc sống



Hòa Thọ tài trợ các chương trình văn hóa, Hòa Thọ tham gia Thời trang & Cuộc sống

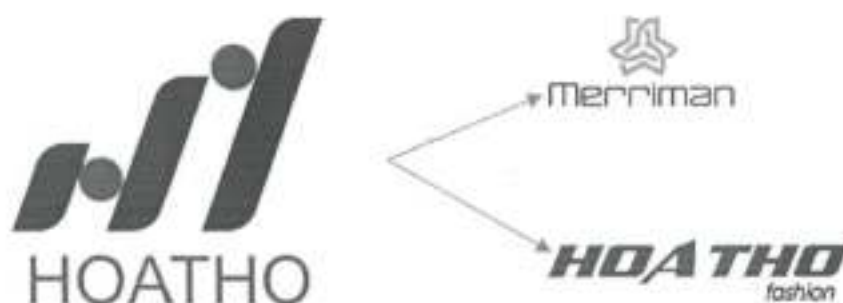
Để mở rộng khả năng tương tác với khách hàng, Tổng công ty tích cực tham gia các chương trình quảng bá sản phẩm tại Hội chợ Hàng Việt Nam chất lượng cao, hội chợ Thời trang Việt Nam VIFF, Hội chợ Công nghiệp – Thương mại, Hội chợ Hành lang kinh tế Đông Tây, Hội chợ Xuân... tham gia biểu diễn thời trang tại hội chợ, tài trợ các chương trình thời trang nhằm quảng bá thương hiệu Hòa Thọ tại hệ thống siêu thị CoopMart. Đẩy mạnh việc nghiên cứu thị trường đối với sản phẩm của Tổng công ty tại Hà Nội, Đà Nẵng... Nghiên cứu định vị sản phẩm may nội địa, định vị phân khúc thị trường để tiến tới xây dựng thương hiệu nhánh một cách chuyên nghiệp.

Bên cạnh các quảng bá sản phẩm qua các kênh truyền thống, HTG đã thực hiện các chương trình tài trợ mang tính xã hội. Một mặt Công ty vừa tăng cường cơ hội nhận diện thương hiệu Hòa Thọ với các đối tượng xã hội, mặt khác hỗ trợ cho các hoạt động cộng đồng, góp phần phát triển xã hội. Các chương trình HTG tham gia tài trợ có thể kể đến như: Chương trình Ngày Quyền người tiêu dùng Thế giới, Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam; Tài trợ chương trình Thương hiệu Quốc Gia; Hội

sách Quận Hải Châu; Lễ hội bắn pháo hoa Quốc tế; Tài trợ học bổng trường Đại học Kinh tế, Tài trợ chương trình khuyến học tại Quảng Ngãi...

Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Thương hiệu Hòa Thọ được cấu trúc bao gồm 01 thương hiệu mẹ và 02 thương hiệu con:



Thương hiệu mẹ là biểu tượng của Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ. Hai thương hiệu con được gắn trên các sản phẩm, bao bì hàng hóa do Hòa Thọ sản xuất. Trong đó, Merriman là nhãn hiệu hàng thời trang công sở cao cấp của HTG.

6.8. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Một số hợp đồng xuất khẩu lớn đang thực hiện

TT	Số hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Đối tác trong hợp đồng	Tiến độ thực hiện
1	01/HT-MT(HK)/2023	46,029,200.00 USD	Từ 12/12/2022 đến 31/12/2023	Bộ suits, Quần, Áo Veston	MOTIVES INTERNATIONAL (HONG KONG) LIMITED	58%
2	001/HT-HGAB/2023	20,000,000,00 USD	Từ 15/12/2022 đến 31/12/2023	Quần dài, Quần short, Áo liền quần, Áo Jacket	HULTAFORS GROUP AB	47%
3	002/HT-HGC/2023	4,975,715.61 USD	Từ 12/12/2022 đến 31/12/2023	Quần tây, Áo Jacket	HAGGAR CLOTHING CO.	79%

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ**

4	22SHT-SKY-004	489,250.13	Tháng 8/2023	Sợi các loại	SKYLAB MFG. CORP	40%
5	23SHT-FF-007	225,225.00	Tháng 8/2023	Sợi các loại	FIFTY FIFTY S.A	40%

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ)

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu chủ yếu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 02 năm gần nhất và quý gần nhất**

- Kết quả hoạt động kinh doanh

Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh Hợp nhất

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021	% Tăng trưởng (2021/2020)	31/12/2022	% Tăng trưởng (2022/2021)	30/06/2023
Tổng giá trị tài sản	1.751.237.369.125	2.340.764.632.271	33,66%	2.394.662.547.290	2,30%	2.371.161.324.885
Vốn chủ sở hữu	477.989.806.976	653.798.668.682	36,78%	884.522.304.410	35,29%	821.582.900.745
Doanh thu thuần	3.256.264.345.125	3.863.509.584.546	18,65%	5.144.529.440.208	33,16%	2.309.927.452.477
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	70.176.049.475	218.545.540.121	211,42%	332.348.401.399	52,07%	99.324.397.863
Lợi nhuận khác	(56.497.060)	2.884.227.226	-	5.092.496.168	76,56%	879.287.787
Lợi nhuận trước thuế	70.119.552.415	221.429.767.347	215,79%	337.440.897.567	52,39%	100.113.685.650
Lợi nhuận sau thuế	62.238.752.160	201.452.148.101	223,68%	268.069.852.090	33,07%	81.559.765.451
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	54,23%	43,39%	-19,98%	67,14%	54,73%	-

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ**

Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	13,02%	30,81%	136,64%	30,31%	-1,62%	9,93%
--	--------	--------	---------	--------	--------	-------

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2020, 2021, 2022 và BCTC soát xét 06 tháng đầu năm 2023 hợp nhất của HTG)

Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh Công ty mẹ

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021	% Tăng trưởng (2021/2020)	31/12/2022	% Tăng trưởng (2022/2021)	30/06/2023
Tổng giá trị tài sản	1.526.477.195.247	2.097.013.309.704	37,38%	2.189.658.609.341	4,42%	2.159.863.609.391
Vốn chủ sở hữu	441.795.261.223	580.743.898.648	31,45%	808.498.987.769	39,22%	754.345.012.995
Doanh thu thuần	3.062.312.330.493	3.516.404.342.336	14,83%	4.731.217.694.590	34,55%	2.164.304.402.820
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	64.593.238.613	180.526.638.638	179,48%	322.845.864.996	78,84%	102.605.615.178
Lợi nhuận khác	(59.190.884)	2.545.727.512	-	5.209.605.095	104,64%	692.117.051
Lợi nhuận trước thuế	64.534.047.729	183.072.366.150	183,68%	328.055.470.091	79,19%	103.297.732.229
Lợi nhuận sau thuế	57.219.225.291	163.988.986.190	186,60%	261.234.251.690	59,30%	85.598.763.788
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	58,98%	53,30%	-9,63%	68,90%	29,27%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	12,95%	28,24%	118,03%	32,31%	14,41%	11,35%

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2020, 2021, 2022 và BCTC soát xét 06 tháng đầu năm 2023 riêng của HTG)

(*) Ngày 17/04/2021, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của HTG thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông hiện hữu trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2020 là 15% trên vốn điều lệ.

(**) Ngày 16/04/2022, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của HTG thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền và cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2021 là 37% trên vốn điều lệ (10% bằng tiền và 27% bằng cổ phiếu).

(***) Ngày 15/04/2023, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của HTG thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền và cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 60% trên vốn điều lệ (40% bằng tiền và 20% bằng cổ phiếu).

❖ Ý kiến của Kiểm toán:

- Ý kiến của Kiểm toán BCTC công ty mẹ năm 2020 tại Báo cáo kiểm toán số 20-02-00270-21-1 ngày 12/03/2021: Theo ý kiến của chúng tôi báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính trước hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất của Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Ý kiến của Kiểm toán BCTC hợp nhất năm 2020 tại Báo cáo kiểm toán số 20-02-00270-21-2 ngày 12/03/2021: Theo ý kiến của chúng tôi báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Ý kiến của Kiểm toán BCTC công ty mẹ năm 2021 tại Báo cáo kiểm toán số 21-02-00159-22-1 ngày 11/03/2022: Theo ý kiến của chúng tôi báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính trước hợp nhất của Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh trước hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất của Tổng Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Ý kiến của Kiểm toán BCTC hợp nhất năm 2021 tại Báo cáo kiểm toán số 21-02-00159-22-2 ngày 11/03/2022: Theo ý kiến của chúng tôi báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng Công ty cho năm

kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Ý kiến của Kiểm toán BCTC công ty mẹ 06 tháng đầu năm 2022 tại Báo cáo soát xét số 22-04-00007-22-1 ngày 16/08/2022: Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính riêng giữa niên độ đính kèm đã không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính trước hợp nhất của Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ tại ngày 30 tháng 06 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh trước hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất của Tổng Công ty cho kỳ sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.

- Ý kiến của Kiểm toán BCTC hợp nhất 06 tháng đầu năm 2022 tại Báo cáo soát xét số 22-04-00007-22-2 ngày 16/08/2022: Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm đã không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ tại ngày 30 tháng 06 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng Công ty cho kỳ sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.

- Ý kiến của Kiểm toán BCTC công ty mẹ năm 2022 tại Báo cáo kiểm toán số 22-02-00006-23-1 ngày 15/03/2023: Theo ý kiến của chúng tôi báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính trước hợp nhất của Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh trước hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất của Tổng Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Ý kiến của Kiểm toán BCTC hợp nhất năm 2022 tại Báo cáo kiểm toán số 22-02-00006-23-2 ngày 15/03/2023: Theo ý kiến của chúng tôi báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng Công ty cho năm

kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Ý kiến của Kiểm toán BCTC soát xét công ty mẹ 06 tháng đầu năm 2023 tại Báo cáo kiểm toán số 23-04-00012-23-1 ngày 10/08/2023: Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính riêng giữa niên độ đính kèm đã không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính trước hợp nhất của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ tại ngày 30 tháng 6 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh trước hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ cho kỳ sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.

- Ý kiến của Kiểm toán BCTC soát xét hợp nhất 06 tháng đầu năm 2023 tại Báo cáo kiểm toán số 23-04-00012-23-2 ngày 10/08/2023: Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm đã không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ tại ngày 30 tháng 6 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng Công ty cho kỳ sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo

❖ Những nhân tố thuận lợi:

Hoạt động kinh doanh của HTG trong 2 năm vừa qua đã đạt được một số thành tựu nhất định do Công ty có những yếu tố thuận lợi như sau:

- Về công tác quản trị doanh nghiệp, Tổng Công ty luôn tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ trong quá trình hoạt động, nghiêm túc thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành.
- Trong nửa đầu năm 2021, tình hình hoạt động sản xuất ngành dệt may được ổn định nhờ kiểm soát dịch bệnh, quy trình sản xuất và nguồn cung nguyên phụ liệu ổn định, sản lượng thành phẩm hoàn thành tăng trưởng tốt so với cùng kỳ, cụ thể tăng 2,4% so với quý 1 và 18,1% so với quý 2 năm 2020. Sang đến quý 3/2021, dịch bệnh

bùng phát mạnh ở khu vực miền Nam (chiếm 60% năng lực sản xuất của ngành) khiến cho năng lực sản xuất của các doanh nghiệp dệt may ở miền Nam bị ảnh hưởng mạnh do các quy định về giãn cách chống dịch. HTG là công ty có trụ sở các nhà máy ở miền Trung, vì vậy khả năng sản xuất của Tổng Công ty ổn định suốt cả năm 2021 trong bối cảnh sự phục hồi nhu cầu hàng may mặc từ các thị trường xuất khẩu và lượng hợp đồng cũng tăng lên nhờ sự dịch chuyển đơn hàng trong nước, khi các nhãn hàng đặc may chuyển đơn hàng từ các doanh nghiệp miền Nam bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Từ đó dẫn đến kết quả kinh doanh của Công ty có mức tăng trưởng đáng chú ý.

- Có được sự đoàn kết, nhất trí giữa các thành viên Ban lãnh đạo Công ty. Ban Lãnh đạo Công ty là những người ham học hỏi, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm, tất cả vì sự phát triển của Công ty. Đây chính là động lực cho cán bộ nhân viên toàn Công ty tiếp tục có nhiều nỗ lực, cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ.
- Ban lãnh đạo Công ty luôn duy trì hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành, thể chế hoạt động chặt chẽ, chuyên môn cao, đưa những chính sách ổn định bộ máy tổ chức, sắp xếp bố trí công việc phù hợp với từng cán bộ, nhân viên, bên cạnh việc tạo điều kiện để cán bộ nhân viên được tham gia các lớp bồi dưỡng, đào tạo, nâng cao kiến thức, nghiệp vụ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu công việc và đảm bảo thu nhập ổn định.
- Đội ngũ CBNV, người lao động có nhiều kinh nghiệm cùng với sự quyết tâm để hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

❖ **Khó khăn**

Bên cạnh những tác động thuận lợi đến hoạt động kinh doanh, Công ty vẫn luôn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức như:

- Năm 2021, tình hình kinh tế gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid -19, gây ra những tổn thất nặng nề về người và tài sản. Ngành dệt may Việt Nam nói chung và Tổng Công ty nói riêng cũng không nằm ngoài những tác động tiêu cực của dịch bệnh, hoạt động sản xuất kinh doanh phải diễn ra trong các điều kiện hết sức nghiêm ngặt và chưa từng có tiền lệ để đảm bảo các yêu cầu phòng chống dịch bệnh, một số đơn vị phải tổ chức sản xuất “3 tại chỗ” để kịp đáp ứng tiến độ của đơn hàng.
- Giá nguyên vật liệu biến động thất thường...tác động lớn đến tình hình kinh doanh của các doanh nghiệp.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

- **Vị thế của công ty trong ngành**

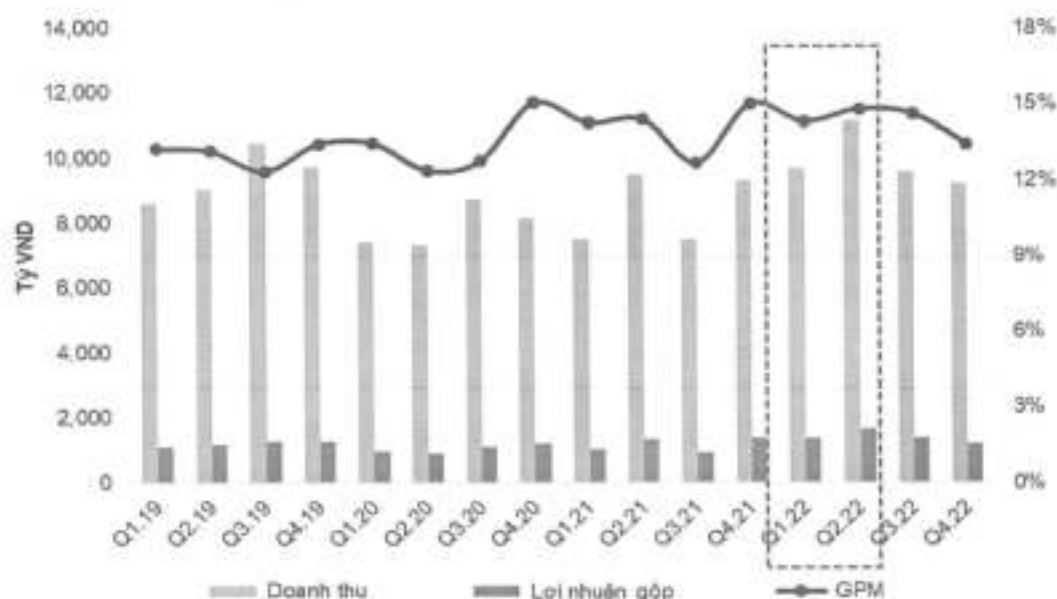
Tổng công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ là doanh nghiệp Dệt may trong hệ thống của Tập đoàn Dệt may Việt Nam. Được thành lập từ trước năm 1975, khi đất nước vẫn còn chia cắt, nhưng chỉ từ sau ngày thống nhất đất nước, đặc biệt từ khi Đà Nẵng tách ra thành đô thị loại I trực thuộc Trung ương, HTG mới được nhiều người biết đến và đã có bước tiến dài, thể hiện nội lực tăng trưởng, trở thành “đầu tàu” cho các doanh nghiệp khu vực miền Trung. Chính thức tham gia kinh doanh tại thị trường nội địa từ giữa năm 2007, sản phẩm dệt may của của Tổng công ty đã “phù sóng” tới bộ phận người tiêu dùng ở khắp các tỉnh, thành phố của cả nước. Sản phẩm của Tổng công ty còn được xuất khẩu và tiêu thụ trên các thị trường lớn như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ai Cập, Malaysia...

Trên cơ sở đầu tư hiện nay HTG có hệ thống tổ chức sản xuất tốt, đáp ứng được các tiêu chuẩn về trách nhiệm xã hội, đạt tiêu chuẩn SA 8000 và được các khách hàng lớn chứng nhận như Motives, Snickers, Decathlon, Perry Ellis International... Xây dựng được mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với các nhà nhập khẩu, bán lẻ nước ngoài, đặc biệt là Hoa Kỳ, EU.

HTG đã khẳng định được vị thế của mình trong ngành dệt may Việt Nam cũng như trên thị trường xuất khẩu thế giới. Tạo dựng hình ảnh, thương hiệu và chỗ đứng nhất định đối với khách hàng quốc tế, với những thương hiệu hàng đầu thế giới cũng như người tiêu dùng trong nước. Lợi thế rõ nhất là tạo được những sản phẩm chủ lực có năng suất và chất lượng tương đối cao, tạo được uy tín đối với khách hàng. Có cơ sở hạ tầng khá đồng bộ, trang thiết bị được đổi mới với công nghệ tiên tiến và hiện đại hoá tới gần 80%. Điểm mạnh nữa là sở hữu lực lượng lao động dồi dào, có kỹ năng và tay nghề may tốt, có kỷ luật và tâm huyết với nghề dệt may. Chính trình độ của đội ngũ công nhân lành nghề nên đủ năng lực để sản xuất được các loại sản phẩm phức tạp, chất lượng cao, được phần lớn khách hàng khó tính trên thế giới chấp nhận.

Lũy kế 2022, doanh thu và lợi nhuận gộp của ngành dệt may* tăng trưởng xấp xỉ 17,4% và 20,2% so với cùng kỳ, đạt lần lượt 40 nghìn tỷ đồng và 5,6 nghìn tỷ đồng. Biên lợi nhuận cải thiện tương đối tốt, tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2021 và cao hơn mức trước dịch năm 2019. Trong đó, HTG đóng góp 5,144 nghìn tỷ đồng doanh thu và 601 tỷ đồng lợi nhuận gộp.

Doanh thu lợi nhuận ngành dệt may Việt Nam*



* Mẫu tổng hợp từ 18/54 công ty đã công bố BCTC năm 2022 tại thời điểm 30/01/2022

- Triển vọng phát triển của ngành

Dệt may là một trong những ngành sản xuất chủ lực của nền kinh tế, chiếm từ 12 - 16% tổng kim ngạch xuất khẩu cả nước. Năm 2021, dù chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, như đứt gãy nguồn cung nguyên liệu, thu hẹp thị trường tiêu thụ, song với sự chủ động, linh hoạt trong phương thức sản xuất, kinh doanh, ngành Dệt may đã từng bước vượt qua khó khăn.

Sau gần hai năm gián đoạn, ngành dệt may toàn cầu đã bắt đầu tìm lại được vị thế, được thúc đẩy bởi sự gia tăng mạnh mẽ của thương mại điện tử. Bất chấp những khó khăn liên tục xảy ra, nhu cầu đã quay đầu trong nửa cuối năm 2021. Tại Mỹ, nhu cầu bị dồn nén đã dẫn đến sự bùng nổ tăng trưởng. Một số thương hiệu đạt kết quả khả quan hơn hơn so với thị trường bị chi phối bởi quần áo thể thao và hàng cao cấp. McKinsey ước tính doanh thu thời trang toàn cầu năm 2021 đạt 96% mức năm 2019.

Tại Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may ước tính đạt 39 tỷ USD (+11,2% so với cùng kỳ và +0,3% so với năm 2019), đây là kết quả đáng kể mặc dù có sự gián đoạn kéo dài do chính sách giãn cách xã hội trong Q3/2021. Tăng trưởng bình quân trong 5 năm trước Covid được duy trì ở mức 10%.

Theo Hiệp hội Dệt may Việt Nam (Vitas), các doanh nghiệp trong ngành trải qua năm 2022 với nhiều biến động, nhưng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Kim ngạch xuất khẩu dệt may của Việt Nam ước đạt 44 tỷ USD, tăng 8,8% so với năm 2021.

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

Năm 2022, kim ngạch xuất khẩu ngành dệt may vẫn đạt mục tiêu đề ra. Tuy vậy, trong quý 4/2022, nhiều doanh nghiệp thiếu đơn hàng, đơn giá cũng sụt giảm. Thêm một khó khăn khác, khách hàng đặt hàng tại các doanh nghiệp đưa ra mức giá chỉ bằng 30 - 40% mức giá thông thường. Trừ một số doanh nghiệp có khách hàng truyền thống lâu dài thì doanh nghiệp nhỏ và vừa vẫn đang nỗ lực duy trì sản xuất. Dự báo năm 2023, thị trường trong nước và thế giới vẫn phải đối mặt nhiều thách thức về lạm phát, giá nguyên vật liệu tăng cao...

Báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu mới đây của Fitch Solutions cho biết, chỉ tiêu của người tiêu dùng năm 2022 tăng 2,5%, nhưng dự báo năm 2023 sẽ giảm 0,9%. Với việc các doanh nghiệp dệt may Việt Nam chủ yếu là phục vụ xuất khẩu, khả năng suy thoái kinh tế toàn cầu đang đè nặng lên triển vọng kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp ngành này.⁽³⁾

- So sánh về tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trong cùng ngành

Năm 2022, Hoạt động chính của HTG là hoạt động sản xuất hàng dệt may, do đó các công ty được lựa chọn để so sánh là những doanh nghiệp trong lĩnh vực dệt may có mô hình kinh doanh tương tự với HTG, đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch để so sánh về hiệu quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính với HTG.

Đơn vị: Tỷ đồng

Mã CK	Tên công ty	Sàn giao dịch	VDL	VCSH	TTS	DTT	LNST	LNST/DTT (%)	LNST/VCSH (%)
HTG	Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ	UPCOM	300	884	2.394	5.144	268	5,21%	30,32%
DM7	Công ty cổ phần Dệt may 7	UPCOM	154	253	466	899	54	6,01%	21,34%
HCB	Công ty cổ phần Dệt may 29/3	UPCOM	51	143	646	937	19	2,03%	13,29%
TCM	Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công	HOSE	820	1.978	3.477	4.337	281	6,48%	14,21%
NDT	Tổng Công ty cổ phần Dệt may Nam Định	UPCOM	156	291	1.285	1.316	15	1,14%	5,15%

Nguồn: Báo cáo tài chính Hợp nhất (nếu có) kiểm toán năm 2022 của các công ty

³ <https://vneconomy.vn/doi-hanh-nghiep-det-may-2023-day-manh-xanh-hoa-so-hoa.htm>

Tổng tài sản và doanh thu thuần của HTG tương đối lớn so sánh với các doanh nghiệp cùng ngành. Xét trong các công ty so sánh, HTG có tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu ở mức cao nhất vào khoảng 30,32% trong năm 2022, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần ở mức cao tương đối vào khoảng 5,21% trong năm 2022.

- Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới

Ngành dệt may là một ngành quan trọng trong công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, phát triển kinh tế và nâng cao đời sống của nhân dân. Với những đóng góp to lớn của người lao động trong ngành cùng sự thành công, khẳng định vị thế trên thị trường trong nước và quốc tế, ngành Dệt may Việt Nam dần từng bước khẳng định một ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước. Đóng góp vào công cuộc phát triển chung đấy, Tổng công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ không ngừng đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, thể hiện qua số liệu kim ngạch xuất khẩu, doanh thu và lợi nhuận tăng liên tục qua các năm. Ngoài ra, Tổng công ty chú trọng vào phát triển công nghệ, liên kết đào tạo nguồn nhân lực, triển khai các dự án đầu tư, góp vốn, nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

Với tầm nhìn xa trong hoạt động kinh doanh, định hướng phát triển của Tổng công ty hoàn toàn phù hợp với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới.

9. Chính sách đối với người lao động

- Số lượng người lao động trong công ty:

Tại thời điểm 30/06/2023, tổng số lượng nhân sự của Công ty bao gồm Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ nhân viên là 10.155 người.

Bảng 18: Số lượng và cơ cấu người lao động tại thời điểm 30/06/2023

Đơn vị: người

Phân loại	Số người	Tỷ trọng %
Tổng số lao động	10.155	100%
Trong đó:		
1. Cán bộ nhân viên quản lý	74	0,72%
2. Theo trình độ		
- Đại học và trên đại học	508	5%
- Cao đẳng	679	6,69%
- Trung cấp	319	3,14%
- Lao động phổ thông	8.649	85,17%

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ



3. Theo tính chất hợp đồng		
- Hợp đồng lao động	9.944	97,92%
- Thử việc	211	2,08%
4. Theo giới tính		
- Nam	2.574	25,35%
- Nữ	7.581	74,65%

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ)

- Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

❖ Chế độ làm việc:

Tổng Công ty thực hiện chế độ làm việc 6 ngày/ tuần và 8 giờ/ngày. Tuy nhiên tùy theo điều kiện công việc đòi hỏi mà các Nhà máy/Công ty có thể thay đổi thời giờ làm việc trong ngày cho hợp lý hoặc làm thêm giờ nhưng phải bảo đảm đúng Luật Lao động.

❖ Chế độ nghỉ phép, lễ, tết:

Cán bộ công nhân viên được nghỉ phép, lễ, tết theo qui định của Nhà nước.

❖ Điều kiện làm việc:

Tổng công ty trang bị đầy đủ dụng cụ và phương tiện bảo hộ, tuân thủ các qui chuẩn, yêu cầu an toàn trong quá trình lao động, sản xuất.

❖ Chính sách tiền lương:

- Quy trình trả lương cho người lao động căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh chung của đơn vị và mức độ đóng góp của người lao động theo nguyên tắc trả lương hệ số, lương khoán và lương sản phẩm theo hiệu quả sản xuất kinh doanh, làm căn cứ trả lương hiệu quả, lương bổ sung, tiền thưởng phù hợp với từng tính chất công việc. Đảm bảo việc chi trả lương đầy đủ, đúng thời gian quy định cho người lao động, chi trả bổ sung tiền lương tháng 13 và lương thưởng Tết. Ngoài ra Tổng Công ty chi trả bổ sung tiền lương vào các dịp lễ Tết Dương lịch, 30/4, 1/5, lễ Quốc Khánh, thưởng thâm niên và lì xì Tết,...
- Các chính sách thi đua khen thưởng để động viên người lao động có thành tích xuất sắc cũng như khen thưởng các đơn vị tập thể có thành tích nổi bật trong năm.
- Đảm bảo đời sống cho cán bộ, công nhân viên trong Tổng Công ty yên tâm công tác, đáp ứng được mức sống cơ bản của cán bộ, công nhân viên.

❖ Chính sách phúc lợi

- Chủ động đề xuất kế hoạch phát triển nguồn nhân lực nhằm phát hiện, tuyển chọn, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý cấp cao.

- Tham gia Bảo hiểm rủi ro 24/24 cho toàn bộ CBCNV và bảo hiểm chăm sóc sức khỏe cho đội ngũ nhân sự chủ chốt, tầm soát ung thư cho lao động nữ, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV tại Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng.
- Thực hiện quy tắc 5K, đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, người lao động được chăm lo sức khỏe và cung cấp các phương tiện, trang thiết bị cho Người lao động phòng chống dịch bệnh covid-19 hiệu quả.
- Thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội như: tham gia đóng 100% BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.
- Hỗ trợ du lịch, nghỉ mát hàng năm cho cán bộ công nhân viên, tổ chức đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.
- Đầu tư, trang bị cơ sở vật chất để đảm bảo môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp. Xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp để người lao động yên tâm làm việc và gắn bó với doanh nghiệp.
- Hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn, tang chế, nhà có con gửi trẻ, công tác phí, hỗ trợ đưa đón đi làm việc.

❖ **Chính sách tuyển dụng đào tạo:**

- Tổng Công ty tuyển dụng nhân sự mới theo quy trình được thiết lập, để đảm bảo nhân viên mới có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Tổng Công ty.
- HTG luôn coi nhân lực là tài sản quý giá nhất, để tồn tại và phát triển cần nguồn nhân lực có chất lượng là điều kiện tiên quyết và hàng đầu của Tổng Công ty. Với mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao, HTG xây dựng các chính sách đào tạo, phát triển theo chiến lược tốt nhất và tiên tiến nhất. Bên cạnh đó, Tổng Công ty phối hợp với các đơn vị nổi bật trong ngành để phát triển đội ngũ nhân lực có chất lượng nhằm phục vụ công tác nghiên cứu và phát triển hiệu quả và đưa vào quy trình hoạt động của các nhà máy.

10. Chính sách cổ tức

Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông theo kết quả sản xuất kinh doanh, sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật. Trong khi thanh toán số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Tỷ lệ cổ tức sẽ căn cứ theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty. Chính sách chi trả cổ tức trong các năm gần

dây của Công ty, cụ thể như sau:

Chính sách chi trả cổ tức trong các năm gần đây

Năm	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	Hình thức thanh toán	Thời gian chi trả	Ghi chú
Năm 2020	15 %	Tiền mặt	10/05/2021	Ngày 17/04/2021, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của HTG thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông hiện hữu trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2020 là 15% trên vốn điều lệ. Ngày 10/05/2021, HTG hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng tiền.
Năm 2021	37%	10% bằng tiền và 27% bằng cổ phiếu	- 10% bằng tiền: 10/06/2022 - 27% bằng cổ phiếu: 18/07/2022	Ngày 16/04/2022, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của HTG thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền và cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2021 là 37% trên vốn điều lệ (10% bằng tiền và 27% bằng cổ phiếu). Ngày 10/06/2022, HTG hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng tiền Ngày 18/07/2022, HTG hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu ghi nhận vốn điều lệ mới là 300.030.750.000 đồng.
Năm 2022	60%	40% bằng tiền và 20% bằng cổ phiếu	- 40% bằng tiền: 15/06/2023 - 20% bằng cổ phiếu: 05/07/2023	Ngày 15/04/2023, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của HTG thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền và cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2023 là 60% trên vốn điều lệ (40% bằng tiền và 20% bằng cổ phiếu).

Năm	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	Hình thức thanh toán	Thời gian chi trả	Ghi chú
				Ngày 15/06/2023, HTG hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng tiền Ngày 05/07/2023, HTG hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu ghi nhận vốn điều lệ mới là 360.027.080.000 đồng.

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ)

11. Tình hình hoạt động tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

- Năm tài chính của Tổng công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.
- Báo cáo tài chính của Tổng công ty trình bày bằng đồng Việt Nam, theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.
- Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty bao gồm Tổng công ty và các công ty con và các lợi ích của Tổng công ty và các công ty con trong các công ty liên kết.

❖ Trích khấu hao Tài sản cố định

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

Thời gian khấu hao TSCĐ

Loại tài sản cố định	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 25
Máy móc và thiết bị	5 - 15
Phương tiện vận tải	5 - 10
Thiết bị văn phòng	3 - 5
Tài sản khác	2 - 5

❖ Mức lương bình quân

Ngoài các khoản phải trả cho người lao động theo luật định như tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Tổng Công ty còn trích các phụ cấp để trả cho cán bộ công nhân viên như: phụ cấp tiền ăn trưa, phụ cấp độc hại, v.v... làm tăng thu nhập cho

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

người lao động. Tổng thu nhập bình quân 06 tháng đầu năm 2023 là 8.7 triệu đồng/người/tháng. Đây là mức thu nhập cao so với mức lương bình quân của các doanh nghiệp khác trong cùng ngành, cùng địa bàn.

❖ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Tổng công ty luôn thanh toán đầy đủ và theo đúng cam kết các khoản nợ và khoản vay, không có nợ quá hạn. Hiện nay, Tổng công ty đang được các ngân hàng đánh giá cao về khả năng thanh toán lãi và vốn vay của mình.

❖ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Tổng công ty đã thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Nhà nước. Số dư các khoản phải nộp Nhà nước tại các thời điểm thể hiện như sau:

Số dư các khoản phải nộp theo luật định

Đơn vị tính: đồng

Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	31/12/2020	31/12/2021	31/12/2022	30/06/2023
Thuế GTGT	8.304.895.932	8.023.760.896	3.766.804.205	23.934.205.532
Thuế Xuất Nhập Khẩu	153.955.742	207.330.386	56.980.038	1.191.473
Thuế TNDN	2.718.939.347	9.080.213.740	30.336.893.961	13.567.403.230
Thuế thu nhập cá nhân	99.739.416	188.574.250	768.174.730	2.356.417.051
Thuế khác	394.000	3.354.697	-	3.354.510.237
Tổng cộng	11.277.924.437	17.503.233.969	34.928.852.934	43.213.727.523

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2020, 2021, 2022 và BCTC soát xét 06 tháng đầu năm 2023 hợp nhất của HTG)

Đến nay, Tổng công ty đã hoàn thành các nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước.

❖ **Trích lập các Quỹ theo luật định**

Tổng công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và pháp luật hiện hành.

Mức trích lập quỹ được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên hàng năm. ĐHCD thường niên năm 2023 của HTG đã thông qua tỷ lệ trích lập các quỹ cho năm tài chính 2022 như sau:

Các quỹ của doanh nghiệp	Mức trích
Quỹ đầu tư phát triển	26.475.363.128
Quỹ khen thưởng Ban điều hành	500.000.000
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	12.840.438.562
Quỹ khen thưởng Ban điều hành vượt kế hoạch lợi nhuận giao (5% vượt kế hoạch)	6.400.000.000

Số dư các quỹ đến các thời điểm thể hiện như sau:

Số dư các quỹ theo luật định

Đơn vị tính: đồng

Các quỹ của doanh nghiệp	31/12/2020	31/12/2021	31/12/2022	30/06/2023
Quỹ đầu tư phát triển	131.581.249.354	140.963.518.580	178.026.784.321	206.579.950.294
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	72.523.791.358	69.175.100.458	68.188.999.432	82.431.216.104

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2020, 2021, 2022, BCTC soát xét 06 tháng đầu năm 2023 hợp nhất của HTG)

❖ Chi tiết số dư tạm ứng đến thời điểm 31/12/2022 như sau:

TT	Nội dung	Số cuối năm 2022	Thời gian hoàn ứng
1	Tạm ứng cho cán bộ lái xe tại đơn vị để thanh toán các chi phí xăng xe, phí đường bộ, qua trạm thu phí ...	136.337.981	đã hoàn ứng hàng tháng
2	Tạm ứng cho mục đích hành chính, tổ chức sự kiện, quảng cáo, hội chợ	348.817.738	đã hoàn ứng trong quý 1/23, đến cuối quý 1 còn số dư 28 triệu đồng sẽ hoàn tiếp ở quý 2/23
3	Tạm ứng cho mục đích làm các thủ tục xuất nhập khẩu	276.827.252	đã hoàn ứng trong quý 1/23 là 70 triệu, số còn lại 200 triệu sẽ hoàn ứng trong năm 2023
4	Tạm ứng cho cán bộ thu mua vật tư, chi phí phát sinh tại đơn vị, công tác phí	345.911.869	đã hoàn ứng trong quý 1/23, đến cuối quý 1/23 còn số dư 42 triệu đồng hoàn tiếp ở quý 2/23
	Tổng cộng	1.107.894.840	

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ)

❖ **Tổng dư nợ vay**

Để phục vụ cho hoạt động kinh doanh và đầu tư, Tổng công ty đã thực hiện các khoản vay với các NHTM. Tổng công ty thực hiện tốt việc hoàn trả gốc và lãi vay đúng hạn, không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn.

Số dư các khoản vay của HTG tại các thời điểm như sau:

Chi tiết vay và nợ

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	31/12/2020	31/12/2021	31/12/2022	30/06/2023
	Số dư vay	Số dư vay	Số dư vay	Số dư vay
I. Vay ngắn hạn				
Vay ngắn hạn	293.656.328.905	506.899.307.014	488.687.245.837	617.724.766.084
-Vay Ngân hàng 1	110.137.931.723	205.675.587.086	315.182.355.128	316.579.787.425
-Vay Ngân hàng 2	60.270.102.318	77.942.926.642	58.616.896.720	49.193.694.200
-Vay Ngân hàng 3	18.590.292.990	37.633.249.507	-	-
-Vay Ngân hàng 4	23.574.258.147	18.266.492.510	21.820.622.789	68.698.991.458

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ



-Vay Ngân hàng 5	73.124.475.103	167.132.051.269	-	-
-Vay Ngân hàng 6	7.779.268.624	-	-	-
-Vay Ban liên lạc hưu trí	180.000.000	249.000.000	300.000.000	270.000.000
-Vay Ngân hàng 7	-	-	44.392.085.507	-
-Vay Ngân hàng 8	-	-	48.375.285.693	82.972.330.963
-Vay Ngân hàng 9	-	-	-	59.395.545.413
-Vay Ngân hàng 10	-	-	-	40.614.416.625
- <i>Vay dài hạn đến hạn trả</i>	48.590.487.632	46.171.454.063	41.998.911.720	27.718.659.338
II. Vay dài hạn				
<i>Vay dài hạn</i>	364.142.798.567	347.527.312.404	310.677.740.009	266.204.477.073
-Vay Ngân hàng 1	629.624.297	-	-	-
-Vay Ngân hàng 2	913.199.685	-	-	-
-Vay Ngân hàng 3	7.265.857.614	-	-	-
-Vay Ngân hàng 4	11.633.967.686	5.588.879.756	-	-
-Vay Ngân hàng 5	-	30.000.000.000	20.000.000.000	15.000.000.000
-Vay Ngân hàng 6	125.493.891.442	99.659.602.309	77.131.077.962	40.417.705.972
-Quỹ bảo vệ môi trường	-	5.270.000.000	4.030.000.000	3.410.000.000
-Kuraray Trading Co.,Ltd	4.640.800.000	-	-	-
-Tập đoàn Dệt May Việt Nam – Công ty mẹ	213.565.457.843	207.008.830.339	209.516.662.047	207.376.771.101
<i>Khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng</i>	(48.590.487.632)	(46.171.454.063)	(41.998.911.720)	(27.718.659.338)

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2020, 2021, 2022 và BCTC soát xét 06 tháng đầu năm 2023 hợp nhất của HTG)

Công ty vay chủ yếu bằng ngoại tệ, nên sẽ chịu ảnh hưởng khi lãi suất cho vay của các ngân hàng biến động. Tuy nhiên các khoản vay của Công ty có lãi suất cố định trong suốt thời gian nhận nợ, biến động lãi suất chỉ ảnh hưởng trực tiếp trên từng món nhận nợ.

❖ **Tình hình công nợ hiện nay**

Các khoản phải thu

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	31/12/2020	31/12/2021	31/12/2022	30/06/2023
<i>I. Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	<i>343.222.650.824</i>	<i>528.809.007.805</i>	<i>460.474.879.436</i>	<i>425.052.815.518</i>
-Phải thu khách hàng	327.938.419.824	485.922.363.886	447.460.848.580	412.247.706.911
- Trả trước cho người bán	15.160.599.151	43.995.355.569	13.934.866.168	9.296.480.999

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

- Phải thu về cho vay ngắn hạn	591.200.000	488.100.000	2.751.260.000	2.342.860.000
- Phải thu ngắn hạn khác	5.974.469.386	5.614.168.036	4.054.277.249	6.875.756.954
- Dự phòng phải thu khó đòi	(6.477.312.214)	(7.210.979.686)	(7.726.372.561)	(5.709.989.346)
- Tài sản thiếu chờ xử lý	35.274.677	-	-	-
II. Các khoản phải thu dài hạn	1.165.096.000	3.959.430.014	10.651.446.545	9.227.320.545
- Phải thu về cho vay dài hạn	710.200.000	994.100.000	7.614.280.000	5.857.150.000
- Phải thu dài hạn khác	454.896.000	2.965.330.014	3.037.166.545	3.370.170.545
Tổng khoản phải thu	344.387.746.824	532.768.437.819	471.126.325.981	434.280.136.063

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2020, 2021, 2022 và BCTC soát xét 06 tháng đầu năm 2023 hợp nhất của HTG)

Năm 2021, khoản phải thu ngắn hạn tăng chủ yếu từ phải thu khách hàng tăng (từ 327 tỷ đồng năm 2020 lên 485 tỷ đồng năm 2021 và giảm còn 447 tỷ năm 2022). Phát sinh tăng này là do từ cuối năm 2021 đến nay, với sự khôi phục trở lại của nền kinh tế trên toàn cầu nói chung và ngành may mặc nói riêng, số lượng đơn hàng của Tổng Công ty gia tăng, đặc biệt từ các khách hàng lớn, chủ lực như Haggar Clothing Co, Motives International (Hong Kong) Limited. Cụ thể:

+ Phải thu ngắn hạn của khách hàng chi tiết theo khách hàng có số dư lớn:

Khoản mục	31/12/2020	31/12/2021	31/12/2022	30/06/2023
Haggar Clothing Co	41.683.438.845	126.145.167.202	91.560.398.308	98.146.028.337
Motives International (Hong Kong) Limited	78.078.642.227	139.699.775.309	139.903.797.596	139.003.293.271
Supreme International LLC	44.510.862.972	21.710.889.272	8.996.759.605	749.234.087
Các khách hàng khác	163.665.493.780	198.375.532.103	206.999.893.071	174.349.151.216
Tổng	327.938.437.824	485.931.363.886	447.460.848.580	412.247.706.911

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ)

+ Phải thu của khách hàng là các bên liên quan:

Khoản mục	31/12/2020	31/12/2021	31/12/2022	30/06/2023
Công ty mẹ				
Tập đoàn Dệt May Việt Nam	85.771.834	131.545.680	159.181.030	231.798.040

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ**

Công ty liên kết				
Công ty cổ phần May Hòa Thọ - Phú Ninh	104.079.250	99.706.524	-	216.158.500
Các bên liên quan khác				
Công ty Cổ phần Dệt May Huế	-	-	-	2.356.900
Tổng	189.851.084	231.252.204	159.181.030	450.313.440

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ)

Năm 2022, các khoản phải thu ngắn hạn giảm so với năm 2021, chủ yếu là do kinh tế phục hồi, các chính sách gia hạn thời gian trả nợ cho khách hàng được điều chỉnh.

Các khoản phải thu dài hạn năm 2022 tăng so với năm 2021 chủ yếu là do năm 2022 có khoản cho Công ty Cổ phần May Hòa Thọ - Phú Ninh vay 7.028.580.000 đồng. Năm 2022, khoản cho vay này hưởng lãi suất 6,0%/năm và sẽ được thu hồi trong vòng 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên 25 tháng 1 năm 2022. Sang năm 2023, khoản cho Công ty Cổ phần May Hòa Thọ - Phú Ninh vay được điều chỉnh lãi suất là 10%/năm theo thỏa thuận giữa hai bên.

Các khoản phải trả

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	31/12/2020	31/12/2021	31/12/2022	30/06/2023
I. Nợ ngắn hạn	946.954.491.262	1.374.869.345.296	1.236.578.952.675	1.307.579.694.109
- Phải trả cho người bán	216.717.707.406	334.619.044.523	247.458.763.604	203.164.723.331
- Người mua trả tiền trước	34.759.801.430	41.751.907.473	13.225.730.141	19.123.054.244
- Thuế và các khoản phải nộp NN	11.277.924.437	17.503.233.969	34.928.852.934	43.213.727.523
- Phải trả người lao động	243.297.137.352	328.122.204.212	311.860.046.804	279.011.424.862
- Chi phí phải trả ngắn hạn	4.356.215.044	4.609.214.726	5.896.536.953	7.855.169.380
- Doanh thu chưa thực hiện – ngắn hạn	1.090.909.090	85.280.315	-	671.891.627
- Phải trả ngắn hạn khác	20.644.188.608	25.932.598.543	24.333.865.250	26.665.061.616
- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	342.246.816.537	553.070.761.077	530.686.157.557	645.443.425.422
- Dự phòng phải trả ngắn hạn	40.000.000	-	-	-
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	72.523.791.358	69.175.100.458	68.188.999.432	82.431.216.104

II. Nợ dài hạn	326.293.070.887	312.096.618.293	273.561.290.205	241.998.730.031
- Người mua trả tiền trước dài hạn	10.740.759.952	10.740.759.952	4.882.461.916	3.512.912.296
- Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	315.552.310.935	301.355.858.341	268.678.828.289	238.485.817.735
Tổng nợ phải trả	1.273.247.562.149	1.686.965.963.589	1.510.140.242.880	1.549.578.424.140

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2020, 2021, 2022 và BCTC soát xét 06 tháng đầu năm 2023 hợp nhất của HTG)

Tổng nợ phải trả trong năm 2022 giảm 10,48% so với năm 2021 đạt hơn 1,510 tỷ đồng. Trong đó, nợ ngắn hạn tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu nợ của Tổng Công ty, chiếm 81,89%, tức 1,236 tỷ đồng, giảm 10,06% so với cùng kỳ năm ngoài.

Nợ dài hạn của HTG giảm so với cùng kì năm trước, giảm từ 312 tỷ đồng xuống 273 tỷ đồng, đưa tỷ lệ của nợ dài hạn xuống còn 18,11% trong tổng nợ phải trả.

Cơ cấu nguồn vốn của Tổng Công ty vẫn rất ổn định và cho thấy mức độ hiệu quả của việc sử dụng vốn trong năm của HTG khi nguồn vốn dài hạn vẫn còn thừa để tài trợ vào tài sản ngắn hạn, qua đó cho thấy việc sử dụng vốn của Tổng Công ty rất linh hoạt và cơ cấu nguồn vốn khá ổn định.

- Chi tiết về Phải trả cho người bán ngắn hạn như sau:

+ Phải trả người bán chi tiết theo nhà cung cấp có số dư lớn:

Khoản mục	31/12/2020	31/12/2021	31/12/2022	30/06/2023
Haltfors Group AB	12.009.223.239	44.776.318.875	41.205.311.087	15.065.463.375
Kwong Lung Enterprise Co., Ltd	8.354.163.269	36.430.638.305	12.736.138.715	5.041.906.263
Các nhà cung cấp khác	196.354.320.898	253.412.087.343	193.517.313.802	183.057.353.693
Tổng	216.717.707.406	334.619.044.523	247.458.763.604	203.164.723.331

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ)

+ Phải trả người bán là các bên liên quan:

Khoản mục	31/12/2020	31/12/2021	31/12/2022	30/06/2023
Công ty mẹ				
Tập đoàn Dệt May Việt Nam	16.754.023.232	16.103.745.493	5.023.685.489	5.322.992.963

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ**

Công ty liên kết				
Công ty cổ phần May Hòa Thọ - Quảng Nam	12.453.389.509	8.334.074.082	18.462.790.590	9.107.494.155
Công ty cổ phần May Hòa Thọ - Phú Ninh	-	12.025.365	-	-
Các bên liên quan khác				
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Thiên Tín	58.911.600	853.963.046	161.737.569	722.796.245
Công ty cổ phần Dệt May Huế	36.776.600	14.783.300	7.859.651	28.035.696
Tổng	29.303.100.941	25.318.591.286	23.656.073.299	15.181.319.059

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ)

Tính đến thời điểm hiện nay, Công ty không có nợ phải trả quá hạn.

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

* Công ty mẹ :

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2021	31/12/2022	30/06/2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn : Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn	lần	1,17	1,30	1,26
+ Hệ số thanh toán nhanh : (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	lần	0,57	0,54	0,63
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ / Tổng tài sản	lần	0,72	0,63	0,65
+ Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	lần	2,61	1,71	1,86
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay tổng tài sản : Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	vòng	1,94	2,21	1,00

+ Vòng quay vốn lưu động : Doanh thu thuần/ Tổng tài sản ngắn hạn bình quân	vòng	2,93	3,15	1,44
+ Vòng quay hàng tồn kho : Giá vốn HB / Hàng TK bình quân	vòng	5,16	5,08	2,43
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) ; LNST/ Doanh thu thuần	%	4,66%	5,52%	3,96%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) ; LNST/ Vốn chủ sở hữu BQ	%	32,07%	37,61%	10,95%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA) ; LNST/ Tổng tài sản BQ	%	9,05%	12,19%	3,94%
+ Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,13%	6,82%	4,74%
+ Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS)	đồng	6.145	8.511	2.189

(Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty mẹ đã kiểm toán năm 2021, 2022 và BCTC riêng soát xét 06 tháng đầu năm 2023 của HTG)

*** Hợp nhất :**

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2021	31/12/2022	30/06/2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn : Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn	lần	1,17	1,30	1,23
+ Hệ số thanh toán nhanh : (Tài sản ngắn hạn - Hàng TK) / Nợ ngắn hạn	lần	0,54	0,54	0,60
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ / Tổng tài sản	lần	0,72	0,63	0,65
+ Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	lần	2,58	1,71	1,89
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay tổng tài sản : Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	vòng	1,89	2,17	0,97

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ**

+ Vòng quay vốn lưu động : Doanh thu thuần/ Tổng tài sản ngắn hạn bình quân	vòng	3,01	3,21	1,44
+ Vòng quay hàng tồn kho : Giá vốn HB / Hàng TK bình quân	vòng	4,99	5,07	2,39
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) : LNST/ Doanh thu thuần	%	5,21%	5,21%	3,53%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) : LNST/ Vốn chủ sở hữu BQ	%	35,60%	34,85%	9,56%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA) : LNST/ Tổng tài sản BQ	%	9,85%	11,32%	3,42%
+ Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,66%	6,46%	4,30%
+ Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS)	đồng	6.145	8.511	2.189

(Nguồn : Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2021,2022 và BCTC hợp nhất
soát xét 06 tháng đầu năm 2023 của HTG)

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Khả năng thanh toán ngắn hạn năm 2022 tăng 1,17 lần lên 1,30 lần so với năm 2021. Nguyên nhân là do mức giảm của tài sản ngắn hạn nhỏ hơn mức giảm của nợ ngắn hạn. Trong đó, tài sản ngắn hạn chỉ giảm nhẹ 0,17% với c ùng kỳ năm ngoái từ 1.605.615 triệu đồng xuống 1.602.874 triệu đồng. Nợ ngắn hạn giảm 10,06% so với năm 2021 do số tiền vay ngắn hạn đã giảm 4,05% từ 553.070 triệu đồng xuống 530.686 triệu đồng; phải trả người bán cũng giảm mạnh 26,05% đạt 247.458 triệu đồng và trong năm 2022 Công ty không phát sinh doanh thu chưa thực hiện so với năm trước. Tóm lại, trong năm 2022 nợ ngắn hạn của Công ty giảm mạnh hơn tài sản ngắn hạn dẫn đến sự gia tăng của chỉ tiêu thanh toán ngắn hạn. Việc Hệ số thanh toán ngắn hạn của Công ty được cải thiện dần qua các năm chứng tỏ dòng tiền của Công ty ngày càng ổn định, Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ vay đến hạn.

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán nhanh trong năm 2021 và 2022 gần như không thay đổi đều đạt 0,54 lần, do chỉ tiêu hàng tồn kho tăng 9,03% nhưng nợ ngắn hạn giảm 10,06% so với năm ngoái. Hệ số thanh toán nhanh duy trì ổn định và ở mức độ phù hợp cho thấy khả năng chuyển hóa thành tiền nhanh của doanh nghiệp. Điều này cho thấy tài chính của Công ty vẫn lành mạnh và vẫn có thể đảm bảo, kiểm soát được các khoản nợ ngắn hạn

của mình.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Nhìn chung năm 2022, các chỉ tiêu về cơ cấu vốn của Công ty có dấu hiệu giảm so với cùng kỳ năm 2021, cho thấy hoạt động kinh doanh của Công ty ngày càng hiệu quả, tỷ lệ vay nợ giảm. Cụ thể, Hệ số nợ/ Tổng tài sản giảm từ 0,72 lần xuống còn 0,63 lần và Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu giảm mạnh từ 2,58 lần xuống còn 1,71 lần. Hệ số nợ/ Tổng tài sản và hệ số nợ/vốn chủ sở hữu đều giảm do sự biến động đối lập giữa nợ phải trả với tổng tài sản và vốn chủ sở hữu. Cụ thể do nợ phải trả năm 2022 giảm 10,4% tương ứng mức giảm 176.826 triệu đồng do Công ty đã thanh toán được một phần nợ phải trả. Còn tổng tài sản và vốn chủ sở hữu tăng lần lượt là 2,3% và 35,3%, nguyên nhân là trong năm qua Tổng Công ty đã phát hành thêm 6.378.075 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021, tăng vốn điều lệ lên 300.030.750.000 đồng.

Hệ số nợ/ Tổng tài sản của Công ty từ năm 2020 đến năm 2022 đều bé hơn 1 và ở một mức độ hợp lý (từ 0,63 đến 0,73 lần), cho thấy Công ty hoàn toàn có thể chủ động trong việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ hiện tại, đồng thời vẫn khai thác tốt đòn bẩy tài chính.

Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu của Công ty giảm dần qua các năm và ở mức 1,71 lần vào năm 2022. Đối với doanh nghiệp chủ yếu là hoạt động sản xuất, hệ số nợ/ vốn chủ sở hữu của Công ty hiện đang ở mức lớn hơn 1 và nhỏ hơn 2 cho thấy Công ty đang vận dụng nguồn vốn vay hiệu quả để tạo ra lợi nhuận và biến lợi nhuận thành vốn.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Trong năm 2022, vòng quay hàng tồn kho tăng từ 4,99 vòng lên 5,07 vòng, điều này là do giá vốn hàng bán tăng nhanh hơn hàng tồn kho, cụ thể giá vốn hàng bán tăng 32,84% và hàng tồn kho tăng 9,03% so với cùng kỳ năm trước. Việc giá vốn hàng bán tăng nhanh là do trong năm qua chi phí nguyên vật liệu tăng cao bởi chiến tranh quân sự giữa Nga và Ukraine kéo dài. Hệ số vòng quay hàng tồn kho tăng chứng tỏ Công ty kinh doanh tốt và bán hàng nhanh, hàng hóa không tồn đọng nhiều và khả năng quản lý của Công ty đối với hàng tồn kho là khá tốt.

Vòng quay tổng tài sản tăng 1,89 vòng lên 2,17 vòng, nguyên nhân là do doanh thu thuần tăng mạnh hơn tổng tài sản, cụ thể doanh thu thuần năm 2022 tăng 33,16% đạt 5.144.529 triệu đồng; tổng tài sản bình quân tăng 15,72% đạt 2.367.714 triệu đồng. Khi nền kinh tế quay lại trạng thái bình thường mới, nhu cầu mua sắm của khách hàng dần hồi phục trở lại là nguyên nhân dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh tăng trưởng tốt của Công ty.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Trong năm 2022, với những thuận lợi trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ đã có mức lợi nhuận trước thuế tăng 52,39% so với năm

trước. Tuy nhiên trong năm này HTG không còn được hưởng mức ưu đãi thuế nên mức lợi nhuận sau thuế của Tổng Công ty chỉ tăng 33,07%. Cũng trong năm qua, doanh thu thuần và vốn chủ sở hữu tăng lần lượt 33,16% và 35,29%. Việc lợi nhuận sau thuế cũng tăng gần bằng với mức tăng doanh thu thuần và vốn chủ sở hữu làm cho hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần và hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân năm qua không có nhiều biến động. Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân tăng từ 9,85% lên 11,32% do tổng tài sản bình quân chỉ tăng 15,72%, thấp hơn mức tăng của lợi nhuận sau thuế. Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân tăng lên cho thấy việc đầu tư và sử dụng tài sản để gia tăng lợi nhuận đang được Công ty làm rất tốt. Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần cũng từ 5,66% tăng lên 6,46% do mức tăng của lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (55,07%) lớn hơn mức tăng của doanh thu thuần (33,16%), hệ số này tăng lên cho thấy Công ty đã quản lý tốt nguồn chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nhìn chung, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty trong năm 2022 đều cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh đã đạt được những thành công và mục tiêu đề ra.

12. Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

12.1. Hội đồng quản trị

Hiện tại Hội đồng quản trị có 06 thành viên, bao gồm thành viên chuyên trách và thành viên không chuyên trách, thông tin chi tiết như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Nguyễn Đức Trị	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
2	Bà Trần Tường Anh	Thành viên HĐQT kiêm phó Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Ngọc Bình	Thành viên HĐQT kiêm phó Tổng Giám đốc
4	Ông Nguyễn Văn Hải	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
5	Ông Lê Quốc Ân	Thành viên độc lập HĐQT

Sơ yếu lý lịch tóm tắt của các thành viên hội đồng quản trị

a. Ông Nguyễn Đức Trị – Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: **NGUYỄN ĐỨC TRỊ**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 9/02/1966

4. Nơi sinh: Tam Kỳ, Quảng Nam
5. Căn cước công dân số: 049066011044 Ngày cấp: 28/6/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc : Kinh
8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 80 Phan Kế Bính, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.
9. Điện thoại liên hệ: 0236 3846290
10. Địa chỉ email : trind@hoatho.com.vn
11. Trình độ chuyên môn/ Bằng cấp: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Bí thư Đảng Ủy.
13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
- Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam.
 - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dệt May Huế.
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP May Hòa Thọ Quảng Nam.
14. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
3/1990 – 4/1994	Công ty Thương mại tổng hợp Tam kỳ, Quảng Nam Đà Nẵng	Chuyên viên
5/1994 – 3/1997	Chi nhánh Vinatex Đà Nẵng	Phó phòng KDXNK may
4/1997 – 5/2001	Chi nhánh Vinatex Đà Nẵng	Trưởng phòng KDXNK may
5/2001 – 7/2001	Công ty Dệt May Hòa Thọ	Trợ lý Tổng Giám đốc
8/2001 – 12/2005	Công ty Dệt May Hòa Thọ	Giám đốc điều hành
1/2006 – 12/2010	Công ty Dệt May Hòa Thọ, nay là Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Phó Tổng Giám đốc
Tháng 4/2010	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Phó Bí Thư Đảng Ủy
Tháng 3/2010 - nay	Công ty CP May Hòa Thọ - Quảng Nam	Chủ tịch HĐQT

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ



Tháng 1/2011 – 7/2020	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Tổng Giám Đốc
Tháng 4/2015 - nay	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Bí Thư Đảng Ủy
6/2017 – 31/7/2020	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Chủ Tịch HĐQT kiêm TGD
1/1/2019 – 31/12/2019	Tập Đoàn Dệt May Việt Nam	Giám Đốc Điều Hành
1/1/2020 - nay	Tập đoàn Dệt May Việt Nam	Phó Tổng Giám đốc
28/5/2020 - nay	Công ty CP Dệt May Huế	Chủ tịch Hội đồng quản trị
1/8/2020 - nay	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Chủ tịch Hội đồng quản trị

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có

16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:

- Sở hữu cá nhân: 1.123.185 cổ phần, chiếm 3,12% Vốn điều lệ.

- Sở hữu đại diện cho Tập đoàn Dệt May Việt Nam: 10.800.812 cổ phần, chiếm 30 % Vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: 338.190 cổ phần, chiếm 0,94 % Vốn điều lệ.

17. Các cam kết nắm giữ:

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ ESOP năm 2021 trong vòng 3 năm là : 77.350 CP

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ trong thời gian 06 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên CP HTG niêm yết tại HSX là : 1.123.185 CP và trong vòng 06 tháng tiếp theo là : 600.268 CP

18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Không có

19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Ông Nguyễn Đức Trí và những người có liên quan của Ông Nguyễn Đức Trí: Không có

* Hợp đồng thuê tài sản giữa Tổng Công ty CP Dệt May Việt Nam và Tập đoàn Dệt May Việt Nam về việc cho thuê nhà xưởng, máy móc thiết bị tại Nhà máy May Quế Sơn thuộc dự án Khu liên hợp Sợi – May Quế Sơn, Quảng Nam.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (*tiền thưởng, cổ phiếu được nhân theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...*) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại.

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thưởng thù lao HĐQT/BKS... (đồng)	77.777.777	-	-	-
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	1.850.077.033	2.033.060.001	2.277.829.021	1.773.185.512
3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	-	Số lượng được phân phối : 77.350 CP Giá mua : 10.000 VND	-	-

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ : Không có

b. Bà Trần Tường Anh - Thành viên HĐQT

1. Họ và tên : Trần Tường Anh

2. Giới tính : Nữ

3. Ngày tháng năm sinh: 4/4/1968

4. Nơi sinh: Hà Nội

5. Căn cước công dân số : 001168037416 Ngày cấp: 28/6/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

6. Quốc tịch: Việt Nam

7. Dân tộc : Kinh

8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 62 Nguyễn Hữu Thọ, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

9. Điện thoại liên hệ: 0236 3846290

10. Địa chỉ email : anhtt@hoatho.com.vn

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

11. Trình độ chuyên môn/ Bằng cấp: Cử nhân Quản trị kinh doanh
12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc.
13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có.
14. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 7/1994 đến tháng 8/2017	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Nhân viên phòng Tổ chức hành chính, Phó trưởng phòng Tổ chức lao động, Phó trưởng phòng Hành chính Nhân sự, Chánh Văn phòng
Từ tháng 01/2011 đến tháng 6/2014	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Giám đốc điều hành
Từ tháng 7/2014 đến nay	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Phó Tổng Giám đốc
Từ 5/2014 – tháng 4/2022	Công ty CP Thời trang Hòa Thọ	Chủ tịch HĐQT
Từ 4/2015 - nay	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy
Từ 4/2016 - nay	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có
16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:
- Sở hữu cá nhân: 236.019 cổ phần, chiếm 0,66% Vốn điều lệ.
 - Sở hữu đại diện : 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.
 - Sở hữu của người có liên quan: 6.604 cổ phần, chiếm 0,013% Vốn điều lệ.

17. Các cam kết nắm giữ:

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ ESOP năm 2021 trong vòng 3 năm là : 44.200 CP
- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ trong thời gian 6 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên CP HTG niêm yết tại HSX là : 236.019 CP và trong vòng 6 tháng tiếp theo là : 140.110 CP

18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Không có

19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Bà Trần Tường Anh và những người có liên quan của Bà Trần Tường Anh: Không có

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhân theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thù lao HĐQT/BKS... (đồng)	66.666.668	66.666.667	66.666.668	46.666.662
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	863.422.302	1.034.641.757	1.361.803.844	801.452.149
3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	-	Số lượng được phân phối : 44.200 Giá mua : 10.000 đồng	-	-

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ : Không có

c. Ông Nguyễn Ngọc Bình - Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc

1. Họ và tên: **NGUYỄN NGỌC BÌNH**

2. Giới tính: Nam

3. Ngày tháng năm sinh: 10/5/1976

4. Nơi sinh: Thành phố Đà Nẵng

5. Căn cước công dân số: 051076013861 Ngày cấp: 28/6/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

6. Quốc tịch: Việt Nam

7. Dân tộc : Kinh

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Lô 6 B2.16 khu đô thị Hòa Xuân, Q. Cẩm Lệ, Đà Nẵng

9. Điện thoại liên hệ: 0236 3846290

10. Địa chỉ email : binhnn@hoatho.com.vn

11. Trình độ chuyên môn/ Bằng cấp: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.

12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc.

13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Sợi Hòa Thọ - Thăng Bình.
- Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Cơ khí Xây dựng Hòa Thọ.
- Thành viên HĐQT Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP.
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

14. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1999 đến năm 2000	XN May 1-Công ty Dệt May Hòa Thọ	Cán bộ xuất nhập khẩu
Từ năm 2001 đến năm 2002	Phòng KD-XNK May -Công ty Dệt May Hòa Thọ	Cán bộ xuất nhập khẩu
Từ năm 2003 đến năm 2004	Phòng KD-XNK May -Công ty Dệt May Hòa Thọ	Phó TP.KD-XNK May
Từ năm 2005 đến năm 2007	Phòng KD-XNK Sợi-Công ty Dệt May Hòa Thọ	Phó TP.KD-XNK Sợi
Từ năm 2008 đến năm 2011	Công ty Sợi Hòa Thọ - Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Phó Giám đốc Công ty Sợi Hòa Thọ
Từ năm 2012 đến năm	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa	Trưởng phòng Kinh doanh
Từ năm 2013 đến năm 2014	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Giám đốc điều hành kiêm Trưởng phòng Kinh doanh Sợi
Từ tháng 7/2014 đến nay	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Phó Tổng giám đốc

Từ tháng 6/2017 đến nay	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc
Từ tháng 3/2015 đến nay	Công ty CP Sợi Hòa Thọ Thăng Bình	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Từ tháng 11/2015 đến nay	Công ty TNHH MVT Cơ khí xây dựng Hòa Thọ	Chủ tịch Hội đồng thành viên
Từ tháng 6/2022 đến nay	Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP	Thành viên HĐQT
Từ tháng 4/2023 đến nay	Công ty Cổ phần Dệt May Huế	Thành viên HĐQT

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có

16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:

- Sở hữu cá nhân: 273.171 cổ phần, chiếm 0,76% Vốn điều lệ.

- Sở hữu đại diện cho Tập đoàn Dệt May Việt Nam: 4.272.851 cổ phần, chiếm 11,87% Vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: Không có.

17. Các cam kết nắm giữ:

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ ESOP năm 2021 trong vòng 3 năm là : 44.200 CP

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ trong thời gian 6 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên CP HTG niêm yết tại HSX là : 273.171 CP và trong vòng 6 tháng tiếp theo là : 158.686 CP

18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Không có

19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Ông Nguyễn Ngọc Bình và những người có liên quan của Ông Nguyễn Ngọc Bình: Không có

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ**

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thưởng thù lao HDQT/BKS... (đồng)	66.666.668	66.666.667	66.666.668	46.666.662
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	873.332.251	1.006.249.738	1.317.633.689	802.166.434
3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	-	Số lượng được phân phối : 44.200 CP Giá mua :10.000 VND	-	-

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ : Không có

d. Ông Nguyễn Văn Hải - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

1. Họ và tên: **NGUYỄN VĂN HẢI**

2. Giới tính: Nam

3. Ngày tháng năm sinh: 12/12/1965

4. Nơi sinh: Thanh Liêm, Hà Nam.

5. Căn cước công dân số: 035065005943 Ngày cấp: 28/6/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

6. Quốc tịch: Việt Nam

7. Dân tộc : Kinh

8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 3 Dương Bá Trạc, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

9. Điện thoại liên hệ: 0236 3846290

10. Địa chỉ email : hainv@hoatho.com.vn

11. Trình độ chuyên môn/ Bằng cấp: Cử nhân Kinh tế, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.

12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc.

13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có.

14. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1992 - 2000	Công ty Vinatex Đà Nẵng	Trưởng xưởng thêu
Từ 2001 - 2005	Công ty Dệt May Hòa Thọ	Giám đốc Nhà máy May 1
Từ 2006 – 2/2007	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Ủy viên HĐQT, Giám đốc Nhà máy May Hòa Thọ 1
Từ 03/2007 – 4/2009	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Giám đốc điều hành kiêm Giám đốc Công ty May Hòa Thọ - Đông Hà
Từ 5/2009 – 2013	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Giám đốc điều hành Tổng Công ty kiêm Giám đốc Nhà máy May 1, Nhà máy Veston, Ban nghiên cứu cải tiến ngành May
Từ 2014 đến tháng 8/2020	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Phó Tổng Giám đốc thường trực, Ủy viên BCH Đảng ủy
Từ tháng 6/2020 đến nay	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Thành viên HĐQT
Từ tháng 8/2020 đến nay	Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có

16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:

- Sở hữu cá nhân: 142.056 cổ phần, chiếm 0,39% Vốn điều lệ.

- Sở hữu đại diện cho Tập đoàn Dệt May Việt Nam: 7.200.542 cổ phần, chiếm 20% Vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: Không có.

17. Các cam kết nắm giữ:

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ ESOP năm 2021 trong vòng 3 năm là : 61.880 CP

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ trong thời gian 06 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên CP HTG niêm yết tại HSX là : 142.056 CP và trong vòng 06 tháng tiếp theo là :

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

101.968 CP

18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Không có

19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Ông Nguyễn Văn Hải và những người có liên quan của Ông Nguyễn Văn Hải: Không có

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhân theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thưởng thù lao HDQT/BKS... (đồng)	33.333.334	66.666.667	66.666.668	46.666.662
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	967.581.277	1.314.157.804	1.748.248.966	1.412.010.574
3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	-	Số lượng được phân phối : 61.880 CP Giá mua :10.000 VND	-	-

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ : Không có

e. Ông Lê Quốc Ân - Thành viên độc lập HĐQT

1. Họ và tên: **LÊ QUỐC ÂN**

2. Giới tính: Nam

3. Ngày tháng năm sinh: 19/08/1950

4. Nơi sinh: Quảng Ngãi

5. Chứng minh thư nhân dân số: 051050000162 Ngày cấp: 3/5/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát đăng ký, quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư

6. Quốc tịch: Việt Nam

7. Dân tộc : Kinh

8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 30B Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

9. Điện thoại liên hệ: 0903918999

10. Địa chỉ email : lequocan2001@yahoo.com
 11. Trình độ chuyên môn/ Bằng cấp: Tiến sĩ Quản trị Kinh doanh
 12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Thành viên độc lập HĐQT
 13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
 14. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1972-1975	Quỹ Phát Triển Kinh Tế Quốc gia	Chuyên viên
Tu 1975-1998	Tổng công ty Dệt Việt Thắng	Tổng Giám đốc
Từ 1998-2010	Tập đoàn Dệt May Việt Nam	Chủ tịch HĐQTV
Từ 2010 đến nay	Nghỉ hưu theo chế độ	
Từ Tháng 6/2017 đến nay	Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ	Thành viên độc lập HĐQT

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có
16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:
- Sở hữu cá nhân: 30.480 cổ phần, chiếm 0,08% Vốn điều lệ.
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.
17. Các cam kết nắm giữ:
- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ ESOP năm 2021 trong vòng 3 năm là : 20.000 CP
 - Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ trong thời gian 6 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên CP HTG niêm yết tại HSX là : 30.480 CP và trong vòng 6 tháng tiếp theo là : 25.240 CP
18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Không có
19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:
- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:
 - + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Ông Lê Quốc Ân và những người có liên quan của Ông Lê Quốc Ân: Không có

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhân theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thường thù lao HĐQT/BKS... (đồng)	338.888.886	299.999.997	322.222.219	199.999.999
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	-	-	-	-
3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	-	Số lượng được phân phối : 20.000 Giá mua : 10.000 đồng	-	-

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ : không

12.2. Ban kiểm soát

Hiện tại Ban kiểm soát có 03 thành viên, bao gồm thành viên chuyên trách và thành viên không chuyên trách, thông tin chi tiết như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bà Nguyễn Thị Kim Khanh	Trưởng Ban kiểm soát
2	Ông Nguyễn Thanh Sơn	Thành viên Ban kiểm soát
3	Ông Hoàng Duy Khánh	Thành viên Ban kiểm soát

Sơ yếu lý lịch tóm tắt của các thành viên Ban kiểm soát

a. Bà Nguyễn Thị Kim Khanh – Trưởng Ban kiểm soát

1. Họ và tên: NGUYỄN THỊ KIM KHANH

2. Giới tính: Nữ

3. Ngày tháng năm sinh: 12/07/1978

4. Nơi sinh: Phường Vĩnh Điện, Thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

5. Chứng minh thư nhân dân số: 049178002030 do: Cục cảnh sát, cấp ngày: 28/04/2021

6. Quốc tịch: Việt Nam

7. Dân tộc : Kinh

8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 321, Phù Đổng,P.Hòa Xuân, Q.Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng

9. Điện thoại liên hệ: 0236.3846290

10. Địa chỉ email : khanhntk@hoatho.com.vn

11. Trình độ chuyên môn/ Bằng cấp: cử nhân kế toán

12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Trưởng Ban kiểm soát; Trưởng ban Kiểm soát nội bộ.

13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng ban kiểm soát tại Công ty CP may Hòa Thọ Duy Xuyên

14. Quá trình công tác:

Khoảng thời gian	Công ty/Tổ chức công tác	Chức vụ nắm giữ
Từ 2002 – 2007	Doanh nghiệp tư nhân Thái Dương	Kế toán
Từ 2007 – 2007	Công ty CP đầu tư và KD thép Nhân Luật	Kế toán
Từ 2007 – 2013	Tổng Công ty CP dệt may Hòa Thọ	Kế toán
Từ 2013 – 2019	Tổng Công ty CP dệt may Hòa Thọ	Phó phòng tài chính kế toán
Từ 2019 – đến nay	Tổng Công ty CP dệt may Hòa Thọ	Trưởng ban Kiểm soát nội bộ
Từ 2020 - đến nay	Công ty CP may Hòa Thọ Duy Xuyên	Trưởng ban kiểm soát

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có

16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:

- Sở hữu cá nhân: 80.520 cổ phần, chiếm 0.22% Vốn điều lệ.

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% Vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% Vốn điều lệ.

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

17. Các cam kết nắm giữ (nếu có):

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ ESOP năm 2021 trong vòng 3 năm là : 33.150 CP
- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ trong thời gian 6 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên CP HTG niêm yết tại HSX là : 80.520 CP và trong vòng 6 tháng tiếp theo là : 56.835 CP

18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: không có

19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Bà Nguyễn Thị Kim Khanh và những người có liên quan của Ông Nguyễn Thị Kim Khanh: *Không có*

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (*tiền thưởng, cổ phiếu được nhân theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...*) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thưởng thù lao BKS (đồng)	114.545.455	255.681.818	279.369.723	162.785.973
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	196.341.318	127.906.099	135.507.010	111.021.437
3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	-	Số lượng được phân phối : 33.150 CP Giá mua :10.000 VND	-	-

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ: không có

b. Ông Nguyễn Thanh Sơn – Thành viên BKS

1. Họ và tên: NGUYỄN THANH SƠN

2. Giới tính: Nam

3. Ngày tháng năm sinh: 20/9/1965

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

4. Nơi sinh: Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
5. Căn cước công dân số: 048065003339 Ngày cấp: 28/6/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc : Kinh
8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tổ 37, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.
9. Điện thoại liên hệ: 0905 061 099
10. Địa chỉ email : sonnt@hoatho.com.vn
11. Trình độ chuyên môn/ Bằng cấp: Cử nhân Công nghệ dệt may, Cao cấp LLCT.
12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Phó Bí thư Đảng ủy, Thành viên Ban kiểm soát, Chủ tịch Công đoàn Tổng Công ty.
13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có.
14. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 2/1990 đến tháng 7/1998	Nhà máy Dệt Hòa Thọ	Công nhân bảo trì 3-4, phân xưởng Sợi
Từ tháng 8/1998 đến tháng 12/1999	Công ty Dệt May Hòa Thọ	Thường trực Đảng ủy, Bí thư Đoàn TNCSHCM, Phó Giám đốc Xí nghiệp May 1
Từ tháng 1/2000 đến tháng 2/2002	Tổng Công ty Dệt May Hòa Thọ	Giám đốc Xí nghiệp May 2, Bí thư Đoàn TNCSHCM
Từ tháng 3/2002 đến tháng 12/2002	Tổng Công ty Dệt May Hòa Thọ	Phó phòng TCLĐ, Bí thư Đoàn TNCSHCM
Từ tháng 1/2003 đến tháng 4/2007	Tổng Công ty Dệt May Hòa Thọ	Thường trực Đảng ủy, Thường trực thi đua khen thưởng, Bí thư Đoàn TNCSHCM, Ủy viên Ban TV Công đoàn TCT
Từ tháng 5/2007 đến tháng 4/2015	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Thường trực Đảng ủy, Thường trực thi đua khen thưởng, Ủy viên BTV Công đoàn TCT

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

Từ tháng 5/2015 đến tháng 10/2017	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Phó Bí thư Đảng ủy, Thường trực thi đua khen thưởng, Ủy viên BTV Công đoàn TCT
Từ tháng 6/2017 đến nay	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty
Từ tháng 11/2017 đến nay	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Phó Bí thư Đảng ủy, Thành viên BKS, Chủ tịch Công đoàn TCT

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có

16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:

- Sở hữu cá nhân: 117.780 cổ phần, chiếm 0,33% Vốn điều lệ.

- Sở hữu đại diện: Không có.

- Sở hữu của người có liên quan: Không có.

17. Các cam kết nắm giữ:

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ ESOP năm 2021 trong vòng 3 năm là : 33.150 CP

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ trong thời gian 06 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên CP HTG niêm yết tại HSX là : 117.780 CP và trong vòng 06 tháng tiếp theo là : 75.465 CP

18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Không có

19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Ông Nguyễn Thanh Sơn và những người có liên quan của Ông Nguyễn Thanh Sơn: Không có

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhân theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thưởng thù lao HDQT/BKS... (đồng)	36.000.000	36.000.000	39.999.999	19.999.998
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	341.967.337	479.720.700	715.888.691	462.738.834
3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	-	Số lượng được phân phối : 33.150 CP Giá mua :10.000 VND	-	-

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ : Không có

c. Ông Hoàng Duy Khánh - Thành viên BKS

1. Họ và tên: Hoàng Duy Khánh

2. Giới tính: Nam

3. Ngày tháng năm sinh: 17/06/1990

4. Nơi sinh: Hưng Hòa, Tp. Vinh, Tỉnh Nghệ An

5. Căn cước công dân số: 040090035975 Ngày cấp: 22/11/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

6. Quốc tịch: Việt Nam

7. Dân tộc: Kinh

8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: căn hộ 1101, CT3B, Khu ĐTM Cổ Nhuế, p. Cổ Nhuế 1, q. Bắc Từ Liêm, tp. Hà Nội

9. Điện thoại liên hệ: 0938.262.272

10. Địa chỉ email: khanhhd@vinatex.com.vn

11. Trình độ chuyên môn/Bằng cấp: Cử nhân tài chính ngân hàng / Đại học

12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Thành viên Ban kiểm soát

13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán – Tập đoàn Dệt May Việt Nam

14. Quá trình công tác:

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ**

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
6/2013 – đến nay	Tập đoàn Dệt may Việt Nam	Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán – Tập đoàn Dệt May Việt Nam
4/2023 đến nay	Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ	Thành viên Ban kiểm soát

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có

16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% Vốn điều lệ.

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0,00 Vốn điều lệ.

17. Các cam kết nắm giữ (nếu có): không có

18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: không có

19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Ông Hoàng Duy Khánh và những người có liên quan của Ông Hoàng Duy Khánh: không có

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (*tiền thưởng, cổ phiếu được nhân theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá),...*) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại:

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thưởng thù lao HDQT/BKS... (đồng)	-	-	-	8.333.333
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	-	-	-	-
3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	-	-	-	-

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ: không có

12.3. Ban điều hành

Ban điều hành Công ty gồm có:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Nguyễn Văn Hải	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2	Bà Trần Tường Anh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Ngọc Bình	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
4	Bà Hoàng Thùy Oanh	Phó Tổng Giám đốc
5	Bà Trần Thị Hoà Châu	Phó Tổng Giám đốc
6	Ông Phạm Ngọc Trung	Giám đốc điều hành
7	Ông Phan Quang Long	Giám đốc điều hành
8	Ông Nguyễn Phước Hoàng	Giám đốc điều hành
9	Ông Nguyễn Văn Cường	Giám đốc điều hành, người Phụ trách Quản trị Công ty
10	Bà Nguyễn Thị Minh Hằng	Giám đốc điều hành
11	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Giám Đốc Điều Hành kiêm Chánh văn Phòng Tổng Công ty
12	Bà Nguyễn Thị Tường Long	Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch tóm tắt của các thành viên Ban điều hành Công ty:

a. Ông Nguyễn Văn Hải - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc*Xem tại mục 12.1.e***b. Bà Trần Tường Anh - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc***Xem tại mục 12.1.b***c. Ông Nguyễn Ngọc Bình - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc***Xem tại mục 12.1.c***d. Bà Hoàng Thùy Oanh - Phó Tổng Giám đốc**1. Họ và tên : **HOÀNG THÙY OANH**

2. Giới tính : Nữ

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

3. Ngày tháng năm sinh: 06/02/1977
4. Nơi sinh: Thành phố Đà Nẵng
5. Chứng minh thư nhân dân số: 048177004779 Ngày cấp: 20/08/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc : Kinh
8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 91 Tống Phước Phổ, Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
9. Điện thoại liên hệ: 0905010900
10. Địa chỉ email : oanhht@hoatho.com.vn
11. Trình độ chuyên môn/ Bằng cấp: Thạc sỹ - Quản trị Kinh doanh
12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ : Phó Tổng Giám Đốc.
13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP may Hòa Thọ - Duy Xuyên
 - Thành viên HĐQT Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội
14. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 4/2023 đến nay	Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội	Thành viên HĐQT
Từ tháng 8/2020-nay	Công ty Cổ phần may Hòa Thọ - Duy Xuyên	Thành viên HĐQT
Từ tháng 7/2014-nay	Tổng công ty cổ phần dệt may Hòa Thọ	Phó Tổng Giám Đốc
Từ tháng 1/2011- tháng 6/2014	Tổng công ty cổ phần dệt may Hòa Thọ	Giám Đốc Điều Hành
Từ tháng 8/2009 – tháng 5/2014	Tổng công ty cổ phần dệt may Hòa Thọ	Trưởng phòng Kinh doanh May
Tháng 5/2004- tháng 7/2009	Tổng công ty cổ phần dệt may Hòa Thọ	Phó phòng Kinh doanh – XNK May

Tháng 4/2002- Tháng 4/2004	Công ty cổ phần dệt may Hòa Thọ	Cán bộ phòng Kinh doanh – XNK May
Từ tháng 12/2000- tháng 3/2002	Chi nhánh Tập Đoàn Dệt May Việt Nam tại Đà Nẵng	Chuyên viên Xuất nhập khẩu

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có

16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:

- Sở hữu cá nhân: 187.968 cổ phần, chiếm 0,52% Vốn điều lệ.

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.

17. Các cam kết nắm giữ:

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ ESOP năm 2021 trong vòng 3 năm là : 44.200 CP

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ trong thời gian 6 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên CP HTG niêm yết tại HSX là : 187.968 CP và trong vòng 6 tháng tiếp theo là : 116.084 CP

18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Không có

19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Bà Hoàng Thùy Oanh và những người có liên quan của Bà Hoàng Thùy Oanh: Không có

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thù lao HĐQT/BKS... (đồng)	-	-	-	-

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ**

2	Tiền lương, thưởng (đồng)	871.859.908	1.013.581.664	1.372.689.273	802.147.952
3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	-	Số lượng được phân phối : 44.200 CP Giá mua : 10.000 VND	-	-

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ : Không có

e. Bà Trần Thị Hoà Châu - Phó Tổng Giám đốc

1. Họ và tên : **TRẦN THỊ HÒA CHÂU**
2. Giới tính : Nữ
3. Ngày tháng năm sinh: 10/10/1980
4. Nơi sinh: Đà Nẵng
5. Chứng minh thư nhân dân số: 048180004334 Ngày cấp: 28/06/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc : Kinh
8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: K33/6 Cao Thắng, Phường Thanh Bình, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
9. Điện thoại liên hệ: 0905220678
10. Địa chỉ email : chauth@hoatho.com.vn
11. Trình độ chuyên môn/ Bằng cấp: Cử nhân - Đại học Ngoại Ngữ Đà Nẵng
12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ : Phó Tổng Giám Đốc
13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP May Hòa Thọ Hội An
14. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T04/2003 đến T11/2007	Tổng công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Nhân viên Phòng Kinh Doanh May

Từ T12/2007 đến T02/2009	Tổng công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Đội trưởng Phòng Kinh Doanh May
Từ T03/2009 đến T04/2013	Tổng công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Phó Phòng Kinh Doanh May
Từ T05/2013 đến T05/2015	Tổng công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Trưởng Phòng Kinh Doanh May 2
Từ T06/2015 đến T07/2020	Tổng công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Giám Đốc Điều Hành kiêm Trưởng Phòng Kinh Doanh May 2
Từ T08/2020 đến T04/2022	Tổng công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng Phòng Kinh Doanh May 2
Từ T05/2022 đến nay	Tổng công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng Phòng Kinh Doanh May 1
Từ T05/2017 đến nay	Công ty CP May Hòa Thọ Hội An	Chủ tịch HĐQT

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có

16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:

- Sở hữu cá nhân: 119.206 cổ phần, chiếm 0,33% Vốn điều lệ.
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.

17. Các cam kết nắm giữ:

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ ESOP năm 2021 trong vòng 3 năm là : 44.200 CP
- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ trong thời gian 6 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên CP HTG niêm yết tại HSX là : 119.206 CP và trong vòng 6 tháng tiếp theo là : 81.703 CP

18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Không có

19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Bà Trần Thị Hòa Châu và những người có liên quan của Bà Trần Thị Hòa Châu: Không có

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhân theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thường thù lao HDQT/BKS... (đồng)	-	-	-	-
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	717.263.534	901.860.095	1.214.990.948	753.739.223
3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	-	Số lượng được phân phối : 44.200 CP Giá mua : 10.000 VND	-	-

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ : Không có

f. Ông Phạm Ngọc Trung - Giám đốc điều hành

1. Họ và tên: **PHẠM NGỌC TRUNG**

2. Giới tính: Nam

3. Ngày tháng năm sinh: 01/5/1978

4. Nơi sinh: Hội An, Quảng Nam

5. CCCD số: 049078027826 Ngày cấp: 09/08/2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH

6. Quốc tịch: Việt Nam

7. Dân tộc : Kinh

8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Thôn Hà My Tây, Điện Dương, Điện Bàn, Quảng Nam.

9. Điện thoại liên hệ: 0236 3673623

10. Địa chỉ email : trungpn@hoatho.com.vn

11. Trình độ chuyên môn/ Bằng cấp: Cử nhân Kinh tế - Quản trị Kinh doanh

12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Giám đốc điều hành, Giám đốc Nhà máy May Veston Hòa Thọ.

13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty CP May Hòa Thọ Phú Ninh

14. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2000 - 2007	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Phụ trách kế hoạch Xí nghiệp May 2,
Từ 2008 - 2009	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Phó Giám đốc Xí nghiệp May 2,
Từ 2010 – 8/2014	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Giám đốc Nhà máy may Veston Hòa Thọ
Từ 8/2014 - nay	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Giám đốc điều hành kiêm Giám đốc Nhà máy May Veston Hòa Thọ
Từ 8/2015 – 8/2020	Công ty CP May Hòa Thọ - Duy Xuyên	Chủ tịch HĐQT
Từ 8/2014 – 3/2016	Công ty CP May Hòa Thọ - Phú Ninh	Chủ tịch HĐQT
Từ 4/2016 – 8/2016	Công ty CP May Hòa Thọ - Phú Ninh	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Từ tháng 9/2016 - nay	Công ty CP May Hòa Thọ - Phú Ninh	Chủ tịch HĐQT

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có

16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:

- Sở hữu cá nhân: 138.630 cổ phần, chiếm 0,39% Vốn điều lệ.

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.

17. Các cam kết nắm giữ:

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ ESOP năm 2021 trong vòng 3 năm là : 33.150 CP

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ trong thời gian 06 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên CP HTG niêm yết tại HSX là: 138.630 CP và trong vòng 06 tháng tiếp theo là: 85.890 CP

18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Không có

19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Ông Phạm Ngọc Trung và những người có liên quan của Ông Phạm Ngọc Trung : Không có

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhân theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thường thù lao HĐQT/BKS... (đồng)	-	-	-	-
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	694.348.815	776.776.643	908.825.834	624.061.085
3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	-	Số lượng được phân phối : 33.150 CP Giá mua : 10.000 VND	-	-

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ : Không có

g. Ông Phan Quang Long - Giám đốc điều hành

1. Họ và tên : **Phan Quang Long**

2. Giới tính : Nam

3. Ngày tháng năm sinh: 15/05/1970

4. Nơi sinh: Cẩm phô, Hội An
5. Chứng minh thư nhân dân số: 049070012826 Ngày cấp: 27/12/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc : Kinh
8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 127 đường ĐT 609, Thôn Phong Thù 1, xã Điện Thọ, Thị xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam.
9. Điện thoại liên hệ: 0905150416
10. Địa chỉ email : longpq@hoatho.com.vn
11. Trình độ chuyên môn/ Bằng cấp: Cử nhân - Đại học Kinh tế Đà Nẵng
12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Giám Đốc Điều Hành
13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc chi nhánh Tổng công ty cổ phần dệt may Hòa Thọ- Công ty may Hòa Thọ Điện Bàn
14. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T6/1993 đến năm 1995	Xí nghiệp May Điện Bàn	Cán bộ kế hoạch tiền lương
Từ năm 1995 đến năm 2002	Xí nghiệp May Điện Bàn	Cán bộ Vật tư
Từ năm 2002 đến năm 2013	Công ty May Hòa Thọ-Điện Bàn	Phụ Trách Kế hoạch
Từ năm 2013 đến tháng 5 năm 2014	Công ty May Hòa Thọ-Điện Bàn	Phó Giám Đốc Công ty
Từ tháng 6 năm 2014 đến nay	Công ty May Hòa Thọ-Điện Bàn	Giám Đốc công ty
Từ tháng 8 năm 2015 đến tháng 7 năm 2017	Công ty CP May Hiệp Đức	Chủ tịch HĐQT
Từ tháng 01 năm 2016 đến đến nay	Tổng công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Giám Đốc Điều Hành Tổng công ty CP Dệt May Hòa Thọ -Kiêm Giám đốc công ty may Hòa Thọ Điện Bàn

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có
16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

quan trọng Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:

- Sở hữu cá nhân: 140.199 cổ phần, chiếm 0,39% Vốn điều lệ.
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.
- Sở hữu của người có liên quan: 7.202 cổ phần, chiếm 0,02 % Vốn điều lệ.

17. Các cam kết nắm giữ:

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ ESOP năm 2021 trong vòng 3 năm là : 33.150 CP
- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ trong thời gian 6 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên CP HTG niêm yết tại HSX là : 140.199 CP và trong vòng 6 tháng tiếp theo là : 86.675 CP

18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Không có

19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Ông Phan Quang Long và những người có liên quan của Ông Phan Quang Long: *Không có*

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (*tiền thưởng, cổ phiếu được nhân theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...*) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thưởng thù lao HĐQT/BKS... (đồng)	-	-	-	-
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	636.433.131	695.978.531	953.269.771	656.364.196
3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	-	Số lượng được phân phối : 33.150 CP Giá mua : 10.000 VND	-	-

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ : Không có

h. Ông Nguyễn Phước Hoàng - Giám đốc điều hành

1. Họ và tên : **Nguyễn Phước Hoàng**
2. Giới tính : Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 29/10/1969
4. Nơi sinh: Đà Nẵng
5. Chứng minh thư nhân dân số: 048069003968 Ngày cấp: 28/6/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc : Kinh
8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 145 Nguyễn Như Đãi, Phường Hòa Thọ Tây, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.
9. Điện thoại liên hệ: 0905173816
10. Địa chỉ email : hoangnp@hoatho.com.vn
11. Trình độ chuyên môn/ Bằng cấp: Cử nhân kinh tế
12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ : Giám đốc điều hành, Giám đốc Nhà máy sợi Hòa Thọ 2
13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
14. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
07/1996 – 04/1999	Công ty Dệt may Hòa Thọ	Công nhân Nhà máy sợi Hòa Thọ
05/1999-09/2004	Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ	Trưởng ca sản xuất Nhà máy sợi Hòa Thọ
10/2004- 02/2013	Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ	Phụ trách Lao động Nhà máy sợi Hòa Thọ
04/2013 -03/2016	Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ	Phó giám đốc Nhà máy sợi Hòa Thọ 2
04/2016 – nay	Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ	Giám đốc Nhà máy sợi Hòa Thọ 2
08/2020 – nay	Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ	Giám đốc điều hành

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có

16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:

- Sở hữu cá nhân: 53.541 cổ phần, chiếm 0,15% Vốn điều lệ.

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.

17. Các cam kết nắm giữ:

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ ESOP năm 2021 trong vòng 3 năm là : 33.150 CP

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ trong thời gian 6 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên CP HTG niêm yết tại HSX là : 53.541 CP và trong vòng 6 tháng tiếp theo là : 43.346 CP

18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Không có

19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Ông Nguyễn Phước Hoàng và những người có liên quan của Ông Nguyễn Phước Hoàng: Không có

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhân theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thường thù lao HĐQT/BKS... (đồng)	-	-	-	-
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	467.129.129	779.335.783	1.015.928.019	583.114.731
3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	-	Số lượng được phân phối : 33.150 CP Giá mua : 10.000 VND	-	-

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ : Không có

i. Ông Nguyễn Văn Cường - Giám đốc điều hành, người Phụ trách Quản trị Công ty

1. Họ và tên: **NGUYỄN VĂN CƯỜNG**

2. Giới tính: Nam

3. Ngày tháng năm sinh: 24/01/1966

4. Nơi sinh: Hải Châu- TP Đà Nẵng

5. Chứng minh thư nhân dân số: 048066004472 Ngày cấp: 28/6/2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH

6. Quốc tịch: Việt Nam

7. Dân tộc : Kinh

8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 42 Trường Chinh-P Hòa An-Q Cẩm Lệ-TP Đà Nẵng

9. Điện thoại liên hệ: 0913430637

10. Địa chỉ email : cuongnv@hoatho.com.vn

11. Trình độ chuyên môn/ Bằng cấp: Cử nhân Kế toán

12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Giám đốc điều hành tài chính, người Phụ trách Quản trị Công ty

13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thời trang Hòa Thọ
- Thành viên HĐQT Công ty CP Sợi Hòa Thọ Thăng Bình
- Thành viên HĐQT Công ty CP May Hòa Thọ Duy Xuyên
- Trưởng ban kiểm soát Công ty CP May Hòa Thọ Quảng Nam

14. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 12/1984 đến 12/1987	HTX MB Điện Quang- Điện Bàn- Quảng Nam	Kế toán
Từ 1/1988 đến 12/1997	XN May Điện Bàn	Kế hoạch, kế toán
Từ 1/1998 đến 9/2003	Công ty May Quảng Nam	Kế toán trưởng
Từ 9/2003 đến 8/2011	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Chuyên viên, Phó phòng

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ



		TCKT, Trưởng phòng TCKT
Từ 8/2011 đến 12/2019	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Kế toán trưởng
Từ 4/2014 đến nay	Công ty CP May Hòa Thọ Quảng Nam	Trưởng ban kiểm soát
Từ 1/2020 đến nay	Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ	Giám đốc điều hành tài chính, người Phụ trách Quản trị Công ty
Từ 1/2020 đến nay	Công ty CP Sợi Hòa Thọ Thăng Bình	Thành viên HĐQT
Từ 11/2020 đến nay	Công ty CP May Hòa Thọ Duy Xuyên	Thành viên HĐQT
Từ tháng 5/2022 đến nay	Công ty CP Thời trang Hòa Thọ	Chủ tịch HĐQT

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có

16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:

- Sở hữu cá nhân: 95.594 cổ phần, chiếm 0,27% Vốn điều lệ.

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: 33.994 cổ phần, chiếm 0,09 % Vốn điều lệ.

17. Các cam kết nắm giữ:

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ ESOP năm 2021 trong vòng 3 năm là : 33.150 CP

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ trong thời gian 06 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên CP HTG niêm yết tại HSX là : 95.594 CP và trong vòng 06 tháng tiếp theo là : 64.372 CP

18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Không có

19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

+ *Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Ông Nguyễn Văn Cường và những người có liên quan của Ông Nguyễn Văn Cường: Không có*

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (*tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...*) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại.

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thưởng thù lao HĐQT/BKS... (đồng)	-	-	-	-
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	690.934.846	799.588.346	1.063.966.818	639.232.766
3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	-	Số lượng được phân phối : 33.150 CP Giá mua :10.000 VND	-	-

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ : Không có

j. Bà Nguyễn Thị Minh Hằng – Giám đốc điều hành

1. Họ và tên : **Nguyễn Thị Minh Hằng**

2. Giới tính : Nữ

3. Ngày tháng năm sinh: 11/12/1989

4. Nơi sinh: Thành phố Đà Nẵng

5. Chứng minh thư nhân dân số: 048189006649

Ngày cấp: 03/07/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính

6. Quốc tịch: Việt Nam

7. Dân tộc : Kinh

8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: K16/33 Ngô Gia Tự, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng

9. Điện thoại liên hệ: 0905031269

10. Địa chỉ email : hangntm@hoatho.com.vn

11. Trình độ chuyên môn/ Bằng cấp: Cử nhân Kinh tế ngành Quản trị Kinh doanh Quốc tế

12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ : Giám đốc điều hành

13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

14. Quá trình công tác:

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ**

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2012 – 06/2013	Tổng Công ty cổ phần dệt may Hòa Thọ	Nhân viên kinh doanh Phòng Kinh doanh Xuất nhập khẩu May
06/2013 – 08/2014	Tổng Công ty cổ phần dệt may Hòa Thọ	Đội trưởng Phòng Kinh doanh May 1
08/2014 – 12/2017	Tổng Công ty cổ phần dệt may Hòa Thọ	Phó Phòng Kinh doanh May 1
01/2018 – 04/2023	Tổng Công ty cổ phần dệt may Hòa Thọ	Trưởng Phòng Kinh doanh May 5
04/2023 đến nay	Tổng Công ty cổ phần dệt may Hòa Thọ	Giám đốc điều hành

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có

16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:

- Sở hữu cá nhân: 43.453 cổ phần, chiếm 0.12% Vốn điều lệ.

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.

17. Các cam kết nắm giữ:

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ ESOP năm 2021 trong vòng 3 năm là : 11.050 CP

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ trong thời gian 6 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên CP HTG niêm yết tại HSX là : 43.453 cp và trong vòng 6 tháng tiếp theo là : 27.252 cp

18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Không có

19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Bà Nguyễn Thị Minh Hằng và những người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Minh Hằng: Không có

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhân theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thưởng thù lao HĐQT/BKS... (đồng)	-	-	-	-
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	389.759.271	403.814.24	553.384.937	362.631.839
3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	-	Số lượng được phân phối : 11.050 CP Giá mua : 10.000 VND	-	-

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ : Không có

k. Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Giám Đốc Điều Hành kiêm Chánh văn Phòng Tổng Công ty

1. Họ và tên: NGUYỄN THỊ THU TRANG

2. Giới tính: Nữ

3. Ngày tháng năm sinh: 19/09/1985

4. Nơi sinh: Phú Thượng, Phú Vang, Thừa Thiên Huế

5. Chứng minh thư nhân dân số: 046185002277 Ngày cấp: 28/4/2021, Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

6. Quốc tịch: Việt Nam

7. Dân tộc : Kinh

8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 51 Ngô Huy Diễn, P.Hòa Xuân, Q.Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng

9. Điện thoại liên hệ: 0925 777 345

10. Địa chỉ email : trangntt@hoatho.com.vn

11. Trình độ chuyên môn/ Bằng cấp: Thạc sỹ QTKD

12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Giám Đốc Điều Hành kiêm Chánh văn Phòng Tổng Công ty.

13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không có

14. Quá trình công tác:

Khoảng thời gian	Công ty/Tổ chức công tác	Chức vụ nắm giữ
09/2007	Tổng Công Ty CP Dệt May Hòa Thọ	Chuyên viên Văn Phòng

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ**

08/2012	Tổng Công Ty CP Dệt May Hòa Thọ	Chuyên viên Phụ Trách Trách nhiệm xã hội – Văn Phòng
01/2014	Tổng Công Ty CP Dệt May Hòa Thọ	Phó Chánh Văn Phòng
08/2017 đến nay	Tổng Công Ty CP Dệt May Hòa Thọ	Chánh Văn Phòng
8/2022 đến nay	Tổng Công Ty CP Dệt May Hòa Thọ	Bí thư chi bộ Văn Phòng
Từ 6/4/2023 đến nay	Tổng Công Ty CP Dệt May Hòa Thọ	Giám Đốc Điều Hành kiêm Chánh Văn Phòng

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có

16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:

- Sở hữu cá nhân: 20.553 cổ phần, chiếm 0,06% Vốn điều lệ.

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% Vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% Vốn điều lệ.

17. Các cam kết nắm giữ (nếu có):

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ ESOP năm 2021 trong vòng 3 năm là : 11.050 CP

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ trong thời gian 6 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên CP HTG niêm yết tại HSX là : 20.553 CP và trong vòng 6 tháng tiếp theo là : 15.802 CP

18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: không có

19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Bà Nguyễn Thị Thu Trang và những người có liên quan của bà Nguyễn Thị Thu Trang: *Không có*

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (*tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...*) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại

STT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thù lao HDQT/BKS... (đồng)	-	-	-
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	307.479.495	391.903.082	341.270.657

3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	Số lượng được phân phối : 11.050 CP Giá mua : 10.000 VND	-	-
---	---	---	---	---

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ: không có

L Bà Nguyễn Thị Tường Long – Kế toán trưởng

1. Họ và tên : Nguyễn Thị Tường Long

2. Giới tính : Nữ

3. Ngày tháng năm sinh: 21/01/1983

4. Nơi sinh: Tam Thanh, Tam Kỳ, Quảng Nam

5. Chứng minh thư nhân dân số: 049183001910 Ngày cấp: 27/04/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính

6. Quốc tịch: Việt Nam

7. Dân tộc : Kinh

8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 37 Bình An 7, Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng

9. Điện thoại liên hệ: 0906556223

10. Địa chỉ email : longntt@hoatho.com.vn

11. Trình độ chuyên môn/ Bằng cấp: Cử nhân - Đại học Kinh tế Đà Nẵng

12. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ : Kế toán trưởng

13. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng ban kiểm soát tại Công ty CP Thời trang Hòa Thọ, Thành viên HĐQT Công ty CP may Hòa Thọ Hội An

14. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T10/2005 đến T12/2013	Tổng công ty CP Dệt may Hòa Thọ	Kế toán viên
Từ T01/2014 đến T06/2020	Tổng công ty CP Dệt may Hòa Thọ	Phó phòng TC-KT
Từ T07/2020 đến nay	Tổng công ty CP Dệt may Hòa Thọ	Kế toán trưởng
Từ T06/2017 đến nay	Công ty CP Thời trang Hòa Thọ	Trưởng ban kiểm soát

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ



Từ T04/2022 đến nay	Công ty CP may Hòa Thọ Hội An	Thành viên HĐQT
---------------------	-------------------------------	-----------------

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không có

16. Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ:

- Sở hữu cá nhân: 54.330 cổ phần, chiếm 0,15% Vốn điều lệ.

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0 % Vốn điều lệ.

17. Các cam kết nắm giữ:

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ ESOP năm 2021 trong vòng 3 năm là : 33.150 CP

- Số lượng cổ phiếu cam kết nắm giữ trong thời gian 6 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên CP HTG niêm yết tại HSX là : 54.330 CP và trong vòng 6 tháng tiếp theo là : 43.740 CP

18. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ: Không có

19. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

- Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ và Bà Nguyễn Thị Tường Long và những người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Tường Long: *Không có*

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	06 tháng đầu năm 2023
1	Thường thù lao HĐQT/BKS... (đồng)	-	-	-	-
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	316.047.904	722.862.458	889.261.076	484.354.338
3	Quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP	-	Số lượng được phân phối : 33.150 CP Giá mua :10.000 VND	-	-

20. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ : Không có

12.4. Người phụ trách quản trị công ty : Ông Nguyễn Văn Cường - Giám đốc điều hành - Xem tại mục 12.3.i

13. Tài sản

Tài sản cố định của HTG bao gồm: máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất sợi, may, nhà xưởng, văn phòng, phần mềm máy tính đều thuộc quyền sở hữu của Tổng công ty.

Tình hình tài sản cố định HTG tại 31/12/2021

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
I. TSCĐ hữu hình	1.849.460.034.252	1.178.470.339.775	670.989.694.477
- Nhà cửa, vật kiến trúc	425.963.448.531	175.181.540.103	250.781.908.428
- Máy móc, thiết bị	1.249.268.643.283	876.940.683.908	372.327.959.375
- Phương tiện vận tải	70.175.602.659	39.275.834.241	30.899.768.418
- Thiết bị văn phòng	8.619.762.098	7.269.482.029	1.350.280.069
- TSCĐ hữu hình khác	95.432.577.681	79.802.799.494	15.629.778.187
II. TSCĐ vô hình	11.203.228.209	9.337.804.795	1.865.423.414
- Phần mềm máy vi tính	11.203.228.209	9.337.804.795	1.865.423.414

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2021)

- Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 có các tài sản có nguyên giá 675.332 triệu VND đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng (1/1/2021: 584.055 triệu VND)

- Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại là 404.751 triệu VND (1/1/2021: 481.319 triệu VND) được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay ngắn hạn và dài hạn của Tổng Công ty và các Công ty con.

- Trong tài sản cố định vô hình có các tài sản với nguyên giá 7.138 triệu VND đã được khấu hao hết tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 (1/1/2021: 7.674 triệu VND), nhưng vẫn đang được sử dụng.

Thông tin về tài sản cố định hữu hình là nhà cửa vật kiến trúc, tài sản cố định hữu hình khác trên báo cáo tài chính kiểm toán riêng của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 như sau:

DVT: Đồng

Nhóm tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Nhà xưởng (thuộc sở hữu của Công ty)	181.771.144.408	82.274.139.025	99.497.005.383
Nhà điều hành, văn phòng	65.540.609.287	10.485.053.858	55.055.555.429
Nhà để xe, nhà vệ sinh, nhà ăn, nhà nghỉ cho khách	29.627.427.463	13.032.193.794	16.595.233.669

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

Nhà cửa khác	38.164.527.569	24.860.037.620	13.304.489.949
Kho chứa, bể chứa, đường đi, sân	21.113.461.951	10.789.033.992	10.324.427.959
Mương thoát nước, dẫn nước	8.094.920.599	2.399.751.629	5.695.168.970
Tường rào cổng ngõ	4.608.897.345	2.829.221.845	1.779.675.500
Các công trình khác	7.432.325.115	4.206.204.972	3.226.120.143
Nhà cửa, vật kiến trúc	356.353.313.737	150.875.636.735	205.477.677.002
Cây lâu năm	488.765.000	153.281.940	335.483.060
Các loại máy móc khác của sợi như máy bóc côn, máy xếp ống...	13.533.625.922	7.081.085.954	6.452.539.968
Hệ thống PCCC, báo cháy	8.455.671.453	6.437.632.950	2.018.038.503
Hệ thống băng chuyền, sào treo	13.401.104.459	12.215.668.170	1.185.436.289
Máy biến áp, điện động lực	17.120.701.563	16.925.362.006	195.339.557
Hệ thống camera, đèn, chiếu sáng, âm thanh	3.109.485.507	2.884.115.224	225.370.283
Hệ thống quản trị sản xuất	1.026.118.000	1.005.377.452	20.740.548
Hệ thống điều không, làm mát	13.650.467.571	13.386.360.868	264.106.703
Nồi hơi, nén khí, ống hơi khí	12.733.258.909	10.186.322.645	2.546.936.264
Đồ dùng nhà ăn	775.005.016	721.030.016	53.975.000
Các tài sản cố định khác	9.179.872.214	7.360.374.417	1.819.497.797
Tài sản cố định khác	93.474.075.614	78.356.611.642	15.117.463.972

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ)

Tình hình tài sản cố định HTG tại 31/12/2022

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
I. TSCĐ hữu hình	1.984.326.610.724	1.283.950.791.304	700.375.819.420
- Nhà cửa, vật kiến trúc	468.086.301.287	199.043.420.649	269.042.880.638
- Máy móc, thiết bị	1.316.153.913.583	942.321.345.190	373.832.568.393
- Phương tiện vận tải	87.471.651.025	47.533.822.535	39.937.828.490
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	9.536.080.162	7.785.939.029	1.750.141.133
- TSCĐ hữu hình khác	103.078.664.667	87.266.263.901	15.812.400.766
II. TSCĐ vô hình	12.593.614.322	10.126.235.790	2.467.378.532
- Phần mềm máy vi tính	12.593.614.322	10.126.235.790	2.467.378.532

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2022 của HTG)

- Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 có các tài sản có nguyên

giá 770.746 triệu VND đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng (1/1/2022: 675.332 triệu VND)

- Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại là 381.667 triệu VND (1/1/2022: 404.751 triệu VND) được thế chấp tại ngân hàng để bảo đảm cho các khoản vay ngắn hạn và dài hạn của Tổng Công ty và các công ty con.

- Trong tài sản cố định vô hình có các tài sản với nguyên giá 7.913 triệu VND đã được khấu hao hết tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (1/1/2022: 7.138 triệu VND), nhưng vẫn đang được sử dụng.

Tình hình tài sản cố định HTG tại 30/06/2023

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
I. TSCĐ hữu hình	2.015.631.422.006	1.332.072.117.295	683.559.304.711
- Nhà cửa, vật kiến trúc	466.907.387.932	209.155.514.612	257.751.873.320
- Máy móc, thiết bị	1.348.886.514.609	974.389.159.700	374.497.354.909
- Phương tiện vận tải	87.561.439.102	50.827.715.266	36.733.723.836
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	9.657.030.162	8.133.277.202	1.523.752.960
- TSCĐ hữu hình khác	102.619.050.201	89.566.450.515	13.052.599.686
II. TSCĐ vô hình	12.593.614.322	10.527.013.643	2.066.600.679
- Phần mềm máy vi tính	12.593.614.322	10.527.013.643	2.066.600.679

(Nguồn: BCTC soát xét 06 tháng đầu năm 2023 hợp nhất của HTG)

- Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 30 tháng 06 năm 2023 có các tài sản có nguyên giá 827.814 triệu VND đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng.

- Trong tài sản cố định vô hình tại ngày 30 tháng 06 năm 2023 có các tài sản có nguyên giá 8.371 triệu VND đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng.

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong các năm tiếp theo
Dự kiến doanh thu và lợi nhuận hai năm tiếp theo Công ty mẹ

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	2021	Năm 2022	Năm 2023		Năm 2024	
			Kế hoạch	% tăng giảm so với 2022	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2023
Doanh thu thuần	3.516.404.342.336	4.731.217.694.590	3.980.000.000.000	-15,87%	4.140.000.000.000	4,0%
Lợi nhuận sau thuế	163.988.986.190	261.234.251.690	152.000.000.000	-41,76%	158.000.000.000	4%
Vốn chủ sở hữu	580.743.898.648	808.498.987.769	805.000.000.000	-0,37%	908.000.000.000	12%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	4,66%	5,52%	3,82%	-30,79%	3,82%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	28,24%	32,31%	18,88%	-41,56%	17,4%	-7,83%
Cổ tức	37%	-	25%	-	20%	-

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ)

Dự kiến doanh thu và lợi nhuận hai năm tiếp theo Hợp nhất

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	2021	Năm 2022	Năm 2023		Năm 2024	
			Kế hoạch	% tăng giảm so với 2022	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2023
Doanh thu thuần	3.863.509.584.546	5.144.529.440.208	4.500.000.000.000	-12,53%	4.680.000.000.000	4%
Lợi nhuận sau thuế	201.452.148.101	268.069.852.090	160.000.000.000	-40,30%	167.000.000.000	4%

Vốn chủ sở hữu	653.798.668.682	884.522.304.410	840.000.000.000	4,98%	950.000.000.000	13,09%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	5,21%	5,21%	3,55%	-31,86%	3,57%	0,5%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	30,81%	30,31%	19,04%	-37,18%	17,58%	-7,67%
Cổ tức	37%	60%	25%	-	20%	-

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ)

- Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên

Trên cơ sở tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021, 2022, Công ty dự kiến về sản lượng sản xuất các năm của Công ty như sau:

Sản lượng sản phẩm

Stt	Khoản mục	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022	Dự kiến năm 2023
1	Sợi các loại	Tấn	16.408	15.845	14.000
2	May các loại	Triệu sản phẩm	24.522	28.477	26.000

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ)

Cơ sở để đạt được kế hoạch nêu trên của Công ty như sau:

- Tổ chức xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty giai đoạn 2021 – 2030 gắn với chiến lược chuyển đổi số để đáp ứng với sự phát triển của thời đại và phù hợp với sự thay đổi trong tình hình mới.
- Thực hiện đúng và đủ các quyền hạn của Hội đồng quản trị đã quy định tại Điều lệ Tổng Công ty và Luật Doanh nghiệp. Phát huy hoạt động quản trị của HĐQT, tăng cường mối liên hệ giữa Hội đồng quản trị với cổ đông, giữa Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
 - Chỉ đạo Ban điều hành tập trung đào tạo nguồn nhân lực cấp cao; tập trung đầu tư chiều sâu máy móc thiết bị theo hướng tự động hóa cao, tiên tiến, hiện đại.
 - Tổ chức lại mô hình hoạt động của Tổng Công ty theo hướng hiện đại, hiệu quả và phù hợp với sự phát triển của Tổng Công ty.

- Chỉ đạo Ban điều hành tích cực quản trị dòng tiền, giảm thiểu rủi ro tài chính, xây dựng giải pháp, chiến lược nguồn tài chính cho công tác đầu tư chiều sâu và đầu tư đào tạo nguồn nhân lực.
- Tăng cường kiểm tra giám sát định kỳ, đột xuất để đảm bảo việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, tuân thủ các quy định của pháp luật cũng như các Quy chế nội bộ của Tổng Công ty.
- Bằng nhiều biện pháp tạo điều kiện và có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống cho người lao động và bảo vệ môi trường.

Nguyên nhân Công ty đặt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2023 và 2024 thấp hơn năm 2022:

- Theo diễn biến từ thị trường và qua các kênh thông tin tương tác, dự kiến tình hình thị trường hàng may mặc xuất khẩu tiếp tục bị ảnh hưởng trong 6 tháng cuối năm xuất phát từ các nguyên nhân hàng tồn kho của các nhà bán lẻ và các nhà hàng tiếp tục ở mức cao; Tác động của lạm phát tại các thị trường xuất khẩu chính như Mỹ, EU, Nhật Bản làm cho người dân tiếp tục thắt chặt chi tiêu, nhu cầu hàng may mặc giảm mạnh; Nguồn hàng tiếp tục khó khăn vì sức mua của thị trường giảm và kéo dài; Cạnh tranh gay gắt về giá từ các đối thủ như Bangladesh, Ấn Độ và Trung Quốc và cạnh tranh gay gắt về nguồn hàng từ các nước xuất khẩu dệt may và ngay cả chính các doanh nghiệp cùng ngành tại Việt Nam. Sự cạnh tranh khốc liệt trong nước và ngoài nước đang khiến các doanh nghiệp chạy đua giảm giá để giành lấy đơn hàng.

* Đối với ngành sợi, thị trường 6 tháng cuối năm rất khó dự báo. Các biến động về kinh tế, chính trị và các yếu tố bất định xảy ra, tăng nguy cơ sụt giảm phát triển kinh tế ở các quốc gia, cầu dệt may giảm nên nhu cầu sợi giảm và giá cũng giảm theo.

* Đối với ngành may, tình hình cũng rất khó khăn, khách hàng xác nhận chủ yếu các đơn hàng ngắn.

- Với tình hình biến động như trên sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của các nhà máy, ảnh hưởng đến việc làm của người lao động và giảm hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Do đó Công ty đặt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2023 và 2024 thấp hơn so với thực hiện năm 2022.

- Kế hoạch đầu tư, dự án đã được Hội đồng quản trị (HĐQT), Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua:

Kế hoạch đầu tư năm 2023 và các năm tiếp theo

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Thời gian triển khai
I	Các dự án đã xin chủ trương đầu tư từ năm 2022 chuyển sang		
1	Dự án đầu tư trung tâm nghiên cứu phát triển sản phẩm ngành may	50	2023-2024
2	Dự án đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái tại các đơn vị	20	2023-2024
3	Dự án đầu tư xây dựng xưởng cắt veston	55	2023-2024
4	Dự án đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái khu vực 36 Ông Ích Đường và các đơn vị	40	2023-2024
5	Dự án đầu tư chiều sâu và bổ sung thiết bị ngành sợi	6	2023-2024
	Tổng cộng	171	
II	Các dự án đầu tư mới		
1	Dự án đầu tư cải tạo tổng thể và bổ sung thiết bị Nhà máy may Quảng Ngãi	57	2023-2024
2	Dự án đầu tư chiều sâu và bổ sung thiết bị ngành may	80	Quý I/2023 – Quý I/2024
3	Dự án đầu tư chiều sâu và bổ sung thiết bị ngành sợi	18	2023-2024
4	Dự án đầu tư trang thiết bị kho nguyên liệu ngành may	5,5	2023
5	Dự án đầu tư cải thiện sông hải tại Tổng Công ty	5,5	2023
6	Đầu tư hệ thống tái tạo nước thải sinh hoạt	2	2023
7	Nhà để xe công nhân Công ty May Hòa Thọ - Điện Bàn	3,5	2023-2024
8	Đầu tư cải tạo và nâng cấp thiết bị cho Nhà máy sợi Hòa Thọ 2	297	2023-2025
	Tổng cộng	468,5	
<i>Ghi chú: Tổng mức đầu tư và thời gian triển khai chi tiết của từng dự án có thể được điều chỉnh tùy thuộc vào tình hình thực tế.</i>			

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của HTG

- **Kế hoạch tăng vốn điều lệ:** Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

- + Vốn điều lệ thực góp trước khi phát hành: 300.307.500.000 đồng
- + Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước đợt phát hành: 30.003.075 đồng
- + Số lượng cổ phiếu phát hành mới dự kiến: 6.000.615 cổ phiếu

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

- + Tỷ lệ phân phối: 5:1
- + Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- + Công ty đã triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Tổng khối lượng đã phân phối là: 5.999.633 cổ phiếu. Vốn điều lệ sau khi phát hành: 360.027.080.000 đồng.

15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Với tư cách là Tổ chức tư vấn, VCBS đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích về hoạt động kinh doanh của HTG. Căn cứ vào năng lực điều hành của Ban lãnh đạo, hệ thống quản trị rủi ro và kết quả hoạt động kinh doanh đã đạt được trong những năm gần đây của HTG, chúng tôi nhận thấy rằng, trong điều kiện không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp thì kế hoạch lợi nhuận của HTG có thể thực hiện được và có thể đảm bảo được tỷ lệ chi trả cổ tức hàng năm như kế hoạch.

Chúng tôi xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một Tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo, nhà đầu tư sẽ tự mình ra quyết định đầu tư.

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết

Không có

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết

Không có

IV. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT

1. Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
3. Tổng số chứng khoán niêm yết: 36.002.708 cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu, trái phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức phát hành

↳ Theo quy định của tổ chức phát hành :

Năm 2021, Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ đã thực hiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động. Tổng số cổ phiếu phát hành là 1.125.000 cổ phần. Đối tượng được quyền mua là các lãnh đạo và CBCNV ưu tú của Công ty. Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng: 03 năm từ ngày 17/09/2021 đến ngày 17/09/2024.

↳ Theo quy định của pháp luật :

Khi cổ phiếu của HTG niêm yết trên HOSE theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và quy chế niêm yết của HOSE, cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là thành viên HĐQT, BKS, TGD, Phó TGD và Kế toán trưởng của HTG; cổ đông lớn là người có liên quan với thành viên HĐQT, BKS, TGD, Phó TGD và Kế toán trưởng của Công ty phải cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu nhà nước do các cá nhân đại diện nắm giữ.

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ**

Danh sách tổng hợp hạn chế chuyển nhượng trong thời gian nắm giữ chức vụ, trong vòng 06 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu HTG trên Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh và 06 tháng tiếp theo

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Chức vụ	SLCP cá nhân/đại diện sở hữu	SLCP trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng		
				06 tháng kể từ ngày niêm yết (100% SLCP sở hữu)	06 tháng tiếp theo (50% SLCP sở hữu)	Trong đó số lượng cổ phiếu ESOP hạn chế chuyển nhượng 03 năm từ 17/09/2021 đến ngày 17/09/2024
I	Hội đồng quản trị					
1	Nguyễn Đức Trị	Chủ tịch HĐQT	1.123.185	1.123.185	600.268	77.350
2	Nguyễn Văn Hải	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	142.056	142.056	101.968	61.880
3	Lê Quốc Ân	Thành viên HĐQT	30.480	30.480	25.240	20.000
4	Trần Tường Anh	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	236.019	236.019	140.110	44.200
5	Nguyễn Ngọc Bình	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	273.171	273.171	158.686	44.200
II	Ban kiểm soát					

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

1	Nguyễn Thị Kim Khanh	Trưởng Ban Kiểm soát	80.520	80.520	56.835	33.150
2	Nguyễn Thanh Sơn	Thành viên Ban Kiểm soát	117.780	117.780	75.465	33.150
3	Hoàng Duy Khánh	Thành viên Ban Kiểm soát	-	-	-	-
III	Ban điều hành					
1	Nguyễn Văn Hải	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	Như mục I.2			
2	Trần Tường Anh	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	Như mục I.4			
3	Nguyễn Ngọc Bình	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	Như mục I.5			
4	Hoàng Thùy Oanh	Phó Tổng Giám đốc	187.968	187.968	116.084	44.200
5	Trần Thị Hòa Châu	Phó Tổng Giám đốc	119.206	119.206	81.703	44.200
6	Phạm Ngọc Trung	Giám đốc điều hành	138.630	138.630	85.890	33.150
7	Nguyễn Văn Cường	Giám đốc điều hành, người Phụ trách Quản trị Công ty	95.594	95.594	64.372	33.150

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

8	Nguyễn Phước Hoàng	Giám đốc điều hành	53.541	53.541	43.346	33.150
9	Phan Quang Long	Giám đốc điều hành	140.199	140.199	86.675	33.150
10	Nguyễn Thị Minh Hằng	Giám đốc điều hành	43.453	43.453	27.252	11.050
11	Nguyễn Thị Thu Trang	Giám đốc điều hành	20.553	20.553	15.802	11.050
IV	Kế toán trưởng					
1	Nguyễn Thị Tường Long	Kế toán trưởng	54.330	54.330	43.740	33.150
V	Cổ đông lớn có đại diện sở hữu là người nội bộ					
1	Tập đoàn dệt may Việt Nam		22.274.205	22.274.205	11.137.103	-
	Tổng cộng		25.130.890	25.130.890	12.860.539	590.180

(Nguồn: Theo danh sách cổ đông của HTG do VSD cung cấp tại ngày 03/08/2023)

5. Xếp hạng tín nhiệm

Không có

6. Phương pháp tính giá

Giá niêm yết dự kiến được tính theo các phương pháp sau

- Phương pháp 1: Phương pháp giá trị sổ sách;
- Phương pháp 2: Phương pháp bình quân giá đóng cửa của ít nhất hai mươi (20) phiên giao dịch gần nhất trên Sàn giao dịch chứng khoán UPCoM.

Phương pháp 1: Định giá cổ phiếu theo phương pháp giá trị sổ sách

Công thức tính như sau:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn Chủ sở hữu}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành}}$$

Giá trị sổ sách của cổ phần HTG tại ngày 31/12/2020, 31/12/2021, 31/12/2022

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2020	31/12/2021	31/12/2022
Vốn chủ sở hữu	Đồng	477.989.806.976	653.798.668.682	884.522.304.410
Số lượng cổ phần	Cổ phần	22.500.000	23.625.000	30.003.075
Giá trị sổ sách 1 cổ phần	Đồng	21.244	27.674	29.481

*(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2020, 2021, 2022)***Phương pháp 2:** Định giá cổ phiếu theo phương pháp bình quân giá tham chiếu của ít nhất ba mươi (30) phiên giao dịch gần nhất trên sàn giao dịch chứng khoán UPCoM.

STT	Ngày giao dịch	Giá đóng cửa (đồng/cổ phiếu)
1	08/08/2023	27.400
2	07/08/2023	27.500
3	04/08/2023	27.300
4	03/08/2023	27.200
5	02/08/2023	27.400

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ**

6	01/08/2023	27.200
7	31/07/2023	27.300
8	28/07/2023	27.500
9	27/07/2023	27.600
10	26/07/2023	27.400
11	25/07/2023	27.400
12	24/07/2023	27.400
13	21/07/2023	27.600
14	20/07/2023	27.900
15	19/07/2023	27.900
16	18/07/2023	28.000
17	17/07/2023	27.800
18	14/07/2023	27.800
19	13/07/2023	27.900
20	12/07/2023	28.000
21	11/07/2023	27.900
22	10/07/2023	27.800
23	07/07/2023	27.300
24	06/07/2023	27.300
25	05/07/2023	27.200
26	04/07/2023	27.000
27	03/07/2023	27.000
28	30/06/2023	27.000
29	29/06/2023	27.200
30	28/06/2023	27.300
Bình quân giá đóng cửa		27.483

Trên đây là giá tham khảo bình quân giá tham chiếu 30 phiên gần nhất của cổ phiếu HTG là **27.483 đồng/cổ phiếu**.

Giá tham chiếu dự kiến của cổ phiếu HTG trong ngày giao dịch đầu tiên sẽ được Tổng Giám Đốc Công ty thông qua theo ủy quyền của HĐQT tại nghị quyết HĐQT số 24/NQ-

HDQT ngày 8/6/2023 và thông báo bằng văn bản phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm niêm yết.

7. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại tổ chức niêm yết theo quy định pháp luật: HTG đã thực hiện nộp hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Theo đó, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã ra công văn chấp thuận số 2934/UBCK-PTTT ngày 19/05/2022 về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa xác định tại HTG là 0%.

8. Các loại thuế có liên quan**a. Đối với Công ty:**

Thuế thu nhập doanh nghiệp: Theo Luật Thuế TNDN số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và Luật số 32/2013/QH13 được Quốc hội ban hành ngày 19/06/2013 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp thì mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành đang áp dụng là 20%.

Thuế giá trị gia tăng (VAT): Thuế Giá trị gia tăng áp dụng đối với hoạt động kinh doanh của HTG thực hiện theo quy định của Luật Thuế Giá trị gia tăng năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Thuế suất thuế giá trị gia tăng đang áp dụng là 10%.

Các loại thuế khác và lệ phí nộp theo quy định hiện hành.

b. Đối với nhà đầu tư, cổ đông của Công ty:**• Nhà đầu tư cá nhân**

Theo Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2009, Luật số 26/2012/QH13 ngày 22/11/2012 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành thì thuế TNCN từ hoạt động giao dịch chứng khoán gồm:

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán

Điều 16, thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 16/06/2015 của Bộ Tài chính quy định Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá

chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

Thu nhập từ cổ tức

Thông tư số 111/2013/TT-BTC quy định thu nhập của cá nhân từ cổ tức được xem là thu nhập chịu thuế.

Trường hợp nhà đầu tư nhận cổ tức bằng tiền mặt, thuế TNCN được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhân với thuế suất 5%.

Trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phần hoặc cổ phiếu thưởng, nhà đầu tư chưa phải nộp thuế khi nhận cổ phần, tuy nhiên khi tiến hành chuyển nhượng số cổ phần này thì nhà đầu tư mới phải thực hiện nghĩa vụ thuế và áp dụng mức thuế suất tương tự như trường hợp chuyển nhượng chứng khoán.

- **Nhà đầu tư tổ chức**

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

Theo quy định tại Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và Luật số 32/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12 thì thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế TNDN là 20%.

Riêng đối với doanh nghiệp nước ngoài, tổ chức nước ngoài sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư thì thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán sẽ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 0,1% trên doanh thu tính thuế.

Thu nhập từ cổ tức

Được miễn thuế theo quy định tại khoản 6, Điều 4 Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008.

V. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT

1. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH KPMG

Địa chỉ: Tầng 46 toà tháp Keangnam, Hanoi Landmark Tower, toà nhà 72 tầng, lô E6, đường Phạm Hùng, Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3946 1600

Fax: +84 24 3946 1601

Website: kpmg.com.vn

2. TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 6,7,8 Tòa nhà Thủ Đô, 72 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Điện thoại: (+84).04 3 9360261

Fax: (+84).04-3 9360262

Website: www.vCBS.com.vn

Chi nhánh: 251 Nguyễn Văn Linh - Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: (+84) 236 3 888991

Fax: (+84) 236 3 888881

VI. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
2. Phụ lục II: Điều lệ công ty
3. Phụ lục III: Giới thiệu những văn bản pháp luật liên quan đến tổ chức niêm yết
4. Phụ lục IV: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, Báo cáo tài chính soát xét 06 tháng đầu năm 2023
5. Phụ lục V: Báo cáo về những tranh chấp pháp luật

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ



Đà Nẵng, ngày 28 tháng 08 năm 2023

ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÒA THỌ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ĐỨC TRỊ

NGUYỄN VĂN HẢI

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

NGUYỄN VĂN CƯỜNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

NGUYỄN THỊ TƯỜNG LONG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

NGUYỄN THỊ KIM KHANH

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 08 năm 2023

ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH



PHẠM KIM NGỌC

1000